**MỤC LỤC CHUYÊN ĐỀ 02**

|  |  |
| --- | --- |
| **MỤC TIÊU CẦN ĐẠT** |  |
| **I. VẤN ĐỀ LÍ LUẬN CHUNG** |  |
| **1. Khái niệm**  .................................................................................................................... | 3 |
| **2. Đề tài** ............................................................................................................................. | 3 |
| **3. Phân loại**........................................................................................................................ | 3 |
| **4. Các yếu tố chính của văn bản nghị luận** ................................................................... | 3 |
| **5. Các thao tác lập luận trong văn bản nghị luận** ........................................................ | 4 |
| **6. Các yếu tố bổ trợ trong văn bản nghị luận** ............................................................... | 6 |
| **II. KĨ NĂNG ĐỌC HIỂU VĂN BẢN NGHỊ LUẬN** |  |
| **1. Các bước đọc hiểu và kĩ năng trả lời câu hỏi đọc hiểu** ........................................... | 6 |
| **2. Luyện đề đọc hiểu**  ......................................................................................................   |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Đề** | **Trang** | **Đề** | **Trang** | **Đề** | **Trang** | | Đề 01 | 11 | Đề 03 | 14 | Đề 05 | 18 | | Đề 02 | 13 | Đề 04 | 16 |  |  | | 11 |
| **III. KĨ NĂNG VIẾT CÁC DẠNG BÀI NGHỊ LUẬN XÃ HỘI** |  |
| **1. Yêu cầu chung khi viết một bài nghị luận xã hội** ..................................................... | 21 |
| **2. Cách viết các dạng bài nghị luận xã hội** ................................................................... | 21 |
| **2.1. Cách viết bài văn nghị luận về một vấn đề cần giải quyết trong đời sống học sinh** | 21 |
| **2.2. Cách viết bài văn nghị luận về một vấn đề cần giải quyết trong đời sống xã hội** … | 22 |
| **2.3. Cách viết bài văn nghị luận về vấn đề văn học có vai trò đối với học sinh** ….… | 24 |
| **3. Kĩ năng viết mở bài, kết bài và cách nêu dẫn chứng trong bài văn nghị luận xã hội .** | 26 |
| **4. Kĩ năng viết đoạn văn nghị luận xã hội** …………………………………………….. | 29 |
| **5. Luyện đề viết các dạng bài nghị luận xã hội** ……………………………………… | 30 |
| **5.1. Viết bài văn nghị luận về một vấn đề cần giải quyết trong đời sống học sinh** ……. | 26 |
| **Đề 1** ............................................................................................................................... | 30 |
| **Đề 2** ............................................................................................................................... | 34 |
| **Đề 3** ............................................................................................................................... | 38 |
| **Đề 4** ............................................................................................................................... | 39 |
| **Đề 5** ............................................................................................................................... | 41 |
| **Đề 6** ............................................................................................................................... | 42 |
| **Đề 7** ............................................................................................................................... | 43 |
| **Đề 8** ............................................................................................................................... | 45 |
| **Đề 9** ............................................................................................................................... | 46 |
| **Đề 10** ............................................................................................................................... | 47 |
| **5.2. Viết bài văn nghị luận về vấn đề cần giải quyết trong đời sống xã hội** ……....... | 48 |
| **Đề 11** ............................................................................................................................... | 48 |
| **Đề 12** ............................................................................................................................... | 54 |
| **Đề 13** ............................................................................................................................... | 55 |
| **Đề 14** ............................................................................................................................... | 57 |
| **5.3. Viết bài văn nghị luận về một vấn đề văn học có vai trò đối với học sinh** ......... | 59 |
| **Đề 15** ............................................................................................................................... | 59 |
| **Đề 16** ............................................................................................................................... | 64 |
| **Đề 17** ............................................................................................................................... | 65 |
| **Đề 18** ............................................................................................................................... | 67 |
| **Đề 19** ............................................................................................................................... | 71 |
| **Đề 20** ……………………………………………………………………………………. | 73 |

**CHUYÊN ĐỀ 2. VĂN BẢN NGHỊ LUẬN XÃ HỘI**

**MỤC TIÊU CẦN ĐẠT**

**Giúp HS :**

- Nắm được một số kiến thức về văn bản nghị luận xã hội.

- Rút ra cách đọc hiểu và thực hành đọc hiểu một số văn bản nghị luận xã hội theo đặc trưng thể loại.

- Viết được văn bản nghị luận, kiến nghị về một vấn đề của đời sống; nghị luận về một vấn đề xã hội rút ra từ một văn bản văn học.

**I. VẤN ĐỀ LÍ LUẬN CHUNG**

**1. Khái niệm:** Văn bản nghị luận xã hội là loại văn bản thực hiện chức năng thuyết phục thông qua một hệ thống luận điểm, lý lẽ và bằng chứng được tổ chức chặt chẽ.

**2. Đề tài** của văn bản nghị luận rất rộng, bao gồm mọi vấn đề của đời sống như chính trị, xã hội, đạo đức, …

**3. Phân loại:** Ba tiểu loại phổ biến:

+ Nghị luận về một tư tưởng, đạo lí

+ Nghị luận về một hiện tượng đời sống

+ Nghị luận về một vấn đề xã hội đặt ra trong tác phẩm văn học

**4. Các yếu tố chính của văn bản nghị luận**

**\* Luận đề:**

- Là vấn đề, tư tưởng, quan điểm, quan niệm,…được tập trung bàn luận trong văn bản.

- Thường được nêu ở nhan đề hoặc phần mở đầu của bài viết.

**\* Luận điểm:**

- Là một ý kiến khái quát thể hiện tư tưởng, quan điểm, quan niệm của tác giả về luận đề.

- Thường được trình bày bằng một câu khái quát và được làm sáng tỏ bởi lí lẽ và dẫn chứng.

**\* Luận cứ:**

- ***Lí lẽ***

+ Nảy sinh nhờ suy luận logic;

+ Được dùng để giải thích và triển khai luận điểm, giúp luận điểm trở nên sáng tỏ.

***- Dẫn chứng***

+ Là những căn cứ cụ thể, sinh động được khai thác từ thực tiễn hoặc từ các tài liệu sách báo.

+ Xác nhận tính đúng đắn, hợp lý của lí lẽ.

**\* Phương pháp lập luận:**

- Không thể có lập luận thuyết phục và chặt chẽ nếu người lập luận không có ý thức áp dụng các phương pháp lập luận hợp lí.

- Phương pháp lập luận là cách thức lựa chọn, sắp xếp luận điểm, luận cứ sao cho lập luận chặt chẽ và thuyết phục.

- Các phương pháp lập luận phổ biến là: phương pháp quy nạp, phương pháp diễn dịch, phương pháp nêu phản đề...

**\* Mối quan hệ giữa luận đề, luận điểm, lí lẽ và dẫn chứng:**

- Trong một văn bản nghị luận, các thành tố luận đề, luận điểm, lí lẽ và dẫn chứng được tổ chức thành một chỉnh thể, có quan hệ chặt chẽ với nhau, nhằm đạt hiệu quả thuyết phục cao nhất.

- Luận đề là thành tố bao trùm, có chức năng định hướng việc triển khai các luận điểm. Các luận điểm trong văn bản nghị luận, với sự thống nhất của lí lẽ và bằng chứng, có nhiệm vụ làm rõ từng khía cạnh và thể hiện tính nhất quán của luận đề. Mối quan hệ có tính bản chất giữa các thành tố như vậy tạo nên cấu trúc đặc thù của văn bản nghị luận.

**5. Các thao tác lập luận trong văn bản nghị luận**

**\* Thao tác lập luận giải thích**

**-** Là thao tác sử dụng lí lẽ là chính để giảng giải, cắt nghĩa giúp người đọc, người nghe hiểu rõ một hiện tượng, một vấn đề nào đó.

- Thao tác giải thích thường được vận dụng khi trong đề ra có những khái niệm, những nhận xét, nhận định cần được làm sáng tỏ, hoặc những cách diễn đạt hình tượng cần được làm rõ nghĩa. Cũng có khi, việc giải thích lại tập trung vào mối quan hệ giữa các khái niệm.

- Giải thích phải sát với khái niệm, Lời văn giải thích cần ngắn gọn, sáng rõ. Lập luận chặt chẽ, khúc chiết.

**\* Thao tác lập luận chứng minh**

- Là thao tác chủ yếu dùng dẫn chứng chân thực đã được thừa nhận để thuyết phục và làm sáng tỏ vấn đề.

- Các dẫn chứng khi đưa ra cần đảm bảo: mối quan hệ giữa chất và lượng của dẫn chứng; tính toàn diện của dẫn chứng dựa trên việc xử lí hài hòa các quan hệ.

- Thao tác lập luận chứng minh cần sử dụng kết hợp với thao tác lập luận phân tích và bình luận để bài viết không đơn điệu, dàn trải.

**\* Thao tác lập luận phân tích**

- Là thao tác chia nhỏ đối tượng ra từng yếu tố, từng khía cạnh theo những tiêu chí, những mối quan hệ nhất định để tìm hiểu cặn kẽ, sâu sắc đối tượng.

- Các tiêu chí dùng để chia nhỏ đối tượng khi sử dụng thao tác lập luận phân tích là: trong bản thân đối tượng, giữa đối tượng với đối tượng liên quan, giữa người phân tích với đối tượng phân tích.

- Khi phân tích, cần đi sâu vào từng yếu tố, khía cạnh song đồng thời cần lưu ý đến quan hệ giữa chúng với nhau trong một chỉnh thể toàn vẹn, thống nhất. Quá trình phân tích cần kết hợp với tổng hợp.

- Các mô hình tổ chức đoạn văn có sử dụng thao tác lập luận phân tích là:

+ Mô hình phân tích theo hướng diễn dịch

+ Mô hình phân tích theo hướng quy nạp

+ Mô hình phân tích theo hướng tổng – phân – hợp

**\* Thao tác lập luận so sánh**

- Là thao tác hướng đến mục đích làm rõ sự giống và khác nhau để thấy rõ đặc điểm và giá trị của sự vật, hiện tượng.

- Thao tác lập luận so sánh có hai dạng thức chính: so sánh tương đồng và so sánh tương phản.

- So sánh có thể tiến hành trên nhiều cấp độ, phải dựa trên cùng một tiêu chí, một bình diện.

- So sánh thường đi đôi với nhận xét, đánh giá

**\* Thao tác lập luận bác bỏ**

**-** Là thao tác dùng lí lẽ và dẫn chứng để chứng minh một ý kiến nào đó là sai lầm, từ đó hướng tới sự nhận thức đúng đắn.

- Các cách bác bỏ:

+ Bác bỏ luận điểm: chỉ ra sự sai lầm của luận điểm qua hai phương thức chính là dùng thực tế hoặc dùng suy luận

+ Bác bỏ luận cứ: chỉ ra tính chất sai lầm, giả tạo trong lí lẽ và dẫn chứng được sử dụng.

+ Bác bỏ cách lập luận: vạch ra sự mâu thuẫn, không nhất quán, phi lô gic trong lập luận của đối phương; chỉ ra sự thay đổi, đánh tráo khái niệm trong quá trình lập luận.

**\* Thao tác lập luận bình luận**

**-** Là thao tác bàn bạc và đánh giá về sự đúng sai, thật giả, hay dở, lợi hại của các hiện tượng trong đời sống hoặc trong tác phẩm nghệ thuật.

- Thao tác lập luận bình luận đòi hỏi người viết phải có kiến văn rộng và tư duy độc lập cao.

- Khi sử dụng thao tác lập luận, người viết cần đi sâu vào phân tích đối tượng để đánh giá về đặc điểm theo các tiêu chí: đúng, sai; lợi, hại; xấu, tốt; tích cực, tiêu cực; và đặt đối tượng trong các quan hệ khác nhau để đánh giá một cách toàn diện về đối tượng.

- Trong quá trình bình luận, cần vận dụng kết hợp các thao tác lập luận khác như phân tích, giải thích, chứng minh, so sánh để thuyết phục được người nghe/ người đọc theo quan điểm của bản thân.

\* **Sự kết hợp các thao tác lập luận trong bài văn nghị luận**

**-** Mỗi thao tác lập luận đều ứng với một mục tiêu cụ thể:

+ Giải thích để làm rõ và giới hạn khái niệm

+ Phân tích để đi sâu những khía cạnh cụ thể

+ Chứng minh để khẳng định tính đúng đắn

+ So sánh để làm rõ điểm giống và khác nhau

+ Bác bỏ để làm nổi bật tính đúng đắn của vấn đề

+ Bình luận để đánh giá, nâng cao và mở rộng vấn đề.

- Trong qua trình viết văn nghị luận, các thao tác lập luận trên luôn được kết hợp với nhau để làm sáng tỏ vấn đề nghị luận.

**6. Yếu tố bổ trợ trong văn bản nghị luận**

- Để tăng sức thuyết phục cho văn bản nghị luận, người viết còn có thể sử dụng một số yếu tố bổ trợ như: thuyết minh, miêu tả, tự sự, biểu cảm.

+ Thuyết minh trong văn bản nghị luận có tác dụng giải thích, cung cấp thông tin cơ bản xung quan một vấn đề, khái niệm, đối tượng nào đó, làm cho việc bàn luận trở nên xác thực.

+ Miêu tả được dùng để tái hiện rõ nét, sinh động hơn những đối tượng có liên quan.

+ Tự sự đảm nhiệm việc kể câu chuyện làm bằng chứng cho luận điểm mà người viết nêu lên.

+ Biểu cảm giúp nguời viết bộc lộ cảm xúc, tình cảm làm cho văn bản có thêm sức lôi cuốn, thuyết phục.

**II. KĨ NĂNG ĐỌC HIỂU VĂN BẢN NGHỊ LUẬN**

**1. Các bước đọc hiểu và cách trả lời các câu hỏi đọc hiểu**

**1.1. Các bước đọc hiểu văn bản nghị luận**

- Bước 1: Đọc cơ bản

+ Đọc trơn, đọc thành tiếng để tiếp cận văn bản

+ Gạch chân nhan đề, đề mục, các từ chìa khóa, các câu chủ đề (đầu và cuối đoạn)

- Bước 2: Đọc hiểu văn bản, nhằm:

+ Truy xuất thông tin (nhận biết)

+ Kết nối, phân tích thông tin (thông hiểu): Biết đặt ra những câu hỏi: Là gì? Như thế nào? Vì sao? Có ý nghĩa gì? Có mục đích gì?

+ Đánh giá, phản hồi thông tin (vận dụng thấp): Biết đặt ra những câu hỏi: VB có thực sự hữu ích, cần thiết? Bản thân có đồng tình với quan điểm của tác giả? Cần sửa chữa, bổ sung vấn đề gì không?

+ Vận dụng vào thực tiễn (vận dụng cao): Có tình huống nào được đặt ra từ văn bản để giải quyết trong thực tiễn không?

**1.2. Kĩ năng trả lời các câu hỏi đọc hiểu văn bản nghị luận**

**a. Câu hỏi nhận biết**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mức độ**  **câu hỏi** | **Dạng câu hỏi** | **Căn cứ/ Hướng dẫn trả lời** |
| Nhận biết hình thức | 1. Xác định phương thức biểu đạt  - Các phương thức biểu đạt  - Phương thức biểu đạt chính | - Đặc trưng của từng PTBĐ  - Mục đích của VB. (Mục đích của VB là gì?) |
| 2. Xác định thao tác lập luận.  - Các thao tác lập luận  - Thao tác lập luận chính | **-** Dấu hiệu đặc trưng của các thao tác lập luận.  - Thao tác lập luận chính:  + Xuất hiện xuyên suốt đoạn trích/văn bản  + Làm nổi bật vấn đề/nội dung chính |
| 3. Xác định phong cách ngôn ngữ. | **-** Dấu hiệu đặc trưng của từng phong cách ngôn ngữ  + Từ ngữ, cú pháp  + Cách trình bày  - Nguồn trích dẫn đoạn trích/văn bản  - Nội dung/vấn đề đoạn trích/văn bản  - Mục đích văn bản |
| 4. Xác định biện pháp tu từ được sử dụng trong văn bản. | - Đặc trưng, dấu hiệu nhận biết của từng biện pháp tu từ. |
| 5. Xác định phương thức lập luận trong văn bản. | - Căn cứ vị trí câu nêu chủ đề  - Căn cứ vào cách sắp xếp, triển khai hệ thống luận điểm, luận cứ |
| 6. Chỉ ra được các yếu tố biểu cảm trong văn nghị luận. | - Xác định các từ ngữ bộc lộ trực tiếp thái độ, tình cảm của người viết trong văn bản.  - Căn cứ vào cách lựa chọn, sắp xếp luận điểm, luận cứ; cách sử dụng từ ngữ, hình ảnh để xác định chính xác thái độ, tình cảm của người viết. |
| Nhận biết nội dung | 1. Xác định các cụm từ ngữ, hình ảnh chứa thông tin. | - Căn cứ yêu cầu đề bài.  - Tìm vị trí của cụm từ ngữ, hình ảnh. |
| 2. Xác định thông tin chính. | - Căn cứ yêu cầu đề bài.  - Tìm vị trí của câu văn/ câu thơ chứa thông tin. |
| 3. Xác định luận đề chính. | - Căn cứ nhan đề VB.  - Căn cứ nội dung VB. |

**b. Câu hỏi thông hiểu**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mức độ**  **câu hỏi** | **Dạng câu hỏi** | **Căn cứ/ Hướng dẫn trả lời** |
| Thông hiểu về hình thức | 1. Nêu hiệu quả của biện pháp tu từ. | - Gọi tên, chỉ ra từ ngữ, hình ảnh chứa biện pháp tu từ.  - Nêu hiệu quả: Biện pháp tu từ ... đã đem lại hiệu quả thẩm mĩ cho văn bản.  + Về nội dung (trả lời các câu hỏi):  ++ Nhằm nhấn mạnh/ khắc họa điều gì? (ý khái quát)  ++ Thể hiện tâm trạng, thái độ, cảm xúc gì của tác giả?  ++ Qua đó gửi gắm thông điệp, bài học, ý nghĩa gì của tác giả?  + Về hình thức nghệ thuật:  ++ Với các biện pháp điệp: Tạo nhịp điệu ...; giọng điệu ...; tăng tính liên kết cho văn bản (chỉ rõ nhịp điệu gì, giọng điệu gì);  ++ Với các biện pháp ẩn dụ, so sánh, nhân hóa, hoán dụ...: Khiến văn bản/ đoạn văn giàu hình ảnh, sinh động, hấp dẫn. |
| 2. Làm rõ đặc trưng phong cách ngôn ngữ của văn bản. | - Căn cứ vào đặc trưng của từng phong cách ngôn ngữ  - Căn cứ vào cách sử dụng từ ngữ, cú pháp; cách trình bày, lập luận. |
|  | 3. Phân tích được vai trò của các yếu tố biểu cảm trong văn bản nghị luận. | - Vai trò về phương diện nội dung (trả lời các câu hỏi): Thể hiện quan điểm, tâm trạng, thái độ, cảm xúc gì của tác giả? Có góp phần làm sáng rõ vấn đề nghị luận hay không?  - Vai trò về hình thức nghệ thuật (trả lời các câu hỏi): Có tạo giọng điệu cho văn bản hay không? Có khiến cho đoạn văn thêm hấp dẫn hay không? Có thuyết phục được người đọc, người nghe hay không? |
| 4. Nêu tác dụng của việc trích dẫn dẫn chứng/ số liệu trong văn bản. | - Chỉ rõ dẫn chứng, số liệu được trích dẫn trong VB là gì.  - Nêu tác dụng  + Tác dụng về nội dung  ++ Khẳng định tính đúng đắn của quan điểm/ vấn đề mà tác giả nêu ra trong văn bản.  ++ Qua đó, gửi gắm thông điệp, bài học của tác giả.  + Tác dụng về hình thức  ++ Tăng tính xác thực, lập luận thuyết phục.  ++ Đoạn văn sinh động, hấp dẫn. |
| Thông hiểu nội dung | 1. A/C hiểu như thế nào về câu văn... | - Xác định từ ngữ, hình ảnh, vế câu, mạch ý.  - Giải thích từ ngữ, hình ảnh (nếu cần).  - Diễn giải nội dung của câu văn bằng ngôn ngữ cá nhân theo từng vế, từng ý của câu văn. |
| 2. Từ nội dung câu văn ..., anh/chị hiểu gì về ... | - Khái quát nội dung câu văn  - Từ nội dung câu văn làm rõ vấn đề được nêu trong câu hỏi. |
| 3. Nêu khái quát nội dung của văn bản | + Xác định nội dung của các đoạn nhỏ  + Kết nối các nội dung  + Nêu nội dung của toàn VB trong khoảng từ 1 – 2 câu. |
| 4. Vì sao tác giả cho rằng...? | - Dựa vào VB để tìm ý trả lời  - Xác định vị trí câu chứa quan điểm của tác giả trong VB  - Dựa vào nội dung của các câu văn:  + Câu đứng trước hoặc đứng sau câu nêu quan điểm  + Tìm kiếm thông tin ở các câu trong đoạn nêu quan điểm của tác giả  + Mở rộng tìm kiếm trong các đoạn khác của VB |
| 5. Anh/chị hiểu như thế nào về câu/ quan điểm/ ý kiến....? | - “Hiểu như thế nào” tức là làm rõ nội dung của câu/ quan điểm/ ý kiến  - Giải thích các từ ngữ, khái niệm (nếu cần)  - Nêu nội dung của câu bằng ngôn ngữ cá nhân theo từng vế, từng ý |
| 6. Xác định và lí giải được mục đích, quan điểm của người viết. | - Xác định mục đích của người viết: Trả lời câu hỏi: Nhằm nhấn mạnh/thể hiện điều gì?  - Lí giải mục đích:  + Mục đích hướng đến cộng đồng, xã hội  + Mục đích hướng đến mỗi cá nhân. |

**c. Câu hỏi vận dụng**

|  |  |
| --- | --- |
| **Dạng câu hỏi** | **Căn cứ/ Hướng dẫn trả lời** |
| 1. Anh/Chị có đồng tình với quan niệm của tác giả được thể hiện trong câu văn/ văn bản hay không? Vì sao? | - Chỉ rõ quan điểm của bản thân: đồng tình hoặc không đồng tình hoặc đồng tình một phần.  - Lí giải: 03 lí lẽ (nhận thức, thái độ, hành động) |
| 2. Thông điệp/Bài học ý nghĩa nhất mà anh/chị rút ra từ văn bản là gì? Vì sao? | - Nêu thông điệp/ bài học bằng **một câu đơn, bám sát vào nội dung chính của VB**  - Lí giải: 03 lí lẽ (nhận thức, thái độ, hành động) |
| 3. Từ nội dung văn bản/ câu văn ..., anh/chị có suy nghĩ gì ...? | - Khái quát nội dung văn bản/ câu văn  - Khẳng định văn bản / câu văn đã gợi cho mỗi chúng ta những suy nghĩ sâu sắc:  + Nhận thức: Nhận thức được những điều gì từ nội dung của văn bản / câu văn?  + Thái độ, tình cảm: Thức tỉnh trong mỗi chúng ta những xúc cảm gì?  + Hành động: Từ đó, giúp bản thân ta ý thức được cần phải làm gì? |
| 4. Văn bản/câu văn ... có ý nghĩa gì với anh/chị? | - Khái quát nội dung văn bản/câu văn.  - Khẳng định văn bản/câu văn có ý nghĩa sâu sắc với bản thân mỗi chúng ta:  + Nhận thức: Giúp mỗi chúng ta nhận thức rõ hơn về điều gì?  + Thái độ, tình cảm: Thức tỉnh trong mỗi chúng ta những xúc cảm gì?  + Hành động: Từ đó, giúp bản thân ta cần phải làm gì? |
| 5. Đưa ra những giải pháp/ hành động cụ thể của anh/chị... | Cần đưa ra những hành động/ giải pháp cụ thể, có tính khả thi. |

**2. Luyện đề đọc hiểu**

|  |
| --- |
| **ĐỀ 01**  **Đọc đoạn văn bản:**  *"...**Niềm tin là gì? Thay vì đưa ra một định nghĩa phức tạp, tôi muốn mượn câu nói của Jack Welch, cựu CEO của General Electric, "Bạn chỉ thực sự biết nó khi bạn cảm nhận được nó".*  *Nói một cách đơn giản, niềm tin chính là sự tin cậy, trái nghĩa với nó là sự nghi ngờ. Khi bạn tin ai, bạn đặt hết niềm tin vào người đó, tin vào phẩm chất đạo đức và năng lực của họ. Còn khi bạn không tin ai, bạn sẽ nghi ngờ người đó cả về phẩm chất đạo đức, hành động, năng lực, hay thành tích của họ. Niềm tin đơn giản chỉ có thế. Mỗi người trong chúng ta đều có những trải nghiệm về sự khác biệt không nhỏ giữa các mối quan hệ xây dựng trên niềm tin và không dựa vào niềm tin.*  *Vậy ngay lúc này bạn hãy nghĩ đến người mà bạn có mối quan hệ khá tin cậy - có thể đó là cấp trên, đồng nghiệp, khách hàng, cũng có thể là người thân trong gia đình, hoặc bạn bè. Bạn hãy nhận định về mối quan hệ đó xem nó cho bạn cảm giác ra sao? Sự giao tiếp có trôi chảy hay không? Tốc độ thực hiện công việc có nhanh chóng không? Bạn yêu thích mối quan hệ này đến mức nào?*  *Rồi bạn lại* *nghĩ đến người mà bạn có mối quan hệ không tin cậy lắm. Cũng thế, người này có thể là bất kỳ ai ở nơi làm việc hay trong gia đình của bạn. Bạn hãy diễn tả mối quan hệ đó. Bạn cảm thấy thế nào về mối quan hệ này? Sự giao tiếp có thông suốt hay không? Bạn có cùng phối hợp với người đó để giải quyết nhanh công việc... hay phải mất nhiều thời gian và sức lực để đi đến thỏa thuận và thực thi công việc? Bạn có thích mối quan hệ này hay chỉ thấy tẻ nhạt, rắc rối và mệt mỏi?*  *Rất dễ nhận ra sự khác biệt giữa hai mối quan hệ tin cậy và thiếu tin cậy.Hãy xét hình thức giao tiếp làm ví dụ. Trong mối quan hệ tin cậy, bạn có thể nói sai nhưng người khác vẫn hiểu đúng ý bạn. Còn trong mối quan hệ thiếu tin cậy, dù bạn rất đắn đo, thậm chí hết sức cẩn trọng trong lời ăn tiếng nói nhưng người ta vẫn hiểu sai ý bạn. Xem xét yếu tố niềm tin trong các mối quan hệ quan trọng, bất kể cá nhân hay trong công việc, bạn sẽ nhận thấy có sự khác biệt rõ ràng."*  *(Tốc độ của niềm tin -* Stepphen M. R. Covery -NXB Trẻ*)*  **Thực hiện các yêu cầu sau:**  **Câu 1.** Xác định luận đề của văn bản trên.  **Câu 2.** Tác giả đã mượn câu nói nào, của ai để đặt vấn đề cho bài viết?  **Câu 3.** Anh/chị hãy nhận xét về tính thuyết phục của văn bản.  **Câu 4.** Anh/chị có đồng tình với quan điểm: “Khi bạn tin ai, bạn đặt hết niềm tin vào người đó, tin vào phẩm chất đạo đức và năng lực của họ. Còn khi bạn không tin ai, bạn sẽ nghingờ người đó cả về phẩm chất đạo đức, hành động, năng lực, hay thành tích của họ” của tác giả không? Vì sao?  **Câu 5.** Theo anh/chị, cần làm thế nào để xây dựng được niềm tin nơi người khác? |

**GỢI Ý**

**Câu 1.** Luận đề của văn bản trên là: *Niềm tin*

**Câu 2.** Tác giả mượn câu nói "Bạn chỉ thực sự biết nó khi bạn cảm nhận được nó." của Jack

**Câu 3.** Tính thuyết phục của văn bản được thể hiện ở:

- Tác gải đưa ra lí lẽ “*Khi bạn tin ai, bạn đặt hết niềm tin vào người đó, tin vào phẩm chất đạo đức và năng lực của họ. Còn khi bạn không tin ai, bạn sẽ nghi ngờ người đó cả về phẩm chất đạo đức, hành động, năng lực, hay thành tích của họ”;* *những trải nghiệm về sự khác biệt không nhỏ giữa các mối quan hệ xây dựng trên niềm tin và không dựa vào niềm tin.*

*-* Dẫn chứng là: “*nghĩ đến người mà bạn có mối quan hệ khá tin cậy…”; “nghĩ đến người mà bạn có mối quan hệ không tin cậy lắm…”*

- Lập luận sắc bén đến từ sự thấu hiểu bản chất của niềm tin chính là sự tin cậy, trái nghĩa với nó là sự nghi ngờ.

- Văn bản giúp người đọc hiểu rõ về niềm tin và biểu hiện của niềm tin trong các mối quan hệ cụ thể

**Câu 4.**

- Bày tỏ quan điểm: Đồng ý/không đồng ý/kết hợp cả hai (0,25 điểm)

- Lí giải quan điểm, chẳng hạn:

Đồng ý:

Vì: Chỉ khi có niềm tin thì chúng ta sẽ đặt trọn vẹn niềm tin vào người đó còn không tin chúng ta sẽ nghi ngờ mọi thứ về họ. Và chỉ có thể là tin hoặc không tin chứ không có trạng thái vừ tin vừa không tin hay còn gọi là nửa tin nửa ngờ…

Không đồng ý:

Vì: Trong cuộc sống đôi khi chúng ta không nên đặt trọn niềm tin vào một ai đó mà hãy vừa tin vừa nghi ngờ để thích nghi. Cuộc sống luôn vận động và phát triển có những sự thật của hôm qua là sự thật ( là đúng) nhưng đến ngày mai lại không còn là sự thật thậm chí trở thành sai…

Vừa đồng ý vừa không đồng ý: Kết hợp lí lẽ 2 hướng trên

**Câu 5.**

Để có được niềm tin từ người khác, bạn cần:

+ Xây dựng hình ảnh hương hiệu cá nhân một cách đúng đắn.

+ Luôn giữ lời hứa.

+ Hành động nhiều hơn hay vì nói nhiều hơn.

+ Cho đi, đó là cách để tạo dựng được niềm tin tốt nhất.

*….*

|  |
| --- |
| **ĐỀ 02**  **Đọc đoạn trích sau:**  *“Năm 1968, tại tiểu bang Nevada nước Mỹ, có một cô bé 3 tuổi tên là Edith. Một hôm cô bé chỉ vào chữ cái đầu tiên của chữ “OPEN” trên chiếc hộp đựng quà trong nhà mình, và nói với mẹ rằng đó là chữ “O”. Mẹ của cô bé rất ngạc nhiên và hỏi vì sao mà cô bé lại biết được đó là chữ “O”. Edith nói với mẹ là cô giáo ở trường dạy…Bà mẹ đã ngay lập tức viết một lá đơn khởi kiện trường mầm non nơi con bà học với lí do: đã tước đi khả năng tưởng tượng của Edith. Bởi vì khi chưa biết chữ “O”, con gái bà có thể nói “O” là mặt trời, là quả táo, là quả trứng gà… Nhưng sau khi trường mẫu giáo dạy cô bé nhận biết đó là chữ “O”, Edith đã bị mất khả năng tưởng tượng này...*  *Ba tháng sau, trường mầm non thua kiện. Bởi vì toàn bộ thẩm phán viên của đoàn thẩm phán, đều bị câu chuyện mà bà kể khi bà biện hộ làm cho xúc động. Đó là câu chuyện về hai con thiên nga.*  *Bà mẹ này nói: “Tôi đã từng đến một số đất nước Đông phương du lịch, một lần tôi ở trong một công viên, nhìn thấy hai con thiên nga, một con bị cắt bỏ một cánh bên trái được thả ở một cái hồ lớn; con kia thì còn nguyên vẹn không bị gì, được thả ở cái hồ nhỏ. Nhân viên quản lý ở đó nói rằng, như thế là để cho hai con thiên nga này không bay đi mất, con thiên nga bị mất một cánh bên trái không thể bay vì không giữ được thăng bằng, còn con kia vì thả ở hồ nhỏ nên không có đủ không gian để lấy đà bay…Tôi cảm thấy con gái tôi giống như con thiên nga ở trong nhà trẻ. Họ đã cắt đứt một cánh tưởng tượng của Edith, đã nhốt con bé trong cái ao nhỏ chỉ có 26 chữ cái quá sớm…”*  (Theo Thu Hà, ***Con nghĩ đi, mẹ không biết,***NXB Văn học 2017)  **Trả lời các câu hỏi sau:**  **Câu 1.** Bà mẹ của Edith đã kiện trường mầm non nơi con bà học vì lí do gì?  **Câu 2.** Thẩm phán đã đưa ra quyết định như thế nào về vụ kiện?  **Câu 3.** Theo anh/chị việc kể lại câu chuyện về hai con thiên nga trong lời biện hộ của bà mẹ Edith có ý nghĩa như thế nào?  **Câu 4.** Ba ấn tượng tốt đẹp nhất trong anh/chị về bà mẹ Edith?  **Câu 5.** Anh/Chị có đồng tình với quan điểm của bà mẹ Edith khi cho rằng: *“Họ đã cắt đứt một cánh tưởng tượng của Edith, đã nhốt con bé trong cái ao nhỏ chỉ có 26 chữ cái quá sớm”* không? Vì sao? |

**GỢI Ý**

**Câu 1.** Lí do bà mẹ Edith kiện trường mầm non nơi con bà học là: Nhà trường đã tước đi khả năng tượng tượng của cô bé khi dạy cô bé nhận biết chữ “o”.

**Câu 2.** Thẩm phán đã đưa ra quyết định trường mầm non thua kiện.

**Câu 3.** Ý nghĩa của việc kể lại câu chuyện về hai con thiên nga của bà mẹ Edith:

- Nhấn mạnh vào vai trò của trí tưởng tượng của trẻ nhỏ. Nếu không có trí tưởng tượng, trẻ nhỏ như bị “chặt” đi đôi cánh, bị “giam” trong cái ao nhỏ, khi đó sẽ không thể “bay” tới những không gian rộng lớn để trải nghiệm để sáng tạo.

- Khiến lời biện hộ có tính thuyết phục cao. Tác động đến suy nghĩ, nhận thức, thái độ và tình cảm của người nghe.

**Câu 4.** Ba ấn tượng tốt đẹp nhất về bà mẹ Edith:

- Đó là bà mẹ hiểu biết, thông minh.

- Là người mẹ yêu con, quan tâm, chăm sóc và biết bảo vệ con.

- Một bà mẹ có trái tim nhân hậu, yêu thương động vật.

**Câu 5.**

- Bày tỏ quan điểm của cá nhân: đồng tình hoặc không đồng tình.

- Nếu đồng tình: khẳng định việc dạy nhận biết chữ sớm sẽ đánh mất đi trí tưởng tượng của trẻ nhỏ. Và đưa ra tác hại của việc đánh mất đi trí tưởng tượng của trẻ.

- Nếu không đồng tình: khẳng định việc dạy nhận biết chữ sớm không đánh mất đi trí tưởng tượng của trẻ. Có nhiều cách phát huy trí tưởng tượng của trẻ nhỏ.

|  |
| --- |
| **ĐỀ 03**  **Đọc đoạn trích:**  *“ (1) Khái niệm keo kiệt và tiết kiệm bị tráo qua tráo lại và rốt cuộc người trẻ đang là nạn nhân.  Tiết kiệm giúp mỗi con người thực hiện được sứ mệnh nhỏ, trung và lớn. Một người tiết kiệm thì có khả năng dự trữ vật chất ở mức an toàn cho cá nhân, cho những người anh ta có trách nhiệm, và xa hơn là cộng đồng, xã hội anh ta thuộc về. Chí ít là không gây xáo trộn cho đời sống xã hội, bình ổn thị trường, và không làm lãng phí các nguồn lực vật chất từ thiên nhiên hay tạo ra bởi con người…*  *(2) Ở những xã hội mà giáo dục, nhất là giáo dục cộng đồng còn non nớt thì những hoạt động thương mại rầm rồ, những chiến lược PR quảng cáo đã khiến người ta trở nên manh động, bị lung lay bởi những mong muốn thiển cận; nhận thức của giới trẻ dễ rơi vào một trào lưu và bị giựt dây dễ dàng… Tổ chức sinh nhật bằng 1 tháng lương. Ừ thì mỗi năm chỉ có 1 lần, hoặc đời người chỉ có 1 lần tuổi 18! Hẳn rồi, vui là chính nhưng có ai tự hỏi, trong buổi tiệc sinh nhật linh đình ấy, có mấy ai nhớ đến sinh nhật mình năm sau? … Mua điện thoại thông minh bằng 2 tháng lương. Đi ăn tiệm thay vì nấu ăn. Chiếc điện thoại bằng 1 cái bếp ga loại tốt, bộ nồi sử dụng được 10 năm và dao nĩa, chén bát trong nhiều năm tháng... Ai ai cũng dùng điện thoại xịn, cuộc cạnh tranh tính bằng năm, chưa kể một kỳ nâng cấp, lên đời trong 6 tháng, éo le ở chỗ: cuộc chạy đua đưa mọi người về 1 giá trị tương đồng.*  *(3) Bây giờ, người ta đối mặt với một khái niệm đầy bi quan và tiêu cực trong cạnh tranh thời đại: “cho bằng người ta”. Một người trẻ sống tiết kiệm sẽ đủ bản lĩnh để không rơi vào sự bấn loạn sợ bị đánh giá nọ kia, và trên hết tự bản thân họ không dùng thước đo vật chất để tự định vị mình.”*  ( Theo Chương Đặng,Báo Vietnamnet, ngày 02/09/2016)  **Thực hiện các yêu cầu sau:**  **Câu 1.** Theo tác giả, một người biết tiết kiệm là một người như thế nào?  **Câu 2.** Tại sao tác giả cho rằng người trẻ đang là nạn nhân trong việc hiểu sai về khái niệm tiết kiệm?  **Câu 3.** Theo anh/chị việc tác giả đưa ra những dẫn chứng trong đoạn (2) có ý nghĩa gì?  **Câu 4.** Nhận xét về thái độ của người viết trong đoạn trích.  **Câu 5.** Anh/chị có đồng tình với quan điểm *“cho bằng người ta”* trong thời đại ngày nay không? Vì sao? |

**GỢI Ý**

**Câu 1.** Theo tác giả, một người biết tiết kiệm là một người: *có khả năng dự trữ vật chất ở mức an toàn cho cá nhân, cho những người anh ta có trách nhiệm, cho cộng đồng, xã hội; không gây ra sự xáo trộn cho đời sống xã hội và thị trường, không làm lãng phí các nguồn lực vật chất từ thiên nhiên hay tạo ra bởi con người…*

**Câu 2.** Tác giả cho rằng người trẻ đang là nạn nhân trong việc hiểu sai về khái niệm tiết kiệm vì:

+ Xã hội đang đẩy họ theo hướng tiêu tiền và lãng phí thay vì tiết kiệm.

+ Các hoạt động quảng cáo và thương mại khiến họ bị cuốn vào những mong muốn ngắn hạn thay vì nhìn xa hơn về tương lai.

**Câu 3.** Ý nghĩa của việc đưa ra những dẫn chứng trong đoạn (2):

- Làm nổi bật được nội dung của đoạn: nêu lên thực trạng của giới trẻ trong giai đoạn hiện nay. Nhiều người trẻ đang chạy theo giá trị vật chất hào nhoáng bên ngoài mà quên đi giá trị thực của con người.

- Giúp cho lập luận của đoạn văn chặt chẽ, sinh động. Thuyết phục được người đọc, người nghe.

**Câu 4.** Nhận xét về thái độ của người viết trong đoạn trích.

- Thái độ của người viết:

+ Phê phán, không đồng tình với việc tổ chức bữa tiệc sinh nhật bằng cả tháng lương, hay việc mua điện thoại quá nhiều tiền

+ Mỉa mai, chế giễu khi cuộc chạy đua đưa mọi người về 1 giá trị tương đồng.

- Nhận xét: Thái độ đúng đắn; có ý nghĩa trong việc thức tỉnh người trẻ về cách nhìn nhận, đánh giá giá trị con người và giá trị cuộc sống.

**Câu 5.** Anh/chị có đồng tình với quan điểm *cho bằng người ta* trong thời đại ngày nay không? Vì sao?

- Đưa ra quan điểm của bản thân: đồng tình hay không đồng tình

- Lí giải cho quan điểm của mình

+ Nếu đồng tình thì lí giải theo hướng: đưa ra những mặt tích cực của quan điểm “cho bằng người ta”

+ Nếu phản đối thì lí giải theo hướng: đưa ra những mặt tiêu cực của quan điểm “cho bằng người ta”

+ Nếu vừa đồng tình vừa không đồng tình thì lí giải bằng cách kết hợp cả hai.

Sau đây là một hướng:

- Em không đồng tình với quan điểm*“cho bằng người ta”* trong thời đại ngày nay.

- Vì:

+ Quan điểm "cho bằng người ta" sẽ đặt việc đặt sự cạnh tranh lên hàng đầu có thể dẫn đến một môi trường đầy căng thẳng và áp lực, khi mọi người cảm thấy phải đạt được tiêu chuẩn của người khác mà không tập trung vào việc phát triển bản thân theo hướng tích cực.

+ Quan điểm "cho bằng người ta" thường dẫn đến việc so sánh và cạnh tranh với người khác, điều này có thể làm mất đi sự tự tin và hạnh phúc cá nhân khi mọi người cảm thấy bị áp đặt những tiêu chuẩn không phản ánh đúng giá trị và khả năng của bản thân.

+ Quan điểm này có thể làm mất đi sự đa dạng và sáng tạo trong xã hội khi mọi người chỉ tập trung vào việc theo đuổi những mục tiêu và tiêu chuẩn mà người khác đặt ra, thay vì phát triển và thể hiện cá nhân bản thân.

|  |
| --- |
| **ĐỀ LUYỆN 04**  **Đọc đoạn trích:**  *“…Trách nhiệm đó bắt đầu bằng việc phải luôn suy nghĩ khác đi, sáng tạo hơn, thoát ra khỏi những khuôn mẫu cũ, không đắm chìm trong mớ kinh nghiệm đã tạo ra những thành công ngày hôm nay. Người ta hay nói rằng, tuổi trẻ là bồng bột, bởi tuổi trẻ là tuổi không ngại ngùng gì cả, luôn nghi ngờ mọi thứ - trừ khả năng của bản thân mình. Nhưng chính sự bồng bột, thiếu chín chắn lại là một loại năng lượng đặc biệt chỉ có duy nhất ở tuổi trẻ. Người giỏi, người nhiều kinh nghiệm thực ra lại đang sống trong một cái hộp có 6 tấm ngăn. Tấm ngăn dưới chân là tất cả dữ liệu mà họ có, tấm vách trên đầu là niềm tin, phía trước là những gì họ đã từng nhìn thấy, kinh nghiệm tạo ra tấm chắn phía sau, bên trái là tất cả những gì họ giả định, vách ngăn bên phải là tất cả hệ tri thức của họ. Tất cả những người giỏi, người nhiều kinh nghiệm, người đã có tuổi đều sống trong 6 vách ngăn ấy. Càng giỏi bao nhiêu thì các vách ngăn đấy càng cứng bấy nhiêu. Càng nhiều năm bao nhiêu thì các bức tường càng khó vỡ bấy nhiêu. Nhưng người trẻ thì lại không có các vách ngăn đó, họ không sống trong cái hộp 6 cạnh ấy. Không có cái hộp, không có bất kỳ một rào cản nào ngăn bước các bạn, các bạn sẽ nhìn thấy cả vũ trụ. Khi người trẻ tuổi nỗ lực hướng về một mục tiêu, đó là tư thế mạnh mẽ nhất, tươi đẹp nhất. Trên thế giới không tìm được điều gì đẹp đẽ hơn quá trình đấu tranh gian khổ của tuổi trẻ. Bởi vậy mà những người thông minh luôn ước mình được trẻ hơn.*  *Trách nhiệm đó còn là việc phải luôn có ý thức học hỏi. Điều đó không chỉ ở việc học hỏi các kiến thức chuyên môn, không dừng ở việc trau dồi kỹ năng ngoại ngữ để có thể hoà nhập toàn cầu. Nó cũng không dừng ở việc chúng ta phải rèn thói quen đọc sách để tiếp thu tri thức mới của nhân loại. Mà nó còn có nghĩa là các bạn phải không ngừng cố gắng, phải quyết tâm và kiên nhẫn vượt qua khó khăn. Các bạn sẽ không né tránh những việc khó, không ngại thử sức với những việc mình chưa từng làm, không ngừng dấn thân để khám phá chính mình…*  *Trách nhiệm đó còn có nghĩa rằng bạn hãy tiếp tục dấn thân, chấp nhận rủi ro và không sợ việc khó. Đừng thất vọng nếu các bạn không giỏi ngay lập tức. Tất cả chúng ta, không ai có thể giỏi mọi thứ ngay lập tức được. Hãy coi mỗi thất bại là một bài học cần thiết để tiến tới thành công. Chỉ dấn thân mới có thể làm nên những điều vĩ đại trong cuộc đời mình. Thực đơn hay thực khách? – Đó là tên một cuốn sách nói về lịch sử của Singapore. Quyết định trở thành một món nhắm trên bàn cho các cường quốc trên thế giới định đoạt số phận của mình hay là trở thành một người ngang hàng với họ, cùng bàn thảo những vấn đề trọng đại với họ. Đó hoàn toàn là quyền lựa chọn của một quốc gia nhỏ bé như Singapore. Và họ đã chọn mình là thực khách, để rồi chỉ sau 25 năm tách ra khỏi Malaysia, Singapore, từ một quốc đảo đã trở thành một quốc gia thịnh vượng.*  (Thiếu tướng Nguyễn Mạnh Hùng - Tổng giám đốc Viettel chia sẻ tại ĐH Đoàn Thanhniên Cộng sản Viettel.)  **Thực hiện yêu cầu sau:**  **Câu 1.** Theo đoạn trích, sự khác biệt giữa *người trẻ* so với *những* *người giỏi*, *người nhiều kinh nghiệm, người có tuổ*i là gì?  **Câu 2.** Em hiểu như thế nào về *trách nhiệm của người trẻ* được nói đến trong đoạn trích?  **Câu 3.** Theo em, vì sao: *Khi người trẻ tuổi nỗ lực hướng về một mục tiêu, đó là tư thế mạnh mẽ nhất, tươi đẹp nhất?*  **Câu 4.** Nhận xét về nghệ thuật lập luận của tác giả trong đoạn trích trên.  **Câu 5.** Thông điệp có ý nghĩa nhất với em sau khi đọc đoạn trích là gì? Vì sao? |

**GỢI Ý**

**Câu 1.** Sự khác biệt của *người trẻ* so với *những người giỏi, người nhiều kinh nghiệm, người có tuổi* là:

- *Người trẻ* bồng bột, không ngại ngùng, luôn nghi ngờ mọi thứ, trừ khả năng của bản thân mình; họ không có các vách ngăn ngăn cản, không sống trong cái hộp 6 cạnh, không có bất kỳ một rào cản

- *Người giỏi, người nhiều kinh nghiệm* lại đang sống trong một cái hộp có 6 tấm ngăn; càng giỏi, càng nhiều năm vách ngăn càng cứng càng khó vỡ.

**Câu 2.** *Trách nhiệm* của *người trẻ* được nói đến trong đoạn trích được hiểu là:

- Nghĩa vụ phải đổi mới tư duy để sáng tạo.

- Nghĩa vụ phải học hỏi về kiến thức, kĩ năng để hội nhập toàn cầu.

- Nghĩa vụ phải tìm kiếm cơ hội để thử sức, trải nghiệm.

- Nghĩa vụ phải chấp nhận rủi ro, khó khăn, thất bại để tích lũy bài học.

**Câu 3.** Học sinh chỉ ra được những lí lẽ của cá nhân để lí giải. Chấp nhận những các lí giải khác nhau nhưng phải hợp lý và làm rõ được yêu cầu. Sau đây là gợi ý:

- Vì khi đó người trẻ tuổi luôn ở trong tư thế chủ động, sẵn sàng chấp nhận khó khăn, thử thách.

- Vì khi đó người trẻ có lòng quyết tâm, sự kiên trì.

- Vì khi đó người trẻ tuổi đã biết nuôi dưỡng ước mơ, hoài bão, đã biết xác định hướng đi và đích đến cho mình.

- Vì khi đó người trẻ đã biết tích lũy kiến thức, kĩ năng cho bản thân

**Câu 4.** Học sinh biết chỉ ra những nét đặc sắc về nghệ thuật lập luận của tác giả trong đoạn trích trên và nhận xét. Sau đây là gợi ý:

- Nhận xét cụ thể về nghệ thuật lập luận của đoạn trích:

+ Luận điểm rõ ràng, logic

+ Lí lẽ thuyết phục

+ Dẫn chứng xác thực

+ Giọng điệu phong phú vừa mạnh mẽ vừa tha thiết

+ Ngôn ngữ giàu hình ảnh

- Nhận xét chung: Nghệ thuật lập luận chặt chẽ, khoa học, sắc bén.

**Câu 5**. Học sinh rút ra được thông điệp và lí giải:

- Thông điệp có ý nghĩa nhất với em sau khi đọc đoạn trích là: Luôn chủ động trong cuộc đời mình để không trở thành một “thực đơn”.

- Vì:

+ Mỗi con người chỉ được sống một lần nên cần phải sống sao cho ý nghĩa nhất. Sống chủ động là lối sống đem lại nhiều ý nghĩa nhất cho mỗi người.

+ Sống chủ động khiến chúng ta biết xác định mục tiêu Sống chủ động đòi hỏi chúng ta phải luôn hành động, không ngừng cống hiến, và lập kế hoạch cho tương lai của bản thân từ đó đạt được nhiều thành tựu cao cả.

+ Sống chủ động giúp chúng ta nhạy bén với những biến đổi của xã hội và thế giới mà không bị cuốn vào sự bị động và tình trạng mất hướng. Hơn nữa, nó giúp chúng ta trở thành những người làm việc siêng năng, chăm chỉ, và luôn sáng tạo với tư duy phong phú.

+ Ngoài ra, phong cách sống này còn giúp ta được đánh giá cao trong mắt mọi người.

|  |
| --- |
| **ĐỀ LUYỆN 05**  **Đọc đoạn trích:**  *"Các em học sinh yêu mến,*  *Trong cuộc sống của chúng ta có một thứ gọi là tài năng… Tài năng không phải bẩm sinh đã có. Bẩm sinh chỉ là năng khiếu, là khả năng, là tiềm năng. Năng khiếu và tiềm năng phải qua tôi rèn nghiệt ngã, lâu dài, bền bỉ, mới có thể thành tài năng. Ai đó được xem là tài năng là một may mắn, một hạnh đắc, nhưng cũng là một thử thách lớn… Cần nhấn mạnh lại là tài năng chỉ qua tôi rèn hun đúc đặc biệt mới có. “Ngọc bất trác bất thành khí” (ngọc mà không qua đẽo gọt thì không thành đồ quý). Không qua chọn lựa thì không thấy đá quý, đá quý đẽo gọt mới thành ngọc, ngọc gia công mài dũa mới thành vật thiêng quý. …*  *Về phía các em, những gì các em có thể làm đầu tiên chưa phải là tiếp thu nhiều kiến thức, nghĩ những điều siêu khó, giải được những bài toán hay, những bài tập mà nhiều người khác không giải được, mà cần bồi đắp tình yêu thương. Tình yêu thương với con người nói chung, với cha mẹ thầy cô và bạn bè, với người xung quanh mình. Tình yêu thương mới là năng lượng vĩnh cửu và trong lành nuôi cho tài năng phát triển mạnh mẽ và đúng hướng. Nó là thứ có thể cho tài năng rạng tỏa chân chính và bền vững, nó tránh cho tài năng khỏi sa vào bi kịch, hay trở thành kẻ ác. Và các em trước hết phải tự ý thức và ứng xử với mình rằng mình là người bình thường. Khiêm nhường, bình dị là chỉ số nhận biết người thực tài.…*  *Và điều đặc biệt các em cần làm là xác lập tầm nhìn cho mình, cần biết lập chí…Có người lập chí cho việc làm giàu, người lập chí để làm quản lý, hay lãnh đạo, có người lập chí bình dị ở cuộc sống đi làm thuê bình thường để có lương tháng... Có người lập chí lớn ở chỗ sắp đặt giang sơn đất nước, làm việc lớn lao cho đất nước, cho con người. Người chí hướng nhỏ hẹp sẽ dễ thỏa mãn, người chí lớn sẽ đi xa. Với người năng lực vừa phải, chí lớn có thể khiến họ tự vượt lên chính mình. Người giỏi, chí lớn sẽ phát huy được năng lực, vươn tới thành tựu lớn và người có tài năng thì chí lớn sẽ thành nghiệp lớn dời non lấp bể. Chí lớn sẽ giúp người ta đủ nghị lực vượt qua khó khăn thách thức, chí lớn khiến người ta không dễ thỏa mãn, không kiêu căng tự phụ, không tự thỏa mãn trước thành công. Chí lớn giúp người ta đón nhận thành công và thất bại một cách đúng đắn nhất. Người tài năng mà chí nhỏ hẹp thì tài năng sẽ bị uổng phí một đời…Chí lớn nhất là đặt ở nơi giang sơn đất nước rộng lớn, ở cộng đồng. Đặt chí ở đó, tâm hồn các em sẽ rộng lớn, tầm nhìn sẽ vươn xa. Chí lớn phải thể hiện ở lòng mong mỏi cho đất nước phát triển sánh cùng năm châu, cho người dân thoát nghèo, cho con người sống ấm no và loài người vượt qua những nguy cơ, thách thức. Chí lớn thì bản thân con người theo đuổi chí lớn đó cũng lớn lao theo, sẽ sống thật ý nghĩa và những mục tiêu nhỏ bé sẽ không cố gắng mà tự nhiên đạt được. Người đó sẽ tìm được hạnh phúc và ý nghĩa tồn tại trong việc thực hiện chí hướng ấy. …*  *Văn Miếu Quốc tử giám Hà Nội, nơi đào tạo nhân tài cho đất nước suốt hơn 800 năm, có hai lối đi nhỏ, một mang tên Thành đức, một mang tên Đạt tài. Người xưa đặt vậy là vì mong người học tài đức vẹn toàn. Mong các em vừa thành vừa đạt với nghĩa ấy, sống hạnh phúc và bình yên*.  *Yêu thương và kỳ vọng ở các em.”*  (Bài phát biểu của PGS Nguyễn Kim Sơn, Giám đốc ĐH Quốc gia Hà Nội trong lễ khai giảng tại trường THPT chuyên Khoa học Tự nhiên, ngày 5/9/2018)  **Thực hiện các yêu cầu sau:**  **Câu 1.** PGS Nguyễn Kim Sơn đã lựa chọn và chia sẻ với các bạn học sinh những nội dung gì qua bài phát biểu ? Mục đích của sự lựa chọn và chia sẻ đó là gì?  **Câu 2.** Em hiểu “ tài năng” và “ năng khiếu” như thế nào? Hãy chỉ rõ mối quan hệ giữa hai yếu tố đó.  **Câu 3.** PGS Nguyễn Kim Sơn quan niệm như thế nào về việc “lập chí ” của con người? Những tác giả, tác phẩm nào trong nền văn học Việt Nam từng đề cập đến việc “ lập chí”? Hãy trích dẫn 03 dẫn chứng tiêu biểu.  **Câu 4.** Nghệ thuật lập luận của PGS Nguyễn Kim Sơn có tác dụng như thế nào trong việc thể hiện nội dung của bài viết ?  **Câu 5.** Hai lối nhỏ mà người xưa xây dựng ở Văn Miếu Quốc tử giám Hà Nội có mang tên *“ Thành đức”* và *“Đạt tài”,* em sẽ chọn “lối đi nào” để vào đời? Vì sao? |

**GỢI Ý**

**Câu 1.**  PGS Nguyễn Kim Sơn đã lựa chọn và chia sẻ với các bạn học sinh những nội dung gì qua bài phát biểu ? Mục đích của sự lựa chọn và chia sẻ đó là gì?

- PGS Nguyễn Kim Sơn đã lựa chọn và chia sẻ những nội dung: Giá trị của tài năng, tình yêu thương và lập chí trong mỗi con người nói chung và trong mỗi học sinh nói riêng

- Mục đích của sự lựa chọn và chia sẻ đó:

+ Giúp HS nhận ra được những yếu tố quan trọng nhất trong mỗi con người để có định hướng hình thành, rèn luyện và phát huy đó là tài năng, ý chí và tình yêu thương.

+ Khích lệ, động viên HS phát triển toàn diện, trở thành những con người có cả tài cả đức.

**Câu 2.** Em hiểu “ tài năng” và “ năng khiếu” như thế nào? Hãy chỉ rõ mối quan hệ giữa hai yếu tố đó.

- Giải thích khái niệm “ tài năng” và “ năng khiếu”

+ Tài năng: là năng lực tài giỏi, xuất sắc của con người. Tài năng có thể không phải bẩm sinh đã có mà qua tôi rèn hun đúc được hình thành

+ Năng khiếu: là tập hợp những tư chất bẩm sinh, nét đặc trưng và tính chất đặc thù làm tiền đề bẩm sinh cho năng lực.

-Mối quan hệ giữa hai yếu tố đó

+ Năng khiếu là cơ sở, là điều kiện tiền đề giúp con người hình thành nên tài năng của bản thân

+ Tài năng là kết quả của quá trình rèn luyện, mài giũa của con người.

+ Người có năng khiếu chưa chắc đã trở thành người tài năng và người tài năng đôi khi lại không có những năng khiếu bẩm sinh mà qua quá trình rèn luyện mới có

**Câu 3.** PGS Nguyễn Kim Sơn quan niệm như thế nào về việc “ lập chí ” của con người? Những tác giả, tác phẩm nào trong nền văn học Việt Nam từng đề cập đến việc “ lập chí”? Hãy trích dẫn 03 dẫn chứng tiêu biểu.

- Quan niệm về “ lập chí”:

+ Lập chí là xác định tầm nhìn, mục đích cho bản thân

+ Mỗi con người đều có một mục đích, con đường “ lập chí’ riêng: Có người lập chí cho việc làm giàu, người lập chí để làm quản lý, hay lãnh đạo, có người lập chí bình dị ở cuộc sống đi làm thuê bình thường để có lương tháng... Có người lập chí lớn ở chỗ sắp đặt giang sơn đất nước, làm việc lớn lao cho đất nước, cho con người. Người chí hướng nhỏ hẹp sẽ dễ thỏa mãn, người chí lớn sẽ đi xa.

+ Khi lập được chí lớn con người vượt lên được chính mình, phát huy năng lực và làm nên điều vĩ đại.

+ Con người nên lập chí lớn cho mình. Và ý chí lớn nhất của mỗi con người là hướng về quê hương đất nước, hướng về nhân dân, nhân loại

- Những tác giả, tác phẩm từng đề cập đến việc “ lập chí”: Phạm Ngũ Lão với “Tỏ lòng”: *“ Nam nhi vị liễu công danh trái – Tu thính nhân gian thuyết Vũ Hầu”* , Nguyễn Công Trứ với “ Đi thi tự vịnh”: *“ Đã mang tiếng ở trong trời đất – Phải có danh gì với núi sông*, Phan Bội Châu với *“ Bài ca chúc Tết thanh niên”: “ Xúm vai vào xốc vác cựu giang san… Đúc gan sát để dời non lấp bể”*

**Câu 4.** Nghệ thuật lập luận của PGS Nguyễn Kim Sơn có tác dụng như thế nào trong việc thể hiện nội dung của bài viết ?

- Cách sắp xếp các luận điểm, luận cứ khoa học, rõ ràng, logic giúp người đọc xác định chính xác vấn đề nghị luận được đề cập đến: Giá trị của tài năng, tình yêu thương và cách lập chí trong mỗi con người.

- Cách lập luận chặt chẽ, chính xác làm sáng rõ vấn đề: người viết đi từ khái niệm để chỉ ra bản chất của vấn đề sau đó mới luận bàn. Dẫn chứng cụ thể, phù hợp với từng vấn đề triển khai

- Sử dụng thành công, linh hoạt các thao tác lập luận như: phân tích, bình luận, giải thích, chứng minh để làm sáng rõ từng nội dung như: phân biệt giữa “ tài năng” và “ năng khiếu”, bàn luận về vai trò của việc “ lập chí lớn”…

- Ngôn từ trong sáng, dễ hiểu, giàu xúc cảm; giọng điệu nhẹ nhàng, dứt khoát kết hợp với các biện pháp nghệ thuật như điệp từ, lặp cấu trúc câu góp phần nhấn mạnh nội dung của bài viết và thể hiện niềm mong mỏi, kì vọng của tác giả đối với các thế hệ học sinh.

**Câu 5.** Hai lối nhỏ mà người xưa xây dựng ở Văn Miếu Quốc tử giám Hà Nội có mang tên *“ Thành đức”* và *“ Đạt tài”,* em sẽ chọn “lối đi nào” để vào đời? Vì sao?

**-** Đưa ra quan điểm của bản thân: Chọn lối đi nào

- Lí giải vì sao:

+ Nếu chọn lối đi “ Thành đức” cần nhấn mạnh đến vai trò của “ đức” của “ tâm” trong mỗi con người: “ Chữ tâm kia mới bằng ba chữ tài”

+ Nếu chọn lối đi “ Đạt tài” cần nhấn mạnh đến vai trò của tài năng. Khẳng định, nếu không có tài năng thì khó có thể thành công và làm được những điều lớn lao cho đất nước.

**III. KĨ NĂNG VIẾT CÁC DẠNG BÀI NGHỊ LUẬN XÃ HỘI**

**1. Yêu cầu chung khi viết một bài nghị luận xã hội**

- Giới thiệu được vấn đề cần nghị luận.

- Trình bày được ý kiến bàn về vấn đề với hệ thống luận điểm chặt chẽ, lí lẽ thuyết phục, bằng chứng tiêu biểu và xác thực.

- Nêu được các ý kiến trái chiều và phản bác bằng lí lẽ sắc bén.

- Đề xuất được giải pháp khả thi để giải quyết vấn đề.

**2. Cách viết các dạng bài nghị luận xã hội**

**2.1. Cách viết bài văn nghị luận về một vấn đề cần giải quyết trong đời sống học sinh**

**Bước 1: Tìm hiểu đề.** Xác định các yêu cầu:

- Yêu cầu về vấn đề nghị luận: cần phải xác định được đề bài yêu cầu viết về vấn đề gì? Sau đây là những vấn đề được nhiều người quan tâm:

+ Tình bạn khác giới tuổi học trò;

+ Cách giải quyết xung đột ở lứa tuổi học trò;

+ Cách ứng xử khi xảy ra xung đột giữa các thế hệ trong gia đình;

+ Cách sử dụng thời gian rảnh rỗi;

+ Cách giải quyết khi bị tổn thương vì những sai lệch hay những bình luận tiêu cực trên mạng xã hội;

+ Cách lựa chọn lí tưởng, lẽ sống;

+ ....

-  Yêu cầu về thao tác lập luận: Các thao tác nghị luận chính cần sử dụng ? (giải thích, phân tích, chứng minh, bình luận, bác bỏ…)

- Yêu cầu về phạm vi dẫn chứng: Trong văn học, trong đời sống thực tiễn (chủ yếu là đời sống thực tiễn).

**Bước 2: Lập dàn ý**

*a. Mở bài:* Giới thiệu vấn đề nêu sự cần thiết phải bàn luận về vấn đề

*b. Thân bài:*

- Thể hiện quan điểm của người viết về vấn đề bằng cách dùng lí lẽ và dẫn chứng để phân tích, chứng minh.

+ Lý lẽ 1 và bằng chứng để làm sáng tỏ.

+ Lý lẽ 2 và bằng chứng để làm sáng tỏ.

+ Lý lẽ 3 và bằng chứng để làm sáng tỏ.

+ ....

(Hoặc có thể đưa ra các lí lẽ rồi dùng 2,3 dẫn chứng để làm sáng tỏ vấn đề)

- Bàn mở rộng:

+ Nêu ý kiến trái chiều và phản bác ý kiến đó.

+ Đề xuất giải pháp khả thi để giải quyết vấn đề.

*c. Kết bài:* Khẳng định tầm quan trọng của việc nhận thức đúng và giải quyết vấn đề nêu ra.

**Bước 3:  Tiến hành viết bài văn**

- Triển khai bài viết theo hệ thống luận điểm, luận cứ, luận chứng đã xây dựng (theo dàn ý)

- Một bài nghị luận xã hội thường có yêu cầu về số lượng câu chữ nên cần phân phối lượng thời gian làm bài sao cho phù hợp, tránh viết dài dòng, sa vào kể lể, giải thích vấn đề không cần thiết. Trên cơ sở dàn ý, cần luyện cách viết và trình bày sao cho ngắn gọn, mạch lạc, dễ hiểu và có tính thuyết phục cao.

**Bước 4: Đọc lại và sửa chữa để hoàn chỉnh bài viết**

**2.2. Cách viết bài văn nghị luận về một vấn đề cần giải quyết trong đời sống xã hội**

**\* Các bước thực hiện**

**Bước 1: Tìm hiểu đề.** Xác định các yêu cầu:

- Yêu cầu về vấn đề nghị luận: Vấn đề cần giải quyết trong đời sống xã hội là hiện tượng nào (hiện tượng tốt đẹp, tích cực trong đời sống hay hiện tượng mang tính chất tiêu cực, đang bị xã hội lên án, phê phán)? Có bao nhiêu ý cần triển khai trong bài viết ? Mối quan hệ giữa các ý như thế nào?

- Yêu cầu về phương pháp : Các thao tác nghị luận chính cần sử dụng ? (giải thích, phân tích, chứng minh, bình luận, bác bỏ…)

- Yêu cầu về phạm vi dẫn chứng: trong văn học, trong đời sống thực tiễn (chủ yếu là đời sống thực tiễn).

**Bước 2: Lập dàn ý**

*a. Mở bài:* Giới thiệu hiện tượng đời sống cần nghị  luận

*b. Thân bài:*

- Luận điểm 1: Giải thích, nêu hiện tượng, bày tỏ quan điểm

+ Giải thích: VD: Mạng xã hội là gì? “Nghiện” là gì ? Môi trường ô nhiễm là gì ?

+ Nêu hiện tượng: Hiện tượng đang diễn ra như thế nào ?

+ Bày tỏ quan điểm: Hiện tượng tiêu cực hay tích cực ? Đồng tình hay phản đối ?

- Luận điểm 2: Phân tích và chứng minh

|  |  |
| --- | --- |
| **Hiện tượng tích cực** | **Hiện tượng tiêu cực** |
| **+** Nguyên nhân:  Khách quan: Từ xã hội, nhà trường, gia đình ?  Chủ quan: Từ bản thân ?  + Tác dụng - Ý nghĩa  Với bản thân mình ? Với gia đình, nhà trường, xã hội ?  D/c minh họa thêm ( 2 -3 d/c )  + Giải pháp phát huy: Bản thân cần làm gì ? Gia đình, nhà trường, xã hội cần làm gì ? | **+** Nguyên nhân:  Khách quan: Từ xã hội, nhà trường, gia đình ?  Chủ quan: Từ bản thân ?  + Tác hại – Hậu quả  Với bản thân mình ? Với gia đình, nhà trường, xã hội ?  D/c minh họa thêm ( 2 -3 d/c )  + Giải pháp khắc phục: Bản thân cần làm gì ? Gia đình, nhà trường, xã hội cần làm gì ? |

- Luận điểm 3: Bàn luận

|  |  |
| --- | --- |
| **Hiện tượng tích cực** | **Hiện tượng tiêu cực** |
| + Từ hiện tượng đã đặt ra những vấn đề mới nào ?  + Phê phán cá nhân, tổ chức đi ngược lại …  + Rút ra bài học nhận thức, hành động cho bản thân | + Từ hiện tượng đã đặt ra những vấn đề mới nào ?  + Ca ngợi những cá nhân, tổ chức luôn đấu tranh loại trừ những hiện tượng tiêu cực…  + Rút ra bài học nhận thức, hành động cho bản thân |

*c*. *Kết bài:* Khẳng định lại hiện tượng: tích cực – cần phát huy; tiêu cực – loại bỏ

**Bước 3:  Tiến hành viết bài văn**

- Triển khai bài viết theo hệ thống luận điểm, luận cứ, luận chứng đã xây dựng (theo dàn ý)

- Một bài nghị luận xã hội thường có yêu cầu về số lượng câu chữ nên cần phân phối lượng thời gian làm bài sao cho phù hợp, tránh viết dài dòng, sa vào kể lể, giải thích vấn đề không cần thiết. Trên cơ sở dàn ý, cần luyện cách viết và trình bày sao cho ngắn gọn, mạch lạc, dễ hiểu và có tính thuyết phục cao.

**Bước 4: Đọc lại và sửa chữa để hoàn chỉnh bài viết**

**2.3. Viết bài văn nghị luận về vấn đề văn học có vai trò đối với học sinh**

**\* Dạng bài:**

- Nghị luận làm sáng tỏ vai trò, sự tác động của văn học đến đời sống tinh thần của thế hệ trẻ, góp phần hình thành, phát triển phẩm chất nhân cách học sinh.

**\* Đối tượng**

- Là một vấn đề xã hội có ý nghĩa sâu sắc nào đó được đặt ra trong TPVH

-Vấn đề xã hội có thể lấy từ hai nguồn: Tác phẩm văn học đã học trong chương trình hoặc một câu chuyện nhỏ, một văn bản văn học ngắn gọn mà học sinh chưa được học.

\* Mục đích chính của dạng đề nghị luận

- Dạng đề này liên quan và xuất phát từ tác phẩm văn học, nhưng tác phẩm văn học chỉ là "cái cớ" khởi đầu.

- Mục đích chính là yêu cầu người viết bàn bạc, nghị luận về một vấn đề xã hội , đạo lí, tư tưởng, nhân sinh, hiện tượng đời sống....

+ Nghĩa là nhân vấn đề đặt ra trong tác phẩm văn học đó mà bàn luận, kiến giải.

+ Trong trường hợp này, tác phẩm văn học chỉ được khai thác về giá trị nội dung tư tưởng, rút ra ý nghĩa xã hội khái quát của tác phẩm ấy. Tác phẩm nào cũng có một ý nghĩa xã hội nhất định. Điều quan trọng là vấn đề xã hội đó có mang tính thời sự, tính giáo dục sâu sắc, có phù hợp với tâm lí tuổi trẻ học đường hay không.

**\* Đặc điểm:** Phần thân bài thường gồm hai nội dung lớn:

-**Phần 1:**Phân tíchvăn bản(hoặc nêu vắn tắt nội dung câu chuyện) để rút ra ý nghĩa vấn đề.

+ Nếu  đề văn nêu sẵn vấn đề xã hội rút ra từ một tác phẩm, thì người làm chỉ cần phân tích qua vấn đề  đó đã được thể hiện như thế nào trong tác phẩm.

+Nếu đề văn chưa cho sẵn vấn đề xã hội, thì người viết cần đọc - hiểu, phân tích văn bản để rút ra vấn đề xã hội và ý nghĩa của vấn đề trước khi vào phần hai.

**- Phần 2 (trọng tâm):** Nghị luận (phát biểu) về vấn đề xã hội đặt ra trong tác phẩm văn học (câu chuyện). Khi đã có vấn đề (đề tài, chủ đề) cần bàn bạc rồi, thì mới bắt đầu làm bài nghị luận về một vấn đề đặt ra trong tác phẩm, nêu suy nghĩ của bản thân mình về vấn đề ấy. 

**\* Các bước thực hiện**

**1. Bước 1: Tìm hiểu đề.** Xác định các yêu cầu:

- Yêu cầu về vấn đề nghị luận: Vấn đề nghị luận đặt ra từ tác phẩm là gì?

-  Yêu cầu về phương pháp : Các thao tác nghị luận chính cần sử dụng ? (giải thích, phân tích, chứng minh, bình luận, bác bỏ…)

- Yêu cầu về phạm vi dẫn chứng: trong văn học, trong đời sống thực tiễn (chủ yếu là đời sống thực tiễn).

**2. Bước 2: Lập dàn ý**

*a. Mở bài:*

**-**Dẫn dắt vấn đề

**-** Nêu vấn đề cần nghị luận

*b. Thân bài:*

**-Luận điểm 1: Nêu hoàn cảnh xuất hiện vấn đề có ý nghĩa xã hội**, phân tích văn bản (hoặc nêu vắn tắt nội dung câu chuyện) để rút ra ý nghĩa vấn đề (câu chuyện)

- Nhấn mạnh, khẳng định ý nghĩa nội dung từ văn bản văn học đó.

- Từ đó, khái quát chính xác vấn đề xã hội cần nghị luận

**- Luận điểm 2: Giải thích vấn đề (**nếu cần thiết**) và bày tỏ quan điểm của bản thân**

**- Luận điểm 3: Phân tích - chứng minh:** Trình bày tác động của tác phẩm văn học

đối với nhận thức, tình cảm và hành động đối với giới trẻ và bản thân. Đặt ra các câu hỏi vào từng khía cạnh của vấn đề và trả lời các câu hỏi đó.

+ Ấn tượng sâu đậm nhất mà tác phẩm để lại trong em là gì?

+ Tác phẩm đã làm thay đổi tư duy, thái độ, hành động của bản thân em như thế nào? Vì sao?

- Bàn luận mở rộng về vai trò của tác phẩm văn học, bác bỏ ý kiến trái chiều để củng cố quan điểm của mình, trả lời các câu hỏi:

+ Có những quan điểm trái chiều nào về vai trò của tác phẩm văn học cần bác bỏ? Vì sao?

+ Bên cạnh những tác phẩm văn học thực sự có vai trò với tuổi trẻ, có những tác phẩm không có giá trị với tuổi trẻ không? Vì sao?

- Rút ra bài học cho quá trình chọn lọc và tiếp nhận văn học của học sinh.

**- Luận điểm 4: Bàn luận**

+Quan niệm, tư tưởng ấy đúng đắn, sâu sắc như thế nào? Ý nghĩa đối với tâm hồn, nhân cách con người?(tư tưởng, đạo lí)

+Vấn đề đó có ảnh hưởngnhư thế nào đối với cuộc sống con người ?

(Cần thể hiện thái độ đồng tình, biểu dương, trân trọng trước vấn đề xã hội có ý nghĩa tích cực; phê phán những biểu hiện sai trái, suy nghĩ, quan niệm lệch lạc so với quan niệm, tư tưởng, hiện tượng được nghị luận)

+Xem xét vấn đề ở những phương diện, góc độ khác nhau (phương pháp, góc nhìn, tính hai mặt của vấn đề nghị luận...)

+ Phê phán, bác bỏ hoặc ngợi ca những trường hợp nào …?

+Rút ra bài học cho bản thân:

Về nhận thức: Vấn đề xã hội đó giúp ta hiểu sâu sắc về điều gì? Rút ra được điều gì có ý nghĩa?

Về hành động: Xác định hành động bản thân phải làm gì? Việc làm cụ thể, thiết thực.

*c. Kết bài:*Đánh giá ý nghĩa của vấn đề xã hội trong tác phẩm.

**3. Kĩ năng viết mở bài, kết bài và cách nêu dẫn chứng trong bài văn nghị luận xã hội**

**a. Mở bài**

\* **Nhiệm vụ**: Nêu lên vấn đề cần bàn luận trong bài viết; tạo được ấn tượng ban đầu cho bài văn.

\* **Yêu cầu**: ngắn ngọn, đầy đủ, độc đáo, tự nhiên.

\* **Cách thức:** Có thể mở bài theo lối trực tiếp hoặc gián tiếp:

- **Trực tiếp**: Đi thẳng vào vấn đề cần nghị luận.

Ví dụ mở bài cho đề: *Cách thức nuôi dưỡng tình bạn đẹp.*

“*Bàn về tình bạn, Các Mác cho rằng: “Tình bạn chính là viên ngọc quý”. Nhưng để viên ngọc ấy mãi sáng đẹp lung linh thì con người phải biết cách giữ gìn cẩn thận. Tình bạn là vô cùng quý giá và nó được nuôi dưỡng và chăm sóc bởi những chủ nhân của mình”.*

- **Gián tiếp:** Từ vấn đề liên quan dẫn dắt đến vấn đề cần nghị luận. Có thể mở bài gián tiếp bằng một trong số cách sau:

***+ Nêu phản đề****:* Người viết nêu lên giả định ngược với điều mình muốn khẳng định, sau đó giới thiệu mình muốn khẳng định.

Ví dụ mở bài cho đề: Suy nghĩ về ý kiến *“Kẻ mạnh không phải là kẻ giầm lên vai người khác để thỏa mãn lòng ích kỉ. Kẻ mạnh phải là kẻ giúp đỡ người khác trên đôi vai của mình.”* (Nam Cao):

“*Trong cuộc sống ai cũng muốn mình phải thật mạnh mẽ. Thế nhưng không phải ai cũng biết định nghĩa thế nào là kẻ mạnh. Thường nguời ta chỉ quan niệm rằng kẻ mạnh là kẻ đánh bại nhiều người, là kẻ có uy quyền áp đảo được người khác, khiến người khác phải sợ hãi. Song thực tế không phải như vậy. Kẻ mạnh phải là kẻ biết đặt lợi ích của người khác lên trên lợi ích của mình, thậm chí phải hi sinh bản thân. Như nhà văn Nam Cao đã quan niệm: “Kẻ mạnh không phải là kẻ giầm lên vai người khác để thỏa mãn lòng ích kỉ. Kẻ mạnh phải là kẻ giúp đỡ người khác trên đôi vai của mình.”* (Tham khảo bài viết của học sinh)

**+ *Nêu câu hỏi***: Người viết nêu vấn đề bằng cách đặt ra các câu hỏi trước vấn đề sẽ bàn luận trong bài.

Ví dụ 1 mở bài cho đề bài: *Một bài học sâu sắc, ý nghĩa mà cuộc sống ban tặng cho bạn*:

“*Đã bao giờ bạn tự hỏi thành công là gì mà bao kẻ bỏ cả cuộc đời mình theo đuổi? Phải chăng đó là kết quả hoàn hảo trong công việc, sự chính xác đến từng chi tiết? Hay đó là cách nói khác của từ thành đạt, nghĩa là có được một cuộc sống giàu sang, được mọi người nể phục? Vậy thì bạn hãy dành một chút thời gian để lặng mình suy ngẫm. Cuộc sống sẽ chỉ cho bạn có những người đạt được thành công theo một cách giản dị đến bất ngờ.” (*Tham khảo bài viết của học sinh)

Ví dụ 2 mở bài cho đề bài: *Sống là vượt lên chính mình và khai phóng bản thân.*

*Những gì tạo nên số phận? Điều gì trên đời này có ý nghĩa nhất đối với một con người? Cái trăm năm hữu hạn của đời người sẽ đi về đâu nếu con người ta chỉ biết sống những năm tháng hoài phí, ti tiện và đớn hèn? Ấy là những khắc khoải của muôn kiếp nhân sinh. Ấy là những câu hỏi con người không ngừng tìm kiếm đáp số trong hành trình sống và khẳng định chính mình. Liệu có một câu trả lời nào nhất nguyên, toàn vẹn và bất biến? “Sống là vượt lên chính mình và khai phóng bản thân”, không gì khác, chính là lẽ sống đẹp nâng tầm giá trị con người và cuộc đời*! (Tham khảo bài viết của học sinh)

**+ *So sánh***: Người viết so sánh hai hiện tượng, sự vật, sự việc, con người,….Từ đó, dẫn vào vấn đề cần bàn luận.

Ví dụ mở bài cho đề bài: *Cần làm gì để bảo vệ môi trường sống tự nhiên của chúng ta?*

“*Bạn biết không, một đất nước còn lạc hậu như Kenya lại nổi tiếng với những khu bảo tồn hoang dã, là điểm hấp dẫn với những ai yêu thiên nhiên. Người Kenya có một câu ngạn ngữ mang tính thời sự rằng: “Con người nên đối xử tử tế với mẹ Trái Đất”. Vậy mà ở một đất nước đang vươn mình phát triển như chúng ta lại đang bạc đãi với mẹ thiên nhiên. Đã đến lúc chúng ta cần phải có những việc làm cụ thể để bảo vệ môi trường sống tự nhiên của mình*”.

***+ Trích dẫn câu thơ/câu danh ngôn*:** Người viết lựa chọn, trích dẫn một câu danh ngôn hoặc những câu thơ có nội dung sát với vấn đề nghị luận để dẫn vào vấn đề.

Ví dụ mở bài cho đề bài về tình yêu quê hương, xứ sở:

*“Việt Nam đất nước ta ơi*

*Mênh mông biển lúa đâu trời đẹp hơn”.*

Khi đọc những vần thơ của Nguyễn Đình Thi, hay câu nói của Rosie Nguyễn:*“Đi đâu về rồi cũng thấy nước Việt mình thật đẹp”* trong “Tuổi trẻ đáng giá bao nhiêu”,chắc hẳn mỗi người con đất Việt đều khắc tạc trong trái tim mình một điều, đó là *tình yêu quê hương, xứ sở.*

***+ Trích dẫn bằng một dẫn chứng/ một câu chuyện***

Ví dụ mở bài cho đề bài về tình yêu quê hương, xứ sở:

Cá hồi Alaska được sinh ra ở nước ngọt rồi di cư ra biển để trưởng thành, sau đó lại ngược dòng nước trở về cội nguồn để đẻ trứng và chết. Hành trình trở về quê hương đầy nghị lực của cá hồi đã thức tỉnh trái tim em về tình yêuquê hương, xứ sở.

Ví dụ mở bài cho đề bài về tình yêu thương trong cuộc đời:

“Nếu có trường hợp khẩn cấp xảy ra, xin hãy cứu vợ tôi trước. Cô ấy nhóm máu O, dị ứng với Cephalosporins”. Đó là những dòng chữ được dán ở một chiếc xe oto của một người đàn ông tại Trung Quốc. Bức ảnh đó được lan truyền với tốc độ chóng mặt khiến người ta phải trăn trở: đâu là giá trị của tình yêu trong cuộc đời mỗi con người? Tôi...

**b. Kết bài**

\* **Nhiệm vụ**: Tổng hợp và gợi mở vấn đề có thể suy nghĩ tiếp từ nội dung cần bàn luận trong bài viết.

**\* Yêu cầu**: ngắn ngọn, đầy đủ, độc đáo, tự nhiên.

\* **Cách thức**: Có thể kết bài bằng những cách sau:

- Tóm lược vấn đề: Người viết khái quát lại các nội dung đã trình bày ở phần thân bài.

- Phát triển vấn đề: Người viết mở rộng thêm vấn đề đặt ra trong bài viết

- Phối hợp: Người viết khái quát lại các nội dung đã trình bày ở phần thân bài, đồng thời mở rộng thêm vấn đề.

**c. Cách nêu dẫn chứng**

- Cách nêu dẫn chứng thông thường

+ Giới thiệu chính xác tên nhân vật/ sự kiện

+ Trích xuất thông tin chính về nhân vật/ sự kiện

+ Gắn với vấn đề nghị luận

Ví dụ cách nêu dẫn chứng cho vấn đề tình yêu quê hương đất nước

Khát vọng cao đẹp của nữ anh hùng dân tộc Triệu Thị Trinh “Tôi muốn cưỡi con gió mạnh, đạp luồng sóng dữ, chém cá kình ở biển Đông, đánh đuổi quân Ngô, giành lại giang sơn, cởi ách nô lệ chứ không chịu khom lưng làm tì thiếp cho người” chẳng phải được bắt nguồn từ tình yêu cao cả với quê hương, đất nước hay sao? Chính sự gắn bó với quê hương, chính tình yêu với đất nước đã biến thành động lực, thành sức mạnh để nữ anh hùng Triệu Thị Trinh làm nên những kì tích trong lịch sử dân tộc Việt Nam chúng ta.

- Cách nén các dẫn chứng trong một câu văn

Ví dụ cách nên dẫn chứng cho vấn đề *Theo đuổi sự hoàn hảo*

Nếu không có sự theo đuổi sự hoàn hảo của Bettoven, của Minkenlangelo, của Sechxpia sao nhân loại hôm nay và mai sau được thưởng thức những giai điệu hoàn hảo của bản Sonata Ánh trăng, được chiêm ngưỡng những nét vẽ trác tuyệt trong bức họa “Sự phán xét cuối cùng”, và được thổn thức với “Romeo và Juliet”? Như vậy, theo đuổi sự hoàn hảo sẽ làm nên những kì tích kì diệu cho chính mình và cho nhân loại.

**d. Cách viết bài học nhận thức và hành động**

Ví dụ cách nêu bài học nhận thức và hành động của vấn đề *Sự nỗ lực không ngừng nghỉ*

Tôi đồng ý với quan điểm của Jameel rằng: “Có thể tôi đang làm đúng, có thể tôi đang làm sai nhưng ít nhất tôi đang không ngừng cố gắng” (Trên cung đường của tuổi mười bảy, tôi luôn tự nhủ với bản thân) Khi tôi nỗ lực không ngừng để hướng về phía mặt trời, tôi tin rằng bóng tối sẽ ở lại sau lưng mình. Chúng ta ai cũng sẽ chỉ sống có một lần, thế nên *“Đừng như con ốc đang ngủ say, say trong giấc mơ quên tháng ngày dần qua”* (Nhắn tuổi 20). Vì thế, hãy can đảm đối diện với thử thách, cố gắng hết sức để thay đổi bản thân mình và cuộc sống của chính mình.

Ví dụ cách nêu bài học nhận thức, hành động của vấn đề *Tình yêu thương*

Khi ở ngưỡng cửa tuổi mười bảy, tôi đã nhận thức sâu sắc hơn về ý nghĩa của tình yêu thương “Nơi lạnh nhất không phải là Bắc cực mà là nơi không có tình yêu thương” . Chúng ta ai cũng sẽ chỉ sống có một lần, thế nên hãy sống sao cho xứng với hai chữ “Con người” như lời thơ của nữ sĩ Xuân Quỳnh:

*“Đó là tình yêu em muốn nói cùng anh*

*Nguồn gốc của muôn vàn khát vọng*

*Lòng tốt để duy trì sự sống*

*Cho con người thực sự người hơn”*

**4. Kĩ năng viết đoạn nghị luận xã hội**

Cần bám sát vào các yêu cầu khi chấm đoạn nghị luận để luyện kĩ năng viết đoạn. Một đoạn văn nghị luận đúng, hay cần đảm bảo các yêu cầu sau:

*a. Đảm bảo hình thức đoạn văn*

- HS viết đúng thành một đoạn văn (có tính liên kết chặt chẽ và lô-gic trong diễn đạt),đảm bảo dung lượng (khoảng 200 chữ - khoảng 20 -25 dòng). Thời gian khoảng 25 – 30 phút. HS có thể trình bày đoạn văn theo cách: diễn dịch, quy nạp, móc xích, tổng – phân – hợp,….

*b. Xác định đúng vấn đề nghị luận*

- Đọc kĩ đề, gạch chân các từ khóa, xác định đúng, trúng yêu cầu của đề. HS phải xác định được đề hỏivề *một vấn đề trọn vẹn* (Bàn về “sự khác biệt trong cuộc sống”) hay về *một khía cạnh vấn đề* (bàn về “sự cần thiết của việc biết tôn trọng sự khác biệt”).

*c. Triển khai vấn đề nghị luận*

\*/ HS lựa chọn thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách. Thông thường, một đoạn văn nghị luận xã hội có thể sử dụng nhiều thao tác lập luận. Tùy theo yêu cầu của đề để lựa chọn thao tác lập luận chính.

\*/ Lập ý: Dựa vào đề bài để tìm ý và xác định được ý chính. Sau đó dùng tư duy và kiến thức để lí giải.

- Nếu hỏi một khía cạnh của vấn đề, dựa vào từ khóa, đặt các câu hỏi để tìm ý. Ví dụ:

+ Hỏi về nguyên nhân => trả lời theo hướng nguyên nhân khách quan, nguyên nhân chủ quan;

+ Hỏi về ý nghĩa => trả lời theo ý nghĩa đối với cá nhân, ý nghĩa đối với cộng đồng, ý nghĩa đối với nhân loại (Hoặc: ý nghĩa với hiện tại, với quá khứ, với tương lai);

+ Hỏi về mối quan hệ => làm nổi bật quan hệ hai chiều…

- Nếu là cả vấn đề, tìm ý bằng cách đặt các câu hỏi: *là gì*?(GT), *Là như thế nào*? *Vì sao*?*Có ý nghĩa gì?* (BL), *Cần phải hiểu thế nào cho đúng*? (MR = lật lại vđ).

- Các ý cần phải làm nổi bật được vấn đề cần nghị luận; được sắp xếp theo một trật tự (thời gian, không gian, cá nhân – cộng đồng; rộng – sâu).

VD: Tôn trọng sự khác biệt cần thiết cho sự tồn tại và phát triển của mỗi cá nhân, của cộng đồng, đối với con người trong bối cảnh toàn cầu hóa.

- Các ý cần được liên kết với nhau tạo thành một chỉnh thể thống nhất. HS nên dùng các từ đề liên kết như: *Trước hết, đầu tiên, tiếp theo, một là, hai là, cuối cùng là…*

- Lập ý đến đâu, lấy dẫn chứng đến đó. Mỗi bài viết thường đưa ra hai đến ba dẫn chứng. Dẫn chứng phải chọn lọc, tiêu biểu, phải kết hợp cả sách vở và thực tế trong phạm vi cá nhân và cộng đồng, trong nước và thế giới để bài viết có tầm.

+ Cách đưa dẫn chứng: có thể đưa từng dẫn chứng hoặc theo nhóm. Nên nén trong một câu có nhiều vế, tránh dài lời cho một dẫn chứng

\* Sắp xếp được hệ thống ý hợp lí theo đặc điểm bố cục của đoạn văn.

*d. Viết đoạn văn đảm bảo các yêu cầu sau:* Lựa chọn được các thao tác lập luận, phương thức biểu đạt phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận; trình bày rõ quan điểm và hệ thống các ý; lập luận chặt chẽ, thuyết phục.

*đ. Diễn đạt:* Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết câu trong đoạn văn.

- Từ ngữ: Hướng dẫn HS viết đúng chính tả, dùng từ chính xác, mới mẻ, sắc bén, súc tích giàu sắc thái nghị luận. Cần sử dụng hiệu quả các khái niệm, thuật ngữ, các từ Hán Việt…

- Câu văn: Hướng dẫn HS viết đúng câu văn, sử dụng phối hợp, linh hoạt, hiệu quả các kiểu câu. Ưu tiên sử dụng kiểu câu ghép đề tăng hiệu quả nghị luận, cô nén được nội dung. Trong bài viết có thể sử dụng các câu hỏi tu từ để tăng tính đối thoại.

*e. Sáng tạo*: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. Đây là yêu cầu khó nhất, cao nhất dành cho HS giỏi. Một bài văn nghị luận hay là bài văn có giọng điệu phù hợp. Thông thường đó là giọng điệu trang trọng, hùng hồn, giọng tranh luận, đối thoại. HS có thể tạo ra giọng điệu cho bài viết của mình bằng cách sử dụng lối nói trùng điệp, câu hỏi, câu hỏi tu từ, cách nói phủ định hoặc khẳng định, sử dụng hình ảnh…

**5. Luyện đề viết các dạng bài nghị luận xã hội**

**5.1. Viết bài văn nghị luận về một vấn đề cần giải quyết trong đời sống học sinh**

|  |
| --- |
| **ĐỀ 1**  *Hãy hướng về phía mặt trời, bóng tối sẽ ngả về sau bạn.*  (Danh ngôn Nam Phi – dẫn theo *Quà tặng cuộc sống,* NXB Thanh niên, 2006).  Nếu mặt trời tượng trưng cho sự sống, ánh sáng.  Nếu bóng tối tượng trưng cho nỗi buồn, sự bi quan.  Chắc hẳn, em sẽ chọn lối sống hướng về phía mặt trời?  **Viết bài văn nghị luận bày tỏ suy nghĩ của em và thuyết phục các bạn học sinh lựa chọn *lối sống hướng về phía mặt trời*.** |

**a. Tìm hiểu đề**

- Xác định vấn đề nghị luận: Lối sống hướng về phía mặt trời.

- Hình thức: Bài văn

- Thao tác lập luận: Giải thích, phân tích, chứng minh, bình luận, so sánh

**b. Lập dàn ý**

*\* Mở bài:*

- Dẫn dắt vấn đề nghị luận:

- Trích dẫn câu danh ngôn “Hãy hướng về phía mặt trời bóng tối sẽ ngả về sau bạn”.

Ví dụ: Khi trái đất vẫn quay, mặt trời vẫn tỏa nắng, thì mỗi ngày sẽ lại là một cơ hội mới cho chúng ta. Con đường ngắn nhất để thoát khỏi gian nan là đi xuyên qua nó và bạn sẽ thấy mình ở một bậc cao hơn sau mỗi lần vượt qua được nghịch cảnh. Những lúc ấy, bạn đừng quên câu danh ngôn *“Hãy hướng về phía mặt trời, bóng tối sẽ ngả về sau bạn”.*

*b. Thân bài:*

- Luận điểm 1: Giải thích câu châm ngôn “Hãy hướng về phía mặt trời bóng tối sẽ ngả về sau bạn” và bày tỏ quan điểm của bản thân

+ *Mặt trời*: tượng trưng cho sự sống, ánh sáng mang một vẻ đẹp rực rỡ, ấm áp, hạnh phúc. *Hướng về phía mặt trời*: hướng về sự sống tràn ngập niềm vui, ánh sáng, nơi tồn tại những điều tốt đẹp. *Bóng tối sẽ ngả về sau lưng bạn*: diễn tả quy luật của tự nhiên, khi bạn hướng mình về phía ánh mặt trời thì bóng của bạn sẽ ngả về sau. Từ đó, ngầm khẳng định khi bạn suy nghĩ và hướng mình tới những điều tốt đẹp, thì những u ám, xấu xa, khó khăn hay thời kì tăm tối kia sẽ bị đẩy lùi, quên lãng và chìm vào quá khứ. Câu châm ngôn là lời khuyên mọi người nên có một thái độ sống tích cực, một cái nhìn lạc quan, niềm tin vào tương lai, biết hy vọng và tạo cho mình hy vọng.

- Luận điểm 2: Bày tỏ quan điểm cá nhân: đồng tình với quan điểm sống mà câu châm ngôn đề ra.

+ Vì sao khi hướng về phía mặt trời, bóng tối sẽ ngả về sau bạn?

++ Cuộc sống không là một đường thẳng tắp. Trong cuộc đời mỗi người hẳn phải đi qua những khúc quẹo, những thăng trầm, va vấp. Có đôi lúc, chúng ta tưởng chừng như cả thế giới đã quay lưng lại với chính mình, mọi thứ tồi tệ đến mức bạn không tìm được một điều gì để bám víu. Bạn thấy mình vô cùng cô đơn.

++ Tuy nhiên, nếu bạn đủ mạnh mẽ và dũng khí để “đi xuyên qua nó”, bạn sẽ thấy cuộc sống luôn là một bữa tiệc dành riêng cho những người mạnh mẽ. Bạn đủ dũng khí để đối diện, đủ mạnh để đương đầu. Khi bạn suy nghĩ lạc quan hơn, tích cực hơn, bạn hướng mình về những điều tốt đẹp, bạn có động lực, mục đích cũng như là sự phấn chấn, cùng niềm tin mãnh liệt, đẩy lùi sự sợ hãi, tuyệt vọng…

+ Lấy dẫn chứng ( 2 đến 3 dẫn chứng: mới, tiêu biểu, cụ thể, chính xác )

++ Tôi biết một Donald Trump – một nhà tỷ phú nổi tiếng từng phá sản bốn lần. Thế nhưng, ông đã thành công khi vực dậy công ty mình dẫu có lúc tưởng chừng như vô vọng. Nếu không hướng về những điều tích cực, khát khao, ước mơ tốt đẹp mà chỉ trượt dài trong nỗi thất vọng, thì liệu ông có thành công gây dựng lại sự nghiệp của chính mình?

++ Chị Phạm Thị Huệ – anh hùng Châu Á – một trong những người bị nhiễm HIV dám công khai thân phận của mình. Với dũng khí và một nghị lực mạnh mẽ, ý chí kiên định cùng sự lạc quan, chị Huệ luôn hướng về phía mặt trời – nơi tồn tại những hoài bão cao đẹp và tươi sáng nhất. Người phụ nữ được tạp chí Time của Mỹ bình chọn là “anh hùng Châu Á” này khiến mọi người phải cảm thấy cảm phục trước tinh thần lạc quan của chị. Sự lạc quan của vị “anh hùng” này không chỉ giúp chị đẩy lùi bóng tối đeo bám mình mà còn tiếp sức, soi sáng cho nhiều hoàn cảnh khác cùng cảnh ngộ…

- Luận điểm 3:

+ Phê phán những cá nhân luôn suy nghĩ tiêu cực, luôn tự trách bản thân, không tin tưởng vào chính mình: Trong cuộc sống hiện đại ngày nay, con người ta dễ bị cuốn vào guồng quay vội vã, tất bật và việc bị áp lực đè nặng là không thể tránh khỏi. Vậy nên, thay vì lạc quan và tìm cách vượt qua, một số người vẫn chưa đủ sức để kiểm soát cảm xúc của chính mình. Họ sống những ngày dài trong trạng thái tiêu cực, luôn tự trách hay lo lắng hằng đêm, khiến cho cuộc sống chìm trong bầu không khí căng thẳng, u ám và tối tăm.

+ Rút ra bài học nhận thức và hành động cho bản thân và các thế hệ học sinh:

++ Câu danh ngôn là một hành trang cần thiết cho mỗi chúng ta, là một lời khuyên đúng đắn phải luôn lạc quan và tin tưởng.

++ Chúng ta cần suy nghĩ lạc quan hơn, sống tích cực và trân trọng từng giây phút được sống, nhất là tuổi trẻ. Mỗi chúng ta cần rèn luyện cho mình một “tinh thần thép”, cố gắng vượt qua những giới hạn. Mỗi người đều cần có ước mơ, hoài bão, lý tưởng sống đúng đắn và kiên định theo đuổi, làm động lực để vượt qua gian nan, thử thách.

*c. Kết bài:* Khẳng định lại vấn đề

**c. Bài viết tham khảo**

Trong bài thơ “Phố ta”, nhà thơ Lưu Quang Vũ từng viết:

*Nếu cuộc đời này toàn chuyện xấu xa*

*Tại sao cây táo lại nở hoa*

*Sao rãnh nước lại trong veo đến thế?*

Quả thật như vậy! Cuộc sống vốn là bài học dài của nhân loại với những thành công cùng thất bại, hạnh phúc cùng khổ đau, nụ cười cùng nước mắt. Điều quan trọng là đôi mắt nhìn, là thái độ sống của bạn, của tôi, của mỗi chúng ta. Chỉ cần bạn nghĩ tích cực, lạc quan thì mọi việc khó khăn sẽ trở nên giản đơn. Bởi thế danh ngôn Nam Phi đã từng dạy: “Hãy hướng về phía mặt trời bóng tối sẽ ngả về sau bạn”.

Mỗi câu danh ngôn giống như “muối lắng ở ô nề” luôn gửi gắm thông điệp, những bài học trong từng hình ảnh từng câu từ. Nếu “mặt trời” là hình ảnh ẩn dụ tượng trưng cho sự sống, ánh sáng mang một vẻ đẹp rực rỡ, ấm áp, hạnh phúc thì “hướng về phía mặt trời” là hướng về sự sống tràn ngập niềm vui, ánh sáng, nơi tồn tại những điều tốt đẹp. Còn “bóng tối” chắc chắn sẽ là hình ảnh ẩn dụ cho nỗi buồn, đau khổ, đắng cay cho những thất bại, bế tắc, tuyệt vọng trong cuộc sống. Vế câu “Bóng tối sẽ ngả về sau lưng bạn” không chỉ miêu tả một sự thật hiển nhiên rằng khi bạn hướng mình về phía ánh mặt trời thì bóng của bạn sẽ ngả về sau mà còn ngụ ý rằng, khi bạn suy nghĩ và hướng mình tới những điều tốt đẹp, thì những u ám, xấu xa, khó khăn hay thời kì tăm tối kia sẽ bị đẩy lùi, quên lãng và chìm vào quá khứ. Như vậy, câu danh ngôn ẩn chứa một lời khuyên ý nghĩa cho bạn, cho tôi và cho tất cả chúng ta đó là: mọi người nên có một thái độ sống tích cực, một cái nhìn lạc quan, niềm tin vào tương lai, biết hy vọng và tạo cho mình hy vọng.

Một gia đình êm ấm, một công việc thích hợp, một mức lương khá khẩm hay là một tình yêu sâu sắc, những người bạn chân thành ... Đó là một cuộc sống hoàn hảo với bình yên, thành công và hạnh phúc. Khát vọng ấy hoàn toàn chính đáng mà mỗi chúng ta đều mơ ước có được. Thế nhưng cuộc sống không là một đường thẳng tắp. Trong cuộc đời mỗi người hẳn phải đi qua những khúc quẹo, những thăng trầm, va vấp. Có đôi lúc, chúng ta tưởng chừng như cả thế giới đã quay lưng lại với chính mình, mọi thứ tồi tệ đến mức bạn không tìm được một điều gì để bám víu. Khi đó, bạn sẽ thấy mình vô cùng cô đơn. Tuy nhiên, nếu bạn đủ mạnh mẽ và dũng khí để “đi xuyên qua nó”, bạn sẽ thấy cuộc sống luôn là một bữa tiệc dành riêng cho những người mạnh mẽ bởi “hướng về phía mặt trời bóng tối sẽ ngả về sau”.Vì sao lại như vậy? Bởi lẽ khi gặp thử thách dù khó khăn đến đâu nếu không mất hi vọng tức là bạn đã thành công một phần. Dù nhỏ nhưng thành công ấy chắc chắn sẽ đem đến cho ta sự bình yên trong tâm hồn, sự thanh thản vì đã góp phần rũ bỏ, “đẩy lùi bóng tối” để rồi sau đó đem đến cho ta cái nhìn lạc quan vào cuộc sống. Cũng như hình ảnh của cây hoa hướng dương vậy, đài hoa luôn hướng về phía mặt trời để che cho “mầm sinh trưởng” của cây phát triển. Con người chúng ta “hướng về phía mặt trời” bằng cái nhìn hướng về tương lai, và khi bạn nghĩ về tương lai tươi sáng với cơ sở của niềm tin thì quá khứ là bóng tối sẽ không còn bủa vây lấy bạn nữa. Không chỉ thế, khi bạn nhìn về phía mặt trời thì chính mặt trời sẽ hun đúc dũng khí trong bạn để giúp bạn có sức mạnh đối diện, đương đầu với khó khăn, cũng như bạn sẽ có thêm động lực, mục đích cũng như là sự phấn chấn, cùng niềm tin mãnh liệt, đẩy lùi sự sợ hãi, tuyệt vọng… Tôi biết một Donald Trump – một nhà tỷ phú nổi tiếng từng phá sản bốn lần. Thế nhưng, ông đã thành công khi vực dậy công ty mình dẫu có lúc tưởng chừng như vô vọng. Nếu không hướng về những điều tích cực, khát khao, ước mơ tốt đẹp mà chỉ trượt dài trong nỗi thất vọng, thì liệu ông có thành công gây dựng lại sự nghiệp của chính mình? Chị Phạm Thị Huệ – anh hùng Châu Á – một trong những người bị nhiễm HIV dám công khai thân phận của mình. Với dũng khí và một nghị lực mạnh mẽ, ý chí kiên định cùng sự lạc quan, chị Huệ luôn hướng về phía mặt trời – nơi tồn tại những hoài bão cao đẹp và tươi sáng nhất. Người phụ nữ được tạp chí Time của Mỹ bình chọn là “anh hùng Châu Á” này khiến mọi người phải cảm thấy cảm phục trước tinh thần lạc quan của chị. Sự lạc quan của vị “anh hùng” này không chỉ giúp chị đẩy lùi bóng tối đeo bám mình mà còn tiếp sức, soi sáng cho nhiều hoàn cảnh khác cùng cảnh ngộ…

Trong cuộc sống hiện đại ngày nay, con người ta dễ bị cuốn vào guồng quay vội vã, tất bật và việc bị áp lực đè nặng là không thể tránh khỏi. Vì thế, rất nhiều người thay vì lạc quan và tìm cách vượt qua lại để cảm xúc tiêu cực kiểm soát chính mình. Họ sống những ngày dài trong trạng thái tiêu cực, luôn tự trách hay lo lắng hằng đêm, khiến cho cuộc sống chìm trong bầu không khí căng thẳng, u ám và tối tăm. Họ quên rằng khi “hướng về phía mặt trời, bóng tối sẽ ngã về sau”. Vì thế, họ đánh mất đi những ngày hạnh phúc và cơ hội để vượt lên một tầm cao mới.

Câu danh ngôn là một hành trang cần thiết cho mỗi chúng ta, là một lời khuyên đúng đắn phải luôn lạc quan và tin tưởng. Vậy làm thế nào để biết “hướng về phía mặt trời? Đơn giản là chúng ta hãy rèn luyện ý chí, niềm tin và kiến thức, cần nhất là thái độ sống của bạn: phải luôn nhìn mọi thứ theo hướng mới mẻ và tích cực, cũng như một bài toán khó không nên chỉ giải theo một cách, mà bạn phải linh động nghĩ ra một hướng nào đó đơn giản hơn. Một người bạn đã có lần nói với tôi: “Đừng bao giờ nghĩ về những điều rắc rối cậu đang gặp phải, chỉ cần quan tâm đến kết quả của nó để cậu cố gắng”. Tôi coi đó cũng là một cách hữu hiệu nhất để mình có thể hướng về phía mặt trời và luôn mỉm cười. Còn bạn thì sao? Đối mặt với bóng tối bạn có đủ dũng cảm để vượt qua chứ?

|  |
| --- |
| **ĐỀ 02**  Martin Luther King từng nói*: "Trong thế giới này, chúng ta không chỉ xót xa vì những hành động và lời nói của người xấu mà còn cả vì sự im lặng đáng sợ của người tốt".*  Thế nhưng hiện nay, một bộ phận học sinh đang lựa chọn cách ứng xử *im lặng trước cái xấu*. Hãy viết bài văn nghị luận bàn về câu nói của Martin Lurther King để thuyết phục các bạn trẻ thay đổi cách ứng xử đó. |

**a. Tìm hiểu đề**

- Xác định vấn đề nghị luận: Bàn về sự đau đớn, thất vọng do lời nói và hành động của kẻ xấu không lớn bằng việc những người tốt không có bất cứ phản ứng gì trước những việc làm của kẻ xấu-bệnh cô cảm.

- Xác định thao tác lập luận: giải thích, phân tích, chứng minh, bình luận, bác bỏ

- Xác định phạm vi tư liệu: đời sống xã hội.

**b. Lập dàn ý**

*Mở bài:*

- Giới thiệu hiện tượng cần bàn: Sự đau đớn, thất vọng do lời nói và hành động của kẻ xấu không lớn bằng việc những người tốt không có bất cứ phản ứng gì trước những việc làm của kẻ xấu và căn bệnh cô cảm.

- Trích dẫn câu nói

*Thân bài*:

**\* LĐ1. Giải thích và bày tỏ quan điểm**

**- Giải thích :**

+ Xót xa : Là thái độ, cảm xúc của con người trước những hậu quả do lời nói và hành động của người khác gây ra.

+ Kẻ xấu : Là những con người luôn tìm cách hãm hại, làm tổn thương tới mọi người.

+ Sự im lặng : Là không lên tiếng, không bày tỏ quan điểm của cá nhân mình trước lời nói và việc làm của người khác.

+ Người tốt : Là những người không gây hại, làm tổn thương đến mọi người xung quanh.

=> Câu nói của M.L. King là lời nhắc nhở chúng ta về thái độ của một bộ phận con người trong cuộc sống hiện nay : chúng ta không chỉ đau đớn trước những hậu quả do kẻ xấu mang lại, mà chúng ta còn xót xa trước sự dửng dưng, thờ ơ của người tốt trước cái xấu, cái ác. Sự im lặng của người tốt là sự im lặng đáng sợ vì đó là phản ứng bất bình thường con người trái ngược với những chuẩn mực của đạo đức.

**- Bày tỏ quan điểm :** Ý kiến của M.L.King vừa nêu lên thực trạng vừa cảnh báo về sự vô cảm của con người trong xã hội hiên nay. Cá nhân tôi hoàn toàn đồng tình với ý kiến của M.L. King.

\* **LĐ2: Phân tích và chứng minh**

**- Sự xót xa trước những lời nói và hành động của kẻ xấu.**

+ Cuộc sống là tổng hòa các mối quan hệ xã hội nên luôn luôn tồn tại hai loại người: xấu và tốt. Vì thế, ta thấy đau lòng vì hàng ngày, hàng giờ vẫn có những nhiều đáng tiếc xảy ra, chà đạp lên các giá trị

Những lời nói và hành động của kẻ xấu đã gây hại cho con người cả về vật chất, tinh thần ; có khi chúng sẵn sàng hủy hoại cả cuộc sống, tương lai của những người khác để đạt được mục đích của bản thân.

+ Cần phê phán, loại bỏ những lời nói và hành động của kẻ xấu trong xã hội.

**- Xót xa đau đớn hơn trước sự im lặng đáng sợ của người tốt**

+ Biểu hiện của sự im lặng của người tốt như thế nào ?

+ Sự im lặng của người tốt gây ra những hậu quả gì cho cuộc sống con người và xã hội ? (Dẫn chứng chứng minh )

+ Cuộc sống là tổng hòa các mối quan hệ xã hội nên luôn luôn tồn tại hai loại người: xấu và tốt. Vì thế, ta thấy đau lòng vì hàng ngày, hàng giờ vẫn có những nhiều đáng tiếc xảy ra, chà đạp lên các giá trị

**\* LĐ3 : Bàn luận**

**-** Không chỉ lên án những lời nói và hành động của kẻ xấu mà còn lên án sự thờ ơ, dửng dưng của người tốt trước cái xấu, cái ác. Tuy nhiên, cũng cần đặt ra câu hỏi : vì sao người tốt lại lựa chọn sự im lặng ?

- Bài học nhận thức và hành động :

+ Phải nhận thức rõ nhưng việc làm tốt – xấu xunh quanh cuộc sống của mình. Không làm ngơ trước cái xấu, cái ác, không có thái độ sống thờ ơ, vô cảm

+ Ủng hộ việc làm của những người tốt, có ý thức bảo vệ người khác để xã hội ngày một tốt đẹp hơn.

+ Nâng cao nhận thức ở giới trẻ: nhà trường và đoàn thanh niên …cần thường xuyên tổ chức các diễn đàn để tuyên truyền, giáo dục thanh niên về lối sống đẹp

- Phê phán quyết liệt và nghiêm khắc nhắc nhở những cá nhân có hành vi xấu, vô cảm

*Kết bài:* Khẳng định lại câu nói của M.L.King

**c. Bài viết tham khảo.** Bài viết của Đỗ Thị Ngọc Anh (*Lớp 11chuyên Anh trường THPT chuyên Nguyễn Trãi - đường Ngô Quyền - thành phố Hải Dương - tỉnh Hải Dương*)

  Cách đây không lâu, cư dân mạng truyền tay nhau một đoạn clip tại một bến xe buýt ở Hà Nội. Nhân vật trong clip là một thanh niên gầy gò, gương mặt vô cùng khắc khổ, đã bị kẻ gian lấy cắp chiếc ví. Dẫu rằng, chiếc ví ấy không hề có tiền mà chỉ có một giấy phép lái xe, nhưng giấy phép lái xe này lại là một vật vô cùng có giá trị với người thanh niên ấy nên anh ta thảm thiết nhìn ra xung quanh van nài kẻ trộm: “Cho em xin… không có tiền đâu, chỉ có bằng lái xe thôi…”. Vậy mà trước hoàn cảnh đáng thương của anh thanh niên, không ai dám lên tiếng, không ai hỏi han hay có ý giúp đỡ người đàn ông tội nghiệp. Câu chuyện này để lại trong tôi nhiều suy nghĩ, suy nghĩ về cách sống và thái độ ứng xử của con người trong xã hội hiện nay. Cũng bàn về vấn đề này, Martin Luther King - nhà hoạt động nhân quyền Mỹ gốc Phi, từng đoạt giải Nobel Hòa Bình năm 1964, cho rằng: *“Trong thế giới này, chúng ta không chỉ xót xa trước lời nói và hành động của kẻ xấu mà còn cả vì sự im lặng đến đáng sợ của người tốt”.*

Con người sinh ra và lớn lên, họ luôn đối diện với nhiều cung bậc cảm xúc, nhiều trạng thái khác nhau trong cuộc sống. Xót xa là một cảm giác đau đớn, nuối tiếc vô cùng sâu sắc. Còn im lặng tức là không có hành động hay phản ứng cụ thể trước những tình huống, sự việc đáng lẽ cần có thái độ, có phản ứng. Sự im lặng ấy trở nên đáng sợ khi nó là một biểu hiện bất thường trong cách ứng xử của con người có thể gây ra cảm giác bất an cho người khác. Thực tế, chúng ta sống trong một xã hội luôn tồn tại hai loại người: kẻ xấu là người kém đạo đức, đáng khinh ghét, có thể gây hại, mang lại những điều không hay. Lời nói và hành động của họ đều không phù hợp với các quy tắc chuẩn mực đạo đức, làm tổn thương người khác và có những tác động tiêu cực đến xã hội. Ngược lại, người tốt luôn có những biểu hiện đáng quý về tư cách đạo đức, về thái độ hành vi trong các mối quan hệ và được mọi người đánh giá cao. Như vậy, thông qua câu nói của mình, Martin Luther King muốn gửi gắm tới người đọc một thông điệp sâu sắc: Nỗi đau đớn nuối tiếc do những lời nói và hành động của người xấu không xót xa bằng việc người tốt không có hành động thái độ hay bất kì phản ứng nào trước việc làm sai trái ấy.

                Khi còn nhỏ, ta không mấy khi quan tâm đến những thứ xung quanh mình mà chỉ thường quan tâm tới chính bản thân: Hôm nay sẽ được ăn món gì, sẽ học gì, sẽ có phim hoạt hình gì, có truyện tranh gì sắp ra… Lớn lên một chút, bước vào tuổi biết nghĩ, ta thấy bạn bè quay cóp trong giờ kiểm tra trong khi chính mình phải học cật lực, ta thấy bãi gửi xe gần trường thu 3.000 đồng một chiếc xe đạp trong khi đó quy định là 2.000 đồng. Rồi ta còn thấy người ta vượt đèn đỏ, lượn lách đánh võng, thấy đám côn đồ dối trá, lừa lọc bà cụ bán nước ven đường. Chứng kiến những hành động như thế, thử hỏi ai mà không bất bình? Bởi lẽ, những hành động ấy là biểu hiện của sự thấp kém về nhận thức và ý thức, nó gây ra những tổn thất cả về vật chất và tinh thần cho mọi người và xã hội. Hơn thế nữa, sự tồn tại của những lời nói và hành động của kẻ xấu cũng là biểu hiện của sự bất ổn của xã hội ở một mức độ nhất định. Xót xa trước hành động của người xấu là lẽ tất nhiên. Nhưng tại sao chúng ta lại xót xa hơn trước sự im lặng đến đáng sợ của người tốt? Trong suy nghĩ của mọi người, người tốt luôn có tư cách đạo đức, có khả năng và trách nhiệm trong việc thực hiện những hành vi đem lại lợi ích cho cộng đồng xã hội. Với phẩm chất vốn có ấy, họ không thể nào không có phản ứng trước cái xấu, cái tiêu cực, những điều “chướng tai gai mắt” trong xã hội. Vậy nên, thái độ im lặng của họ chính là một biểu hiện bất thường. Sự im lặng ấy xuất phát từ nhiều nguyên nhân khác nhau. Họ im lặng bởi họ bất lực khi thấy phản ứng của mình không hề có hiệu quả. Họ im lặng khi cảm thấy cô độc, lạc lõng vì những việc tốt mình làm không nhận được sự ủng hộ của số đông. Chăm lo làm kinh tế khiến đời sống khá giả, nhưng mê mải quá nhiều lại đẩy người ta ra xa nhau hơn, lo cho lợi ích của mình hơn là lợi ích người khác. Có rất ít người sẽ la lên khi thấy một tên trộm đang trộm xe trên vỉa hè, hay đứng ra bênh vực nạn nhân trong một vụ va chạm trên đường phố - nhất là kẻ gây sự lại là đám côn đồ, lưu manh. Người tốt im lặng khi họ mất niềm tin, khi họ thấy kết quả của những lời nói, hành động xuất phát từ lương tâm và trách nhiệm lại trở thành sự coi nhẹ, chế nhạo của người khác, thậm chí còn gây ra những tổn thương ko đáng có cho chính họ.

            Quay trở lại câu chuyện của anh thanh niên trên chuyến xe buýt, không ít người cảm thấy buồn và xót xa. Xung quanh đó có rất nhiều người đang chờ xe, nhưng đáp lại lời khẩn cầu của anh thanh niên là sự im lặng. Cuối cùng, người đàn ông bơ vơ đành phải bước đi với gương mặt tuyệt vọng. Rõ ràng, muốn bắt tên trộm kia không phải là chuyện khó. Tài xế đóng cửa xe lại, yêu cầu tất cả mọi người bảo quản hành lí, gọi điện cho cơ quan chức năng khám xét từng người. Nhưng sao không ai dám lên tiếng? Phải chăng chúng ta không dám bênh vực người lương thiện, phải chăng nỗi sợ hãi cái xấu, cái ác đang giết chết dần lương tâm chúng ta? Xét cho cùng, im lặng vì bất kì lí do nào đi nữa, thì đó cũng là biểu hiện của sự tha hóa ở mỗi cá nhân và cho thấy dấu hiệu bất ổn của xã hội. Nói cách khác, khi người tốt im lặng là khi xã hội đang đứng trên bờ vực của sự phá sản những giá trị tinh thần.

             Vậy, làm thế nào để người tốt không im lặng nữa? Hãy trao quyền và khuyến khích người tốt cất lên tiếng nói của mình bằng cách lắng nghe tiếp thu ý kiến và sẵn sàng sửa đổi theo những ý kiến đóng góp đúng đắn của họ. Hãy đưa ra những chính sách bảo vệ, để tránh tối đa những tổn thất mỗi khi người tốt cất tiếng nói.Chúng ta không phải lúc nào cũng có thể đứng lên bảo vệ chính nghĩa, ủng hộ cái tốt điều hay, bởi có thể cá nhân ấy không đủ sức mạnh. Nhưng không có nghĩa chúng ta phải thỏa hiệp với cái xấu, cái ác. Bởi ngay cả khi không đủ sức mạnh để thay đổi nó, ta vẫn luôn có đủ quyết tâm để không đồng tình và không bị nó lôi kéo. Chúng ta đang sống trong một xã hội mà những mối quan hệ với cộng đồng đã trở nên không thể thiếu. Không ai có thể đơn độc trong cuộc sống được, vì vậy, trong quá trình đấu tranh chống lại cái ác, cần xây dựng những hiệp hội của những người cùng chí hướng mục đích để phấn đấu cho sự phát triển chung của xã hội, để người tốt có chỗ đứng và điểm tựa. Khi đó họ sẽ không ngần ngại bày tỏ ý kiến quan điểm của mình. Tất cả những gì chúng ta cần làm là sống dũng cảm, là làm những điều tốt đẹp cho cuộc sống, và để nó tự nhân bản.

           Ý kiến của Martin Luther King là một lời cảnh báo nghiêm khắc để cảnh tỉnh con người trước nguy cơ về sự băng hoại của những giá trị tinh thần, biểu hiện những hành vi ứng xử của con người trong đời sống. Có người đã nói: “Lùi bước cho cái xấu cũng là một tội ác”. Hãy nhớ rằng, cái xấu chỉ mạnh khi nó thấy cái tốt dường như đồng tình với nó. Và nó sẽ bị rút hết không khí và tắt thở khi chúng ta nhìn nó với ánh mắt khinh miệt và xa lánh. Đây là một ý kiến thể hiện tinh thần trách nhiệm đối với sự phát triển chung của toàn xã hội. Đó cũng là một thái độ đúng, tích cực, xuất phát từ nhận thức về yêu cầu đối với hành vi của con người trong một xã hội tiến bộ, nhân văn. Khi đơn độc một mình, người tốt sẽ trở nên yếu đuối, nhu nhược và thất bại cay đắng. Họ chỉ đủ mạnh khi họ kết nối với nhau trong một tập thể, trong một xã hội biết coi trọng giá trị nhân văn đích thực của con người. Trước sự im lặng của người tốt, xót xa là điều khó tránh song điều đó là chưa đủ mà ta còn phải hành động, phải có những giải pháp tích cực để thay đổi hiện trạng đó trong mỗi cá nhân con người và toàn xã hội.

             Mỗi chúng ta luôn mong muốn xây dựng một xã hội ngày càng tốt đẹp hơn, mà ở đó con người được sống trong yên vui hạnh phúc. Hãy coi câu nói của Martin Luther King là một bài học, hãy xắn tay áo lên và hành động ngay từ hôm nay, bắt đầu từ những việc nhỏ bé nhất mà chúng ta có thể. Tôi tin rằng điều đó ko phụ thuộc vào tuổi tác, mạnh yếu hay giàu nghèo, mà bất kì ai cũng làm được. Đừng bao giờ thỏa hiệp và làm ngơ trước cái xấu, bạn nhé!

**ĐỀ LUYỆN 03**

***Nếu không làm chỗ dựa cho mọi người, ta sẽ phải dựa dẫm vào người khác.***

Anh/Chị hãy trình bày suy nghĩ của mình về quan điểm trên.

**GỢI Ý**

**I. MỞ BÀI**:Dẫn dắt, nêu được vấn đề cần nghị luận: phát huy những giá trị của bản thân.

**II. THÂN BÀI**

**1. Giải thích:**

- *chỗ dựa cho mọi người:* là khi ta có được những thành tựu, có được sự ưu tú để mọi người tôn trọng, nể phục, không chỉ làm chủ, lo được cho bản thân mà còn giúp đỡ được cho những người khác*.*

*- dựa dẫm vào người khác:* Nếu ta không có năng lực, không tự rèn giũa bản thân thì sẽ trở nên kém cỏi, không tự giải quyết được những công việc của bản thân mà phụ thuộc và trở thành gánh nặng cho người khác.

=> Nếu không trở thành người có giá trị để có thể giúp đỡ người khác về vật chất và tinh thần, ta sẽ phải lệ thuộc vào sự giúp đỡ của họ.

**2. Bàn luận:** Đây là một quan điểm đúng.

- Trong cuộc sống, mỗi người đều tiềm ẩn những năng lực nhất định. Nếu nỗ lực phấn đấu, rèn luyện, mài sắc những năng lực bản thân chúng ta sẽ đạt được những thành công, có đời sống tinh thần thoải mái, có thái độ tự tin, chủ động trong cuộc sống. Khi đó, ta sẽ trở thành chỗ dựa cho mọi người. Bởi:

+ Lúc ấy, chúng ta không chỉ góp phần thúc đẩy đời sống kinh tế xh sẽ phát triển, tạo công căn việc làm cho mọi người mà còn có điều kiện chia sẻ, giúp đỡ những người có hoàn cảnh khó khăn, bất hạnh.

+ Ta có thể động viên, chia sẻ, làm chỗ dựa tin cậy, vững chắc cho những người xung quanh về mặt tinh thần.

- Ngược lại, nếu không phát phuy được năng lực bản thân, không gặt hái được những thành tựu có giá trị, chúng ta phải lệ thuộc vào người khác về mọi phương diện. Bởi:

+ Lệ thuộc về đời sống vật chất, khiến đời sống bấp bênh và không có điều kiện chia sẻ, giúp đỡ những người khác. Dựa dẫm cũng sẽ khiến ta mất sự chủ động, tự tin, tạo thói quen chây lười, ỉ lại.

+ Dựa dẫm về tinh thần càng khiến con người ủy mị, yếu đuối, dễ gục ngã khi gặp những biến động bất thường.

- Dẫn chứng chứng minh

- Phấn đấu “làm chỗ dựa” cho mọi người không đồng nghĩa với việc bao bọc vô điều kiện khiến họ hình thành thói quen ỉ lại, dựa dẫm. Tạo cho người khác chỗ dựa là giúp họ phấn đấu vươn lên. Không sống dựa vào người khác không có nghĩa là bỏ qua, coi thường sự giúp đỡ của mọi người với mình. Nếu biết sử dụng sự hỗ trợ cần thiết, vừa phải của người khác để tiến lên, ta có thể có đóng góp nhiều hơn, là chỗ dực của rất nhiều người khác.

**3. Bài học rút ra:**

+ Chủ động, tích cực phấn đấu để có thể làm chỗ dựa cho những người xung quanh. trên tinh thần giúp mọi người cùng tiến bộ.

+ Luôn có ý thức tự chủ, tránh dựa dẫm vào người khác nhưng cũng biết tận dụng sự tương trợ cần thiết của mọi người ở một mức độ nhất định để gặt hái thành công hơn.

- Liên hệ tới bản thân.

**III. KẾT BÀI**: Khẳng định lại vấn đề.

**ĐỀ LUYỆN 04**

***Hãy sống nhanh cùng thời đại, hãy sống chậm cho tâm hồn.***

Từ ý kiến trên, anh/chị suy nghĩ gì về vấn đề sống nhanh, sống chậm thời đại 4.0 của thế hệ học sinh ngày nay.

**GỢI Ý**

**I. MỞ BÀI**:Dẫn dắt, nêu được vấn đề cần nghị luận: Quan niệm sống trong thời đại 4.0 – việc sống nhanh và sống chậm.

**II. THÂN BÀI**

**1. Giải thích**:

- Thời 4.0 là thời đại mà toàn bộ các ngành, lĩnh vực đều chịu ảnh hưởng của cuộc cách mạng công nghệ 4.0 - cách mạng công nghiệp tập trung vào phát triển công nghệ kỹ thuật số với sự trợ giúp của kết nối thông qua Internet vạn vật, truy cập dữ liệu thời gian thực và giới thiệu các hệ thống vật lý không gian mạng.

- *Sống nhanh*: Là sống khẩn trương, có sự tiếp thu, phản ứng, hành động nhanh nhạy, linh hoạt.

- *Sống chậm*: Là sống thong thả, chậm rãi, không vội vàng trong cả suy nghĩ, hành động.

- *Sống nhanh cùng thời đại*: sống khẩn trương, nhạy bén cùng với những biến chuyển, đổi thay của thời cuộc.

- *Sống chậm cho tâm hồn*: sống thong thả, chậm rãi để di dưỡng tâm hồn mình.

-> Đó là 2 cách thức sống con người cần phải biết kết hợp trong cuộc sống của mình.

**2. Bàn luận:**

- Thời đại 4.0 cuộc sống biến chuyển, đổi thay từng giây, từng phút. Đó là thời đại của tốc độ, của thế giới phẳng. Để thích ứng với thời cuộc, con người cần đẩy nhanh tốc độ sống, tâm thế sống của mình. Họ cần tiếp thu nhanh, phản ứng nhanh, hành động nhanh để nắm bắt, tận dụng mọi cơ hội; trở thành một người sống năng động, nhạy bén, linh hoạt. Với giới trẻ của thời đại 4.0 "*Sống là không chờ đợi*", là cuộc chạy đua tốc độ, không ai muốn mình trở thành người tụt hậu, kẻ đến sau. Họ cần sống nhanh để theo cùng thời đại.

(Học sinh lấy dẫn chứng trong đời sống xã hội để chứng minh)

- Nhưng nếu chỉ sống nhanh cùng thời đại, con người bị guồng quay hối hả, gấp gáp của cuộc sống xoay đảo liên tục, căng thẳng, áp lực về cả thể xác và tinh thần - stress chính là căn bệnh của thời đại 4.0. Con người không phải là cỗ máy vô tri, cũng không chỉ sống bằng lí trí dễ rơi vào vô cảm. Sống nhanh khiến con người bỏ qua nhiều điều có ý nghĩa của cuộc sống vì nó nhỏ nhặt, khuất lấp, cần tinh tế cảm nhận. Vì thế con người cũng cần thiết phải biết sống chậm. Sống chậm là sự tận hưởng cuộc sống qua các cung bậc xúc cảm của tâm hồn và trái tim, sống chậm giúp con người tự cân bằng. Sống chậm chính là để di dưỡng tâm hồn mình: để biết lắng nghe, biết cảm nhận, biết thấu hiểu, biết sẻ chia…

(Học sinh lấy dẫn chứng trong đời sống xã hội để chứng minh)

- Mối quan hệ giữa sống nhanh và sống chậm thời 4.0: Sống nhanh và sống chậm không loại trừ, đối nghịch nhau. Chỉ khi biết kết hợp 2 cách thức sống: sống nhanh và sống chậm, con người mới SỐNG theo đúng nghĩa và cảm nhận trọn vẹn và đầy đủ nhất ý nghĩa và giá trị cuộc sống. Nghệ thuật sống là phải biết sống chậm giữa đời nhanh.

- Mở rộng, liên hệ:

+ Cần nhận biết, đánh giá đúng mức về cách thức sống nhanh và sống chậm của bản thân và người khác trong đời sống xã hội. Phân biệt giữa sống nhanh và sống vội, sống gấp chỉ để hưởng thụ. Phân biệt sống chậm để di dưỡng tâm hồn với sống chậm chỉ là vỏ bọc để chây lười, thụ động, ù lì. Sống nhanh không phải chỉ là lối sống hiện đại, trẻ trung của giới trẻ; sống chậm không có nghĩa là lối sống già nua, lạc hậu của người già. Bất cứ ở lứa tuổi nào, trình độ nào giữa thời đại ngày nay con người cũng cần học sống nhanh và sống chậm.

+ Cần cảnh báo một bộ phận giới trẻ ngày nay chỉ quay cuồng sống nhanh không biết sống chậm, thiếu sự nuôi dưỡng, vun đắp cho tâm hồn nên tự đẩy bản thân đối mặt với những áp lực cuộc sống, rơi vào lối sống vô cảm, tự kỉ dẫn đến những hậu quả đáng tiếc cho bản thân, gia đình và xã hội…

**3. Rút ra bài học cho bản thân**:

+ Học cách biết sống nhanh và sống chậm là hành trang cần thiết cho giới trẻ bước chân vào đời. Sống chậm sẽ giúp giới trẻ đi nhanh và xa trên đường đời.

+ Giới trẻ cần nỗ lực học hỏi, thu nhận kiến thức để có thể sống nhanh cùng thời đại. Bên cạnh đó cần dành thời gian lắng tai mà nghe, lắng lòng để hiểu; mở rộng lòng để quan tâm, sẻ chia; cảm nhận, trân trọng, nâng niu những vẻ đẹp, những điều cho dù nhỏ nhưng lại vô cùng có ý nghĩa trong thiên nhiên, trong cuộc sống - đó chính là cách ta đang sống chậm cho tâm hồn.

**III. KẾT BÀI:** Khẳng định lại vấn đề.

…………………………………………………………………

**ĐỀ LUYỆN 05**

Trình bày suy nghĩ của anh/chị về câu nói sau:

***Khi của cải mất, chẳng có gì mất cả. Khi sức khoẻ mất, mất một vài thứ rồi. Khi ý chí mất, chẳng còn lại gì nữa.***

**GỢI Ý**

**I. MỞ BÀI**:Dẫn dắt, nêu được vấn đề cần nghị luận: ý nghĩa của sức khỏe, ý chí

**II. THÂN BÀI**

**1.** **Giải thích**:

- *Của cải*: thuộc đời sống vật chất (*nếu mất -chẳng có gì mất cả):*của cải vẫn có thể làm ra được

- *Sức khoẻ*: liên quan đến thể lực của con người (*nếu mất-mất một vài thứ rồi*): thiếu sức khoẻ ,con người khó có thể làm được những điều như mong muốn

- *Ý chí*: thuộc đời sống tinh thần. Là khả năng tự xác định phương hướng và mục đích cho hành động của mình,sẵn sàng vượt qua mọi khó khăn,gian khổ ,quyết tâm thực hiện lí tưởng của mình (*nếu mất-mất tất c*ả). Điều đó có nghĩa là:không còn ý chí ,con người sẽ không thể làm được gì.

=>Ý kiến đưa ra ba khả năng xấu có thể xảy ra trong đời sống của con người, theo cấp độ tăng dần. Từ đó tác giả muốn khuyên: Của cải vật chất không quan trọng bằng sức khoẻ và ý chí của con người. Đặc biệt, khẳng định ý chí có vai trò quan trọng trong đời sống.

**2. Bàn luận:**

- Của cải vật chất nếu mất đi thì con người vẫn có thể tạo ra của cải vật chất khác phục vụ đời sống của mình . “Một mặt người bằng mười mặt của”.

- Sức khoẻ là vốn quí của con người. Khi sức khoẻ yếu cũng khó có thể làm được những điều như mong muốn.Vì thế con người cũng phải giữ gìn sức khoẻ, nâng cao thể chất của mình.

- Ý chí sẽ cho con người mục đích sống đúng đắn, có đủ nghị lực, quyết tâm để vượt qua mọi gian khổ khó khăn. Nếu mất nó, con người sẽ mất phương hướng, mục tiêu sống; khi gặp một chút khó khăn, con người sẽ không thể vượt qua, thậm chí sẽ rơi vào tuyệt vọng, bế tắc. (Dẫn chứng trong sách vở và cuộc sống về những con người có ý chí làm được những điều tốt đẹp cho bản thân và cộng đồng như Gor-ki, Chủ tịch Hồ Chí Minh, Thầy Nguyễn Ngọc Kí, những tấm gương vượt khó…)

- Mở rộng vấn đề:

+ Cần có ý chí nghị lực song không nên tuyệt đối hoá. Ngoài ý chí, con người còn cần tri thức, đạo đức ...mới có thể thành công trong cuộc sống. Cần thấy được vai trò của của cải vật chất song không nên quá coi trọng vật chất mà đánh mất tình cảm,lí trí

+ Phê phán những lối sống thực dụng,những con người coi thường sức khoẻ của bản thân, đặc biệt phê phán những con người đánh mất ý chí, thiếu ý chí nghị lực.

**3. Bài học rút ra:**

- Cần luôn biết cân bằng giữa sức khỏe thể chất và tinh thần.

- Khi gặp khó khăn, thử thách, hãy dũng cảm và kiên trì vượt qua, đừng vội bỏ cuộc. Chỉ mạnh mẽ đối diện và vượt qua khó khăn thì ta mới có thể bước tới những điều tốt đẹp đang chờ đón ta phía trước.

**III. KẾT BÀI:** Khẳng định lại vấn đề.

…………………………………………………………….

**ĐỀ LUYỆN 06**

***Dù bạn là ai hoặc bạn bao nhiêu tuổi, nếu muốn thành đạt, thì động lực cho sự thành đạt đó nhất thiết phải xuất phát từ chính bên trong con người bạn.***

Anh/Chị hãy trình bày suy nghĩ của mình về những điều *Paul J.Mayer* gửi gắm.

**GỢI Ý**

**I. MỞ BÀI**:Dẫn dắt, nêu được vấn đề cần nghị luận: Ý nghĩa của động lực thôi thúc từ bên trong mỗi người.

**II. THÂN BÀI**

**1.** **Giải thích**

- *Động lực*: là cái đến từ bên trong mỗi cá nhân hơn là những tác động từ bên ngoài, thúc đẩy ta hành động. Nói cách khác, mọi hành động của chúng ta đều có động cơ, có lí do. Chúng xuất phát từ những nhu cầu sâu xa bên trong.

=> Câu nói khẳng định tự tạo động lực chính là phẩm chất tạo khác biệt lớn nhất giữa người thành công và người thất bại, không phân biệt danh tính hay tuổi tác.

**2. Bàn luận:**

- Sự thành đạt nhất thiết phải xuất phát từ chính động lực bên trong mỗi người:

+ Động lực xuất phát từ nhu cầu tự bên trong, xuất phát từ những suy tư, trăn trở, khác với sự hô hào, lên gân từ bên ngoài.

+ Những yếu tố để tạo động lực thực sự là:

+ Khát vọng: là hạt giống mà từ đó thành công nảy nở và phát triển. Chính khát vọng tạo nên điều kiện để người bình thường đạt được những điều phi thường.

+ Niềm tin: không nản chí khi theo đuổi con đường đã chọn dù gặp phải những trở ngại tưởng chừng không thể vượt qua. Cơ hội dẫn đến thành công luôn được đo bởi chính niềm tin của mỗi người.

+ Biết tưởng tượng, hình dung ra trước kết quả: khi hình dung, hành động của chúng ta càng rõ ràng và càng thường xuyên bao nhiêu thì khả năng thực hiện càng nhiều bấy nhiêu.

(Dẫn chứng, phân tích).

- Động lực thúc đẩy con người vượt qua khó khăn, thử thách, đánh thức tài năng trong con người (dẫn chứng, phân tích).

**3. Bài học nhận thức và hành động:**

- Con đường đi đến thành công ngắn nhất là phải tự tạo động lực cho chính mình. Đừng trông chờ, ỷ lại, dựa dẫm vào những yếu tố bên ngoài.

- Nếu không có động lực chân chính, con người không thể đạt được thành công trong cuộc sống.

- Phê phán những người chỉ biết chờ đợi vào người khác, thụ động thay vì tự thân vận động.

**III. KẾT BÀI:** Khẳng định lại vấn đề.

……………………………………………………….

**ĐỀ LUYỆN 07**

## Trong cuốn “*Đời ngắn đừng ngủ dài”,* Robin Sharama viết: *Để vượt trội, bạn nhất thiết phải trở thành người đổi mới xuất sắc.*

## Bày tỏ suy nghĩ của anh/chị về ý kiến trên.

**GỢI Ý**

**I. MỞ BÀI:**

- Giới thiệu vấn đề cần nghị luận: Vai trò của sự đổi mới để làm nên điều phi thường.

- Trích dẫn ý kiến

**II. THÂN BÀI**

**1. Giải thích:**

- *vượt trội*: nổi bật, vượt lên người khác.

- *nhất thiết*: điều quan trọng, cần thiết nhất.

- *đổi mới xuất sắc:* thay đổi tích cực, đi trước mở đường, tạo ra giá trị tốt đẹp, tác động tích cực đối với cá nhân và cộng đồng.

=> Ý kiến của R.S khẳng định vai trò quan trọng của việc nỗ lực thay đổi để khẳng định giá trị bản thân, tỏa sáng và đóng góp cho cộng đồng.

**2. Bàn luận:**

**\* Vì sao cần phải vượt trội ?**

- Khẳng định bản thân là nhu cầu tối cao trong tháp nhu cầu Maslow, trở nên vượt trội là nhu cầu tinh thần căn bản của mỗi con người.

- “Đời ngắn đừng ngủ dài”: Nỗ lực để vượt trội chính là tạo nên cho cuộc đời ngắn ngủi của con người một ý nghĩa.

- Hành trình trở nên vượt trội là hành trình tiến tới phiên bản tốt nhất của bản thân. Không chỉ giúp thời gian sống không bị lãng phí, mà còn đưa con người tới hạnh phúc khi được chứng kiến sự tiến bộ của chính mình.

**\* Vì sao để trở nên vượt trội, bạn nhất thiết phải trở thành người đổi mới xuất sắc ?**

- Muốn vượt trội, bạn nhất thiết phải thể hiện và khẳng định sự khác biệt của bản thân, vượt xa hơn và thậm chí tách khỏi lối đường thông thường của đám đông. Muốn vậy, phải đổi mới để phát triển, nâng tầm bản thân, nắm bắt xu thế thời đại và đón đầu cơ hội.

- Người đổi mới xuất sắc sẽ là người có sự bứt phá trong tư duy, hành động; phá bỏ lối mòn, cái lỗi thời, vách ngăn định kiến cản bước phát triển để mở ra hướng đi mới, sáng tạo giá trị mới, chinh phục đỉnh cao mới. Từ đó, thể hiện và khẳng định sự vượt trội của bản thân.

- Sự vượt trội không chỉ được đặt trong thước đo với thời đại và đám đông mà còn với chính bản thân mỗi người. Sẵn sàng và chấp nhận thay đổi là biểu hiện của một cá nhân dũng cảm, dám mạo hiểm, tư duy thông thoáng, cái nhìn cởi mở. Đổi mới tạo nên một chiều kích đáng kể đối với nội tâm con người. Đó là sự vượt trội trong mỗi con người sau một quá trình đổi thay.

**\*Mở rộng, liên hệ:**

- Đổi mới là phá bỏ cái cũ (đã có, được thừa nhận như một giá trị, chân lí), xác lập cái mới (cái chưa có, chưa được kiểm chứng và thừa nhận). Đó là một hành trình khó khăn, đòi hỏi con người phải dũng cảm, bản lĩnh dám chấp nhận mạo hiểm, đánh đổi thậm chí trả giá.

- Người vượt trội, người đổi mới xuất sắc khi tiên phong mở đường thường cô đơn bởi sự cách biệt về tầm nhìn, tư duy và hành động so với đám đông. Bởi vậy, muốn đổi mới cũng cần có môi trường xã hội cởi mở, thời điểm thích hợp.

- Sự đổi mới chỉ có thể giúp con người vượt trội khi nó “xuất sắc” - có ý nghĩa, truyền cảm hứng, tác động tích cực cho cộng đồng, nâng tầm giá trị bản thân mà không đánh mất bản ngã, sự khác biệt vốn có của một cá nhân.

- Đổi mới không phải là phá bỏ, phủ nhận triệt để cái cũ. Đổi mới phải kế thừa giá trị tốt đẹp, dựa trên nền tảng đạo đức, pháp luật, nhân văn.

**3. Bài học rút ra:**

- Mỗi cá nhân cần phát huy khả năng sáng tạo của bản thân trong mọi việc.

- Không ngừng học hỏi để nâng cao năng lực, giá trị của bản thân, không bị thụt lùi, lạc hậu bởi biển học là vô biên, kiến thức thay đổi từng ngày.

- Khiêm tốn tiếp thu kiến thức của đồng nghiệp, bạn bè, ngay cả kẻ thù của mình.

**III. KẾT BÀI:** Khẳng định lại vấn đề

………………………………………………………………………..

**ĐỀ LUYỆN 08**

Anh/Chị hãy viết một bài văn ngắn với chủ đề: **Nếu phía trước bạn là con đường.**

**GỢI Ý**

**I. MỞ BÀI**:Dẫn dắt, nêu được vấn đề cần nghị luận: sự lựa chọn, khả năng giải quyết

**II. THÂN BÀI**

**1.** **Giải thích**:

- *Con đường* hiểu theo nghĩa hẹp là con đường đến trường, con đường về nhà, đường đi,...

- *Con đường* hiểu theo nghĩa rộng là đường đời, hành trình đi tới tương lai,...

- Câu nói đưa ra tình huống để từ tình huống ấy ta thấy được sự lựa chọn, khả năng giải quyết của mỗi người.

**2. Bàn luận:**

- Hình ảnh con đường dù hiểu theo nghĩa nào cũng mở ra nhiều không gian, nhiều chiều hướng. Có thể là thuận lợi, có thể là khó khăn, có thể gần, có thể xa, có thể đơn giản, có thể phức tạp,...

- Trước những tình huống ấy, mỗi người lại có những lựa chọn khác nhau: can đảm bước tiếp hoặc ngay lập tức quay lại, bỏ cuộc giữa chừng, đi luôn mà không cần suy xét, suy xét rồi mới đi,...

+ Phía trước là con đường, nếu chọn bước tiếp, chọn đúng sẽ trưởng thành, thành công, sẽ mở ra một tương lai sáng lạn. Nếu chọn sai sẽ gây hại cho bản thân và xã hội.

+ Phía trước là con đường, nếu chọn dừng lại, con đường ấy là đúng đắn thì bản thân sẽ bỏ lỡ nhiều cơ hội. Nếu con đường ấy là sai thì dừng lại là sáng suốt.

**3. Bài học nhận thức và hành động:**

- Bản thân: lựa chọn con đường nào? Vì sao? Chuẩn bị những gì để bước tiếp?

- Hãy luôn mạnh mẽ, sẵn sàng đối diện với khó khăn thử thách, biết chấp nhận thất bại để đi đến thành công.

- Mỗi người cần rèn luyện cho mình bản lĩnh sống vững vàng để có thể tự tin, chủ động, sáng suốt trong cuộc sống vốn có nhiều khó khăn, bất trắc.

**III. KẾT LUẬN:** Khẳng định lại vấn đề.

**ĐỀ LUYỆN 09**

Có ý kiến cho rằng “*Sống là không chờ đợi*”. Nhưng cũng có ý kiến khác khuyên con người nên *sống chậm*.

Suy nghĩ của anh/chị về vấn đề trên.

**GỢI Ý**

**I. MỞ BÀI**:Dẫn dắt, nêu được vấn đề cần nghị luận: 2 ý kiến về quan điểm sống

**II. THÂN BÀI**

**1.** **Giải thích**:

*a. Sống là không chờ đợi:*

- Sống không để ngày tháng trôi qua lãng phí, chạy đua cùng thời gian

- Không chờ đợi, dựa dẫm vào người khác mà tự mình nắm bắt các cơ hội

*b. Sống chậm:*

- Sống chậm rãi, thư thả, sâu sắc, không chụp giật, bon chen

- Dành hết tâm trí vào công việc và các mối quan hệ trong cuộc sống

- Lắng nghe những cảm xúc trong tâm hồn

=> Thực chất hai ý kiến đề cập đến hai quan niệm, hai phương thức sống của con người trong xã hội hiện nay: Ý kiến thứ nhất đề cao lối sống năng động, tích cực, nhanh nhạy; ý kiến thứ hai hướng đến lối sống bình thản, có chiều sâu tâm hồn

**2. Bàn luận:**

***a. Sống là không chờ đợi:***

\* Vì sao sống là không chờ đợi?

- Để bắt kịp sự phát triển của xã hội:

+ Thời gian luôn chảy trôi không ngừng, không chờ đợi bất cứ ai

+ Trong bối cảnh xã hội hiện đại: khoa học công nghệ có sự phát triển vượt bậc, con người di chuyển với tốc độ của máy bay, tên lửa, liên tục có những phát minh mới, mọi công việc đều được rút ngắn thời gian, mọi thông tin đều có thể xử lí, truyền đi bằng máy tính trong thời gian tính bằng giây.

+ Nếu ta chần chừ, thiếu nhanh nhạy sẽ không thể theo kịp sự phát triển của xã hội

- Để tích cực, chủ động, tự tìm kiếm và nắm bắt cơ hội: nếu sống thụ động, được đến đâu hay đến đấy, dựa dẫm vào người khác con người sẽ bị tụt hậu

\* Mặt trái của vấn đề:

- Sống chạy đua cùng thời gian sẽ có lúc khiến con người mỏi mệt

- Sống là không chờ đợi nhưng không có nghĩa là để bản thân bị cuốn vào vòng quay bận rộn của công việc mà lãng quên nhiều giá trị khác của cuộc sống, không còn thời gian dành cho cha mẹ, con cái, vợ chồng, anh em, không có lấy một phút giây thư thái cho riêng bản thân, một khoảnh khắc yên bình giữa thiên nhiên, dần bị biến thành con người hời hợt, vô cảm.

- Phê phán lối sống cẩu thả, sống gấp, tranh giành, bon chen, yêu cuồng, sống vội của một bộ phận trong xã hội

***b. Sống chậm***

\* Vì sao phải sống chậm?

- Để giảm bớt áp lực nặng nề của cuộc sống, bình thản đối diện với cuộc sống

- Để xây dựng, vun đắp những tình cảm đẹp đẽ với mọi người xung quanh

- Để hòa mình cùng thiên nhiên, thấu hiểu cuộc sống

- Để có những phút giây tĩnh tại, thấu hiểu những cảm xúc của chính mình

- Để chuẩn bị kĩ càng cho một sự khởi đầu mới trong tương lai

=> Sống chậm không phải là sống ít mà thực ra là sống được rất nhiều, sống sâu sắc, chất lượng. Đây là lối sống có ý nghĩa nhân văn.

\* Mặt trái của vấn đề:

- Sống chậm không có nghĩa là phủ nhận cuộc sống văn minh hiện đại

- Sống chậm không có nghĩa là sống không mục đích, không lí tưởng, mơ ước

- Sống quá chậm sẽ thành ra trì trệ, lạc hậu với xã hội

***c. Mối quan giữa hai ý kiến:*** Hai ý kiến không mâu thuẫn mà đều đúng và là sự bổ sung cho nhau:Ý kiến thứ nhất nhắc nhở con người chú ý đến tốc độ sống, ý kiến thứ hai nhấn mạnh đến chất lượng sống, độ sâu trong từng khoảnh khắc sống.

**3. Bài học rút ra:**

- Cần kết hợp hài hòa giữa sống tích cực, chủ động, nhanh nhạy và sống bình yên, thư thái, sâu sắc, hài hòa mọi nhu cầu, cảm xúc bản thân và hài hòa mọi mối quan hệ, nuôi dưỡng những tình cảm tự nhiên, tốt đẹp trong mỗi người.

- Sống năng động, sáng tạo, tận dụng thời gian.

- Tự tạo cho mình những khoảng thời gian sống chậm phù hợp hoàn cảnh.

**III. KẾT BÀI:** Khẳng định lại vấn đề.

………………………………………………………..

**ĐỀ LUYỆN 10**

Viết một bài văn nghị luận trả lời câu hỏi sau: “*Hôm nay, bạn là chủ nhân của hạnh phúc bản thân, hay là nô lệ của ánh mắt người đời?”*

(*Trưởng thành sau ngàn lần tranh đấu,* Rando Kim, Kim Ngân dịch, NXB Hà Nội 2016, tr.249 -250)

**GỢI Ý**

**I. MỞ BÀI**:Dẫn dắt, nêu được vấn đề cần nghị luận: Lựa chọn để hạnh phúc

**II. THÂN BÀI**

**1.** **Giải thích**:

- *Chủ nhân của hạnh phúc bản thân:* Là chủ nhân của hạnh phúc cá nhân, là chính mình, luôn chủ động về cuộc sống của mình, tự tin sống một cuộc sống mà mình mong muốn.

- *Nô lệ của ánh mắt người đời:* là không chủ động được cuộc sống của mình, đánh mất mình, sống lệ thuộc vào cách nhìn, đánh giá của người khác.

=> Câu nói có ý nghĩa: Mỗi người cần là chủ nhân của hạnh phúc cá nhân, không trở thành nô lệ dưới con mắt của người đời.

**2. Bàn luận:**

-  *Nếu bạn là chủ nhân của hạnh phúc bản thân:*

+ Là chủ nhân của hạnh phúc cá nhân, bạn được chủ động kiến tạo cuộc sống cho mình; được sống là chính mình, được sống thật với những cảm xúc, giá trị, tài năng vốn có; khám phá và phát huy được tiềm năng của bản thân, làm những điều mình thích; cống hiến nhiều nhất cho cộng đồng và tìm thấy ý nghĩa của cuộc đời.

+ Để trở thành chủ nhân của hạnh phúc bản thân, mỗi người cần xác định cho mình mục đích, lí tưởng sống cao đẹp; đặt hạnh phúc cá nhân trong mối quan hệ với hạnh phúc cộng đồng.

+ Là chủ nhân của hạnh phúc bản thân nhưng mỗi người cũng cần đặt mình dưới ánh mắt người đời để ta soi vào, nhận diện và hoàn thiện bản thân, khi đó hạnh phúc mới thực sự trọn vẹn.

*- Nếu bạn là nô lệ của ánh mắt người đời:*

*+*Là nô lệ của ánh mắt người đời, bạn không chủ động được cuộc sống của mình; cách nhìn, cách suy nghĩ, đánh giá, thái độ, cảm xúc của người khác sẽ chi phối bản thân bạn; khiến bạn đánh mất chính mình, trở thành cái bóng của người khác.

+ Để không trở thành nô lệ dưới con mắt người đời, con người cần có bản lĩnh, có chính kiến, chủ động trong suy nghĩ, công việc…

**3. Bài học nhận thức và hành động**

- Luôn nắm bắt được hạnh phúc của mình, tự tin sống một cuộc sống mà mình mong muốn, tự tin làm chủ cuộc đời mình...

- Không để bị phụ thuộc vào những lời nói hay sự phán xét của người đời.

**III. KẾT BÀI:** Khẳng định lại vấn đề.

……………………………………………..

**2.2. Viết bài văn nghị luận về một vấn đề cần giải quyết trong đời sống xã hội**

|  |
| --- |
| **ĐỀ LUYỆN 11**  Theo *https://baove.congly.vn/* ,ngày 29 tháng 05 năm 2023: Trong 5 tháng đầu năm 2023, trên địa bàn cả nước xảy ra 3.991 vụ tai nạn giao thông. Bình quân 1 ngày, cả nước xảy ra 26 vụ tai nạn giao thông.  Thực trạng tai nạn giao thông ở nước ta hiện nay vẫn đang ở trong tình trạng đáng báo động. Anh/chị hãy viết một bài văn nghị luận xã hội về thực trạng tai nạn giao thông tại Việt Nam. |

**a. Tìm hiểu đề**

- Xác định vấn đề nghị luận:

+ Thực trạng tai nạn giao thông của nước ta

+ Định hướng triển khai vấn đề như thế nào? => 2 ý lớn. Thực trạng về tai nạn giao thông và đóng góp giải pháp đảm bảo an toàn giao thông.

- Hình thức: Bài văn

- Thao tác lập luận: Giải thích, phân tích, chứng minh, bình luận, so sánh

**b. Lập dàn ý**

*Mở bài*

**-** Dẫn dắt

- Nêu vấn đề nghị luận:

+ Giao thông là vấn đề quan trọng của một quốc gia

+ Ở Việt Nam hiện nay, tai nạn giao thông đang ngày càng tăng. Đây là vấn đề đáng quan tâm của toàn xã hội.

*Thân bài*

- Luận điểm 1: Nêu hiện tượng, bày tỏ quan điểm

+ Thực trạng về giao thông và tai nạn giao thông của nước ta

+ Bày tỏ quan điểm: Hiện tượng tiêu cực, cần có sự chung tay của cộng đồng xã hội

- Luận điểm 2: Phân tích và chứng minh

+ Những hiểm hoa ghê gớm của tai nạn giao thông:

++ Ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, thể chất, sự sống, tương lai của mỗi con người

++ Ảnh hưởng nghiêm trọng về kinh tế của gia đình, của quê hương đất nước

++ Ảnh hưởng đến sự phát triển của đất nước

+ Nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông

++ Nguyên nhân chủ quan

++ Nguyên nhân khách quan

+ Những giải pháp để góp phần giảm thiểu vấn nạn đó

++ Giải pháp với mỗi cá nhân con người

++ Giải pháp đối với cộng đồng xã hội

*-* Luận điểm 3. Bàn luận

+ Phê phán cá nhân, tổ chức đi ngược lại …

+ Rút ra bài học nhận thức, hành động cho bản thân

*Kết bài*:

Khẳng định việc đảm bảo an toàn giao thông là yêu cầu bức thiết trong xã hội ngày nay, đặc biệt là đối với thế hệ trẻ.

**c. Bài viết tham khảo.** Bài viết của em **Phạm Nhật Minh***(Lớp 11A, Trường THPT Hồng Quang - Hải Dương)*

“ Tôi còn nhớ cách đây khá lâu, trong một phóng sự thực tế, những du khách nước ngoài thường nói với nhau một câu thế này: "Nếu du lịch mạo hiểm là chưa đủ với bạn, hãy tham gia giao thông ở Việt Nam". Bấy giờ, tôi chỉ cảm thấy đó là một câu nói hài hước, đùa vui, tới khi toàn cảnh bức tranh giao thông Việt Nam được phô bày trước mắt, thì câu nói hài hước của du khách nước ngoài không đủ để hình dung nữa, mà thay vào đó, là câu hỏi chua xót và đầy ám ảnh của nhà báo Quản Hồng Đức: "Mỗi ngày Việt Nam có hơn 30 người đột ngột và vĩnh viễn từ bỏ cuộc sống trong khi đi lại trên đường. Và tử thần sẽ gọi tên ai trong số chúng ta?".

Không còn là sự phóng đại nữa, khi mà thực tế diễn ra ngay trong cuộc sống của chính chúng ta. Theo như thống kê của cục cảnh sát giao thông, thì trong tuần đầu tháng 6 năm 2013 có 339 vụ tai nạn giao thông xảy ra trên toàn quốc làm 151 người chết, 232 người bị thương! Con số này có đủ để kích động bạn không, khi chúng góp phần đưa bạn, và tôi, chúng ta trở thành những người-tham-gia-giao-thông-may-mắn-còn-sống, trong hiện tại?

Nếu ai đó chi li nhẩm tính sẽ thấy, số nhân mạng 151 trong 7 ngày kia đã giảm gần 1/3 so với trên 30 người tử vong trung bình mỗi ngày được thống kê ở trên kia. Nhưng hỡi ơi, nhường ấy chưa đủ khủng khiếp, đau thương, mất mát, chấn động, và bàng hoàng hay sao mà coi đó là cải thiện!? Chúng ta cặm cụi thu thập về từng con số để báo cáo lại với nhau, chúng ta có thể thống kê lại các số liệu và đo đếm, đánh giá chúng. Số liệu tuy không dối trá, nhưng chúng là những con số vô hồn nếu chỉ được xem qua loa, cùng lắm đem lại mấy cái rùng mình chứ chẳng đem lại tác dụng gì. Có bao nhiêu vụ tai nạn, thiệt hại vật chất và tính mạng, bao nhiêu, ta đếm được, nhưng chẳng có thước nào, máy nào đo nổi những gì là vết thương vĩnh hằng mà những vụ tai nạn kia đã khoét sâu vào nhân tâm những gia đình, người thân nạn nhân của nó. Đã là không đếm được, thì một mạng người mất đi cũng là thất bại của xã hội, của ngành giao thông. Chúng ta còn muốn chôn chân trong thất bại tới bao giờ nữa, hay lại phải trực diện nhìn vào những vụ tai nạn tăng lên từng giờ!?

Đó là tai nạn xe đâm vách núi khi đổ dốc hôm 7/6 tại đèo Hòn Giao - Khánh Lê (huyện khánh Vĩnh, Khánh Hòa) làm 7 người thiệt mạng và 21 người khác bị thương. Điểm đặc biệt đáng lưu ý đây là xe chở đoàn giáo viên một trường tiểu học, không những cha mất con, chồng mất vợ, con mất mẹ, mà rồi đây những ánh mắt trẻ thơ ngơ ngác sẽ phải ngấn lệ khi không bao giờ còn được bàn tay "người mẹ ở trường" kia uốn nắn nữa... Quả thực tai nạn giao thông là thứ rủi ro vô tình tàn nhẫn không chừa ai và hậu quả của nó bao giờ cũng quá bi thương và đau khổ!

Chưa dừng lại ở đó, khi cộng đồng còn đang kêu gọi hiến máu tiếp tế cho người giáo viên còn nằm viện, thì sau đó 2 ngày, ngày 9/6, trên QL 1A đoạn qua xã Điện An, huyện Điện Bàn, Quảng Nam xảy ra vụ lật xe khách đường dài hãng Mai Linh khiến 3 người thiệt mạng và 30 người bị thương. Chiều cùng ngày, tại huyện Long Điền, Bà Rịa - Vũng Tàu xảy ra vụ va chạm giữa xe tải đông lạnh với 3 xe máy. Hậu quả cả 6 người trên xe máy tử vong tại chỗ... Những vụ tai nạn thảm khốc cứ dồn dập xảy đến trong cơn hoang mang cực độ của cộng đồng, và chưa hề có dấu hiệu ngưng lại.

Thông tin trong những ngày đầu tháng 6 không phải là hồi chuông cảnh tỉnh gióng lên đột ngột như sét giữa trời quang, mà nó là những nhát cứa lên vết thương chưa lành miệng vẫn còn đang rỉ máu và nhiễm trùng đã năm qua tháng lại. Mười năm qua Việt Nam ước tính có 120 000 người tử vong vì tai nạn giao thông, tức là 12 000 người mỗi năm, còn cao hơn cả thương vong trong thảm họa kép động đất - sóng thần ở Nhật Bản, tương đương 40 vụ rơi máy bay thảm khốc mỗi năm... và chắc chắn không có nhiều kẻ điên rồ muốn tham gia "chuyến bay" như đánh cược mạng sống ấy nữa. Nhưng chúng ta đâu có lựa chọn!? Vẫn phải tham gia giao thông, vẫn phải sống chung với hoang mang lo sợ án tử luôn treo lơ lửng mỗi khi ra đường. Và nếu may mắn không có tên trong những con số thông kê lạnh lùng kia, ta lặng người hay rùng mình một cái, rồi lại lao ra đường hòa vào dòng chảy giao thông như thường... Thực tế của giao thông Việt Nam đang là cái vòng tròn loanh quanh luẩn quẩn, bế tắc và thảm hại như vậy.

Có lẽ rất nhiều người trong chúng ta sợ tai nạn giao thông, là bởi họ đó là thứ tai họa từ trên trời rơi xuống, không ai biết trước, không rõ lí do, và chỉ nhận ra nó khi quá muộn... Ấy là chưa kể trường hợp đã nhận thấy nguy cơ, chủ động né tránh mà vẫn trở thành nạn nhân xấu số như chị Trần Thị Vở (quê Phú Thọ) cùng người em tên Kiên của mình, đã dừng xe táp hẳn vào lề đường nhưng vẫn bị chiếc xe điên lao thẳng tới mà chết thảm. Cách nghĩ ấy đúng, với người đang mạnh khỏe trong khoảnh khắc đã bị cướp đi sinh mạng bởi những "hung thần xa lộ". Trong chưa tới một giây lóe lên những suy nghĩ cuối cùng, có thể họ sẽ nghĩ tới số mệnh. Nhưng chúng ta, những "kẻ sống sót” theo nghĩa mảnh mai nhất, chúng ta vẫn còn thở, chúng ta chứng kiến, chúng ta biết tới những vụ tai nạn và thương vong lớn dần, chúng ta đọc được những lí giải của các nhà chuyên môn, chúng ta nghe báo chí hô hào, địa phương vận động về an toàn giao thông... và chúng ta biết, nguyên nhân của phần lớn tai nạn hiện nay chẳng dính dáng gì tới hai chữ tâm linh trong ngoặc kép cả.

Tạo hóa ban cho con người chỉ đôi chân để di chuyển, nhưng cũng ban cho bộ óc để phát minh ra cả ngàn thứ phương tiện đi lại và chuyên chở. Hệ thống giao thông hiện đại ngày nay tất thảy là do bàn tay nhân tạo mà nên, lợi ích hay tác hại của nó gây ra, không những tác động trực tiếp mà còn có nguyên do khởi phát từ chính con người. Khối óc con người đã phát minh ra hệ thống giao thông, thì một đòi hỏi thiết yếu đặt ra là khối óc ấy cũng phải có ý thức để sử dụng hiệu quả và an toàn hệ thống này. Đi lại trên con đường văn minh hiện đại mà lại điều khiển phương tiện bằng bản năng một cách thiếu văn hóa và tư tưởng ích kỉ trục lợi cá nhân thì chỉ có hại mình hại người mà thôi. Đúng như Thứ trưởng Bộ Công an Phạm Quý Ngọ đã nói, có tới 80% vi phạm là do ý thức của người tham gia giao thông.

Đề cập tới ý thức thì vấn đề của giáo dục là trước nhất. Có quá nhiều áp lực không đáng có đang đè nặng tâm lí của người đi dạy và người đi học, đó là thành tích, là điểm số; chúng khiến cho từ việc nhỏ nhất là đọc chép nội quy nhà trường - có thể coi là căn chuẩn cơ bản về hành vi ứng xử - cũng được thực hiện một cách hình thức. Việc giáo dục công dân, xây dựng tính hướng thiện tận sâu trong nhận thức, làm theo điều hay lẽ phải ở trường học từ lâu đã là thứ để học sinh học vẹt thay vì cảm thụ. Chừng nào việc dạy để học sinh nên người còn chưa hiệu quả bằng việc dạy để học sinh thi đỗ thì việc dành ra một buổi tụ họp nhau lại mà tuyên truyền về an toàn giao thông chưa thế tác động gì nhiều tới hệ tư duy cũng như phẩm chất đạo đức nơi "những chủ nhân tương lai của đất nước"!

Không có nền tảng đạo đức vững chãi, sống ở một xã hội mà phần đông không tốt hơn mình, càng lúc sự ích kỉ sâu trong tâm thức càng có xu hướng trở thành người bạn đời chung thủy, ta làm mọi thứ vì bản thân, trục lợi bất kể ảnh hưởng người khác. Và đó là lí do ý thức đạo đức đóng vai trò không nhỏ trong sự an toàn của ngành giao thông vận tải, một ngành quyết định mưu sinh của rất nhiều thành phần trong xã hội hiện nay.

Lấy một doanh nghiệp xe chở khách làm điển hình, doanh nghiệp muốn lợi nhuận lớn mà phải ổn định, anh khoán cho mỗi tài xế một khoản cố định, không đủ phải tự bù vào. Vậy nên tiêu chí về an toàn giao thông có lẽ chẳng thể đứng ngang hàng với việc anh chở được nhiều khách nhất trong khoảng thời gian tối thiểu nhất, hay nói cách khác là kiếm được nhiều nhất bằng mọi cách. Chưa kể doanh nghiệp chỉ tuyển lái chính không cần lái phụ, như vậy có gì đảm bảo cho điều luật lái xe đường dài chỉ được lái xe 10 tiếng mỗi ngày và không lái quá 4 giờ liên tiếp? Đó là con chưa kể các tệ nạn xã hội như lo lót công an giao thông, thuê bảo kê giành khách được thực hiện bởi bàn tay doanh nghiệp... bấy nhiêu thôi cũng đủ thấy ý thức chấp hành luật quả là thứ gì đó quá xa xỉ. Để rồi cùng với xe tải và container, xe chở khách trở thành hung thần xa lộ đúng nghĩa, với số vụ và mức độ nghiêm trọng của tai nạn vào bậc nhất hiện nay.

Vì muốn trục lợi, vì quy mọi giá trị trên đời qua tiền bạc cùng lợi ích cá nhân, và một phần không nhỏ vì pháp luật rườm rà phức tạp mà lại chưa chặt chẽ, thậm chí bất cập, nên mới dẫn tới sinh con quỷ đột lốt người ngồi sau vô lăng, xem nhẹ tính mạng con người. Vì luật quy định gây tai nạn để lại thương tật tốn nhiều khoản bồi thường hơn gây tử vong, mà người đi đường phải chứng kiến thảm cảnh lái xe cố tình cán nạn nhân tới chết khi trót gây tai nạn! Đơn cử phạm vi nội thành thành phố Hồ Chí Minh đã có không dưới 3 vụ như vậy, trong đó nạn nhận có cả những thiếu niên tuổi đời chưa quá ngưỡng 20....

Những biểu hiện ý thức kém thường thấy nhất thì có thể gặp ở mọi nẻo đường, cơ hồ cứ chỗ nào có xe là chỗ ấy có vi phạm! Không đội mũ bảo hiểm khi điều khiển mô tô, vượt đèn đỏ, đi tắt bục, dàn hàng ngang trên đường, đi sai làn đường, uống rượu bia trước khi tham gia giao thông, sử dụng điện thoại khi đi xe; chẳng những không nhường nhịn mà còn cố giành giật nhau từng khoảng trống trên đường, rồi thì có va chạm nhẹ là đủ các kiểu nào ăn vạ cố tình, rồi hung hăng đòi đánh người, hậu quả có khi còn nghiêm trọng hơn cả tai nạn thật... Rất nhiều, rất nhiều những biểu hiện của ý thức tham gia giao thông đã xuống cấp tồi tệ, để cảnh vi phạm không phải là ngoại lệ nữa, mà thành môi trường buộc chúng ta phải thích nghi. Tất thảy bắt nguồn từ thói ích kỉ hẹp hòi vô trách nhiệm với bản thân và người khác, không chịu mở mắt nhận ra sự việc sẽ tồi tệ thế nào khi chính ý thức ấy sẽ mang tới những đau đớn mà thân thể máu thịt không thể chịu đựng!

Đạo đức xuống cấp ở phần đông người tham gia giao thông là nguy cơ lớn nhất, thì nguy cơ lớn thứ nhì, là sự vô cảm của một số người - những người nắm trong tay quyền lãnh đạo. Chừng nào vẫn còn cái cách nói, cách nghĩ rằng “Tất cả làm đúng mà tai nạn vẫn xảy ra” thì chừng ấy vẫn liên tiếp xảy ra tai nạn! Hình như mất mát của 339 vụ tai nạn vẫn chưa phải là thứ gì đó để những nhà chức trách ngày quên ăn đêm quên ngủ mà làm, làm theo trách nhiệm thuộc về vị trí mà các vị đang nắm giữ. Cũng giống như lái xe gây tai nạn lái xe chịu chứ không can hệ gì tới doanh nghiệp, hiện nay "bị phê bình" vẫn còn quá nhẹ nhàng chưa tác động được tới tận động cơ mạnh mẽ nhất cho người nắm quyền tận tâm tận sức thì phải...?

Bên cạnh thứ xuất phát từ chính cái đầu của người cầm tay lái, người cầm quyền, những nguyên do của tai nạn giao thông còn tới từ công trình không đảm bảo chất lượng khi bị rút ruột trong quá trình thi công, cơ sở vật chất không được tu bổ đúng kì hạn, quản lí còn nhiều bất cập... rồi lí do thiên tai thời tiết, và... cả số mệnh nữa, chúng chiếm 20% còn lại những nguyên nhân của tai nạn giao thông.

Lâu nay tai nạn giao thông gây ra nhiều hậu quả tới mức người ta chẳng muốn kể ra và cũng chẳng thể kể hết. Nhưng nhìn vào tác hại không cùng của tai họa, âu cũng là động lực hướng cho ta chống lại chúng, nếu vẫn còn lương tri và nhiệt huyết. Bi kịch thực sự của việc vô ý thức là hầu hết không hiểu, không hình dung ra, không có chút bóng đen nào đè lên thói ích kỉ khi nghĩ về hậu quả của tai nạn giao thông, cho tới khi chính mình phải hứng chịu mất mát, để rồi sự việc trở thành nỗi ám ảnh suốt đời không gì thanh tẩy được. Đó chính là nỗi giày vò không chỉ cướp đi sinh mạng một người, mà còn reo rắc nỗi đau cho người sống của tai nạn giao thông vậy. Cái "họa trên trời" ấy không mắt không tai, nó chia lìa những người thân thuộc, máu mủ, nó tước đi niềm hi vọng của cả gia đình và cộng đồng, bao nhà tang tóc bi thương, bao nhà táng gia bại sản... cũng đều vì một vụ tai nạn.

Với xã hội, không chỉ nhân mạng mất đi, mà thiệt hại ở mọi mặt. 40 000 tỉ mỗi năm nhằm khắc phục hậu quả tai nạn giao thông, số tiền ấy đem so với 1 400 tỉ đồng chuyển về Quỹ bảo trì Trung ương mỗi quý, chỉ cho ta thấy sự vô vọng và thiếu sót đến thế nào của nguồn ngân sách dành cho giao thông khi có quá nhiều tai nạn gây thiệt hại nặng nề thế này.

Tai nạn giao thông có thể bóp méo giá trị tinh thần trong đời sống hàng ngày của chúng ta, bởi thời điểm nghỉ lễ mà ai ai cũng mong chờ được dành thời gian cho người thân yêu, từ lâu đã như một cái lệ, chính là thời điểm tai nạn giao thông tăng đột biến với mức độ thảm khốc hơn bình thường: trong dịp nghỉ lễ 30/4 và 1/5 vừa qua có tới 110 người thiệt mạng vì tai nạn giao thông. Năm ngày nghỉ, 110 mạng người, ai vui được?

Thiệt hại do tai nạn giao thông gây ra, quả thật đáng báo động: người chết, tàn hại vật chất, mất mát cả tinh thần và của cải đè nặng lên từng mái nhà, hình ảnh đất nước xấu đi rất nhiều trong mắt bạn bè quốc tế chỉ vì tình hình giao thông không khác gì ong vỡ tổ... Chúng ta còn hướng tới ngay mai tươi sáng được không nếu cặn bẩn hôm nay vẫn còn? Chừng nào tháo gỡ được những xiềng xích mà tai nạn giao thông là một trong số đó, dân tộc Việt Nam mới có bước đi lên mạnh mẽ được!

**Vậy, phải làm sao?**

Đường lối không phải chưa có, vẫn là 3 yếu tố chính là con người, cơ sở hạ tầng và khâu quản lý. Tuy nhiên đến nay, chúng ta chưa ghi nhận được sự chuyển biến đáng kể. Bằng chứng đường sá vẫn xuống cấp, kém chất lượng, vẫn ăn gian vật liệu, khâu thi công, cảnh sát giao thông vẫn cắm chốt đều, nhưng tài xế vẫn phóng nhanh, vượt ẩu, sát hạch giấy phép lái xe quá dễ dàng, kiểm định làm qua loa...

Nhưng cơ sở hạ tầng cần thời gian, quản lí sai phạm cũng không phải ngay lập tức mà trơn tru được, chỉ có ý thức con người là cấp bách lắm rồi và làm lúc nào cũng là cần thiết. Nói đi nói lại vẫn chỉ có làm sao cho nhận thức, ý thức, trách nhiệm, văn hóa, văn minh, đạo đức, tự trọng của người tham gia giao thông được nâng cao lên. Ở các cấp giáo dục thì đó là thay đổi toàn diện những điều bất cập được chỉ ra trong suốt thời gian qua. Còn với chung toàn xã hội, ta cần tuyên truyền, vận động, nhưng phải tuyên truyền làm sao để người ta thấy đây không còn là chuyện của luật lệ mà còn là chuyện của đạo đức con người. Cái được coi là bắt buộc nên đứng sau đạo đức, bởi đạo đức mới là yếu tố thực sự có sức mạnh điều chỉnh hành vi của con người. Nó khiến người ta biết kiềm chế bản thân, có ý thức nhận thức một cách đầy đủ để muốn hành động trước khi sự việc ụp xuống mình một cách không thể né tránh, khiến người ta thấy rằng bảo vệ người khác cũng là bảo vệ chính mình vậy....

Đồng thời, những gì còn là bất cập, là thiếu nghiêm minh và còn tạo cơ sở để diễn biến trở nên trầm trọng hơn... của luật pháp, thì chỉ còn cách chỉnh sửa, hoặc dẹp bỏ đi. Cách cải thiện đúng đắn nhất là thay thế những cái sai bằng một việc đúng khác. Tính răn đe trong điều luật phải luôn sẵn sàng cho trường hợp đạo đức không cứu vãn được nữa, đó là thu hồi bằng lái xe vĩnh viễn, là tăng án phạt với các hình thức vi phạm, đồng thời tương quan giữa các án phạt phải tỉ lệ thuận với mức độ sai phạm gây ra... Trong khu vực của chúng ta có những nước có luật và ý thức chấp hành luật giao thông có thể coi là hình mẫu lí tưởng, như Singapore hay Nhật Bản, những nước mà thành công của họ không chỉ dựa vào cơ sở hạ tầng được đầu tư kĩ lưỡng và hiện đại - thứ chúng ta chưa lập tức mà theo được. Vậy nên trước tiên, bên cạnh thay đổi điều luật, hiển nhiên ta còn phải học hỏi nghiêm túc ý thức và văn hóa giao thông của họ để quyết liệt chống tai nạn giao thông trên mỗi nẻo đường.

Tất cả chúng ta đều trông thấy hậu quả khôn lường cũng như những mất mát là không đo đếm được mà tai nạn giao thông gây ra, chúng ta mang trái tim con người, biết đau xót cảm thương, chúng ta đủ sáng suốt và quyết tâm, hãy hành động ngay bởi thảm cảnh đen tối nơi đây đang không ngừng đe dọa cuộc sống, tương lai của mỗi người!

**ĐỀ LUYỆN 12**

Suy nghĩ của anh/chị về *Chứng ái kỉ* của con người trong xã hội hiện đại.

**GỢI Ý**

**I. MỞ BÀI**: Giới thiệu ngắn gọn hiện tượng đời sống cần nghị luận: *chứng ái kỉ*

**II. THÂN BÀI**

**1. Nêu rõ hiện tượng đời sống:**

*- Chứng ái kỷ ( bệnh tự yêu mình)*: một dạng rối loạn nhân cách khi một người có biểu hiện tự cao, ảo tưởng, thiếu đồng cảm với người khác.

=> Tâm lí tự yêu mình, ảo tưởng về bản thân là một căn bệnh nguy hiểm với con người trong xã hội hiện đại.

**2. Thực trạng:**

- Căn bệnh này đang ngày càng phổ biến ở nhiều người, đặc biệt là những người trẻ.

- Người mắc chứng ái kỉ thường có biểu hiện sau: Luôn phóng đại thành công, sức mạnh, sức hấp dẫn của bản thân; Ít hoặc không có sự đồng cảm với người khác; có nhu cầu được chú ý, ngưỡng mộ và công nhận rất cao; có niềm tin đặc biệt vững chắc về sự vượt trội của bản thân. Luôn kiêu ngạo, tự phụ; có xu hướng lợi dụng người khác để trục lợi cá nhân. Luôn ghen tị với người khác và tin rằng người khác cũng ghen tị với họ.

**3. Lí giải nguyên nhân:**

- Chứng ái kỉ xuất phát từ tâm lí thích hưởng thụ, tự phụ vào bản thân, sùng bái vật chất, thờ ơ trước giá trị tinh thần.

- Xuất phát từ tâm lí thích thể hiện cái tôi quá đà, thích được mọi người khen ngợi hay tung hô

- Sự phát triển của công nghệ thông tin, nhất là sự phát triển của các trang mạng xã hội khiến cho mọi biểu hiện, hành vi ở mỗi cá nhân đều có thể là những trào lưu trong cả cộng đồng, cổ xúy cho những cách thể hiện bản thân thái quá trước cộng đồng.

- Một số trường hợp còn do bố mẹ đánh giá tầm quan trọng của con quá mức; chỉ trích khi con sợ hãi và thất bại.

**4. Phân tích tác hại:** Căn bệnh này để lại những hậu quả đáng tiếc:

- Những người mắc căn bệnh ái kỉ thường phản ứng gay gắt khi nhận được những lời nhận xét hoặc cảm thấy tức giận, xấu hổ khi bị ai đó nhắc tới hoặc góp ý, từ đó dễ gây rạn nứt các mối quan hệ.

- Bản thân họ luôn cho rằng mình luôn đúng nên sẽ hình thành tính cách bảo thủ, khó thay đổi. Họ sẽ dần bị mọi người xa lánh, sống trong cô đơn và bất an.

- Nó cũng là chứng bệnh đe dọa, thủ tiêu những giá trị tốt đẹp trong cuộc sống của con người như: Lòng nhân ái, tinh thần vị tha, đoàn kết...

**5. Đề xuất những giải pháp:**

**-** Cần đẩy mạnh tuyên truyền về lối sống, cách sống cho con người trong xã hội hiện đại;

- Quan tâm nhiều hơn đến việc giáo dục kĩ năng sống cho con người; giúp đỡ những người đã mắc chứng ái kỉ hòa nhập với cộng đồng. Bố mẹ hoặc người thân trong gia đình nên trò chuyện hàng ngày với người bệnh để mối quan hệ thân mật hơn.

- Bản thân mỗi bạn trẻ cần mở lòng để đón nhận cuộc sống quanh mình, tập lắng nghe nhiều hơn, kết nối với thế giới thực nhiều hơn, chia sẻ nhiều hơn để hướng đến những nhận thức đúng đắn và suy nghĩ tích cực trong cuộc sống.

…

**III. KẾT BÀI**: Nêu bài học nhận thức và hành động cho bản thân: Luôn sống bằng lí trí và tỉnh cảm; mở rộng sự chia sẻ, giao lưu trong thế giới thực tại...

|  |
| --- |
| **ĐỀ LUYỆN 13**  Đọc văn bản:  *(1) Trào lưu "Like là làm" đang gây cơn sốt trong giới trẻ. Trước đó, mở đầu trào lưu này là sự việc một chàng trai có tài khoản Facebook N.T đăng chia sẻ: "Bức hình này đủ 40.000 like sẽ đổ xăng từ trên người xuống, lấy hộp quẹt tự đốt người rồi nhảy cầu Tân Hóa! Đủ like sẽ làm, tôi nói là làm. Share mạnh để có cái hay hấp dẫn mà xem".*  *Bài viết thu hút gần 100.000 like (thích) cùng hàng nghìn bình luận cổ vũ lẫn thách thức.*  *Giữ đúng lời hứa “nói là làm”, tối ngày 20/9, N.T này có mặt tại cầu Tân Hóa (TP.HCM) thực hiện thử thách. Được biết, sau khi tẩm xăng đốt, do kịp thời nhảy xuống dòng kênh ngay cạnh nên N.T chỉ bị bỏng nhẹ. Tiếp đó, hàng loạt người trẻ khác đua nhau đăng status (dòng trạng thái) thách thức dân mạng theo cú pháp quen thuộc: “Chỉ cần đủ like tôi sẽ…” và khẳng định chắc nịch “nói là làm”. Một số thanh niên sẵn sàng đổi like lấy những hành động gây sốc như: mặc đồlót, nhảy xuống và uống hết một ca nước sông, mặc quần áo con gái đi ra đường…*  *(2) Xung quanh vấn đề này, dưới góc nhìn của một nhà văn, Trang Hạ chia sẻ: “Tôi không ngạc nhiên với sự ngông cuồng của một bộ phận thanh niên trên mạng. Tuy nhiên tôi vẫn phải kinh hãi trước những hành vi thiếu nhân văn của người biết bấm like này.*  *(3) Không bố mẹ nào đẻ con ra với mục đích con sống cho người ta bấm like. Vậy thì tại sao người trẻ lại dùng like làm thước đo của cuộc sống? … Hóa ra nhân cách và trí tuệ chỉ dành để trang trí, còn giá trị sống của bạn là mong người ta bấm like?*  (Theo Minh Giang, ***Trào lưu “Like là làm”*** – Báo điện tử Vietnamnet, 14/10/2016)  Suy nghĩ của anh/chị về trào lưu "Like là làm" được đề cập trong đoạn trích trên. |

**GỢI Ý**

**I. MỞ BÀI**: Giới thiệu ngắn gọn hiện tượng đời sống cần nghị luận: Trào lưu "Like là làm"

**II. THÂN BÀI**

**1. Nêu rõ hiện tượng đời sống** – Thực trạng:

Trào lưu "Like là làm" đã và đang gây sốt trong giới trẻ và gây sốc cho xã hội. Trào lưu bắt nguồn rầm rộ từ hành động câu Like trên mạng xã hội của những người trẻ. Để có nhiều Like, để gây sự chú ý, một số thanh niên sẵn sàng hứa hẹn rồi thực hiện những việc làm quái dị, mạo hiểm, phản cảm…

**2. Lí giải nguyên nhân**: Sở dĩ trào lưu "Like là làm" thu hút sự chú ý của nhiều người là vì:

- Nhiều bạn trẻ quan niệm thước đo cho sự nổi tiếng, tầm ảnh hưởng của bản thân có nhiều người Like (biểu lộ sự thích thú) và Share (chia se bài viết) trên mạng xã hội.

- Sự a dua, bắt chước lẫn nhau một cách mù quáng ở nhiều người trẻ và tình hiếu kì, vô cảm ở nhiều người đã theo dõi…khiến cho trào lưu này trở thành vấn nạn.

**3. Phân tích tác hại:** Trào lưu "Like là làm" gây ra những hậu quả nghiêm trọng cho cá nhân và xã hội. Nhiều bạn trẻ tự biến mình thành trò cười, trò tiên khiển cho người khác; thậm chí trở thành nạn nhân của những vụ tai nạn thương tâm do mình tạo ra (dẫn chứng cụ thể)… Nhiều người trở thành tội phạm phá hoại, kích động bạo loạn, gây ảnh hưởng đến toàn xa hội…vì tham gia trào lưu này.

**4. Đề xuất những giải pháp:**

- Cần lên án mạnh mẽ những người trẻ không lo học tập, lao động mà vùi mình vào lối sống ảo, a dua học đòi những hành vi vô văn hóa.

- Cần lên án những kẻ đã Like để xúi giục, tiếp tay, đồng phạm với những hành vi đó.

- Cả xã hội cần chung tay xóa bỏ trào lưu này bằng những việc làm cụ thể, tạo ra những sân chơi lành mạnh bổ ích cho người trẻ hay tuyên truyền, quản lí để trào lưu này phát triển với ý nghĩa tích cực như: *Like cho những việc làm tốt, Like cho những hành động dũng cảm…*

**III. KẾT BÀI**: Nêu bài học nhận thức và hành động cho bản thân: Sử dụng trang mạng xã hội hợp lí. Suy nghĩ chín chắn trước khi Like hay Share những bài viết trên mạng xã hội...

|  |
| --- |
| **ĐỀ LUYỆN 14**  **Suy nghĩ của anh/chị về hội chứng đám đông trong xã hội hiện nay**  Hội chứng đám đông và tâm lý bầy đàn - Báo Công an Nhân dân điện tử  Hình ảnh minh họa |

**GỢI Ý**

**I. MỞ BÀI**: Giới thiệu vấn đề cần nghị luận: hội chứng đám đông trong xã hội ngày nay.

**II. THÂN BÀI**

**1. Nêu rõ hiện tượng đời sống:**

- Hội chứng đám đông là việc một nhóm người thực hiện một hành động giống nhau nhưng chủ yếu là hành động theo vô thức, theo phong trào, không hiểu rõ và không nhận thức được ý nghĩa của hành động mình đang làm, thấy người ta làm thì mình cũng bắt chước làm theo, làm a dua theo người khác.

- Đây là một hiện tượng mà trong đó cảm xúc, tình cảm, suy nghĩ, lời nói, thái độ, hành vi của một cá nhân bị tác động rất lớn bởi những người bên ngoài, sự tác động đó lớn tới mức cá nhân có thể “đánh mất chính mình”, không còn chính kiến cá nhân.

**2. Thực trạng của hiện tượng:**

- Theo đánh giá của nhiều chuyên gia xã hội học, hội chứng hành động theo phong trào, theo số đông đang xuất hiện ngày càng nhiều, có nguy cơ trở thành những hành xử rất… phi văn hóa.

- Chúng ta có thể kể đến một số ví dụ minh chứng như: xuất hiện phong trào cha mẹ chạy cho con được vào trường điểm, lớp chọn; phong trào tẩy chay hay “ném đá” một người trên mạng xã hội dù chưa biết rõ sự thực; hay việc nhiều người tập trung săn đón “thần tượng” ở các sân bay; hay kéo nhau đi biểu tình tự phát trái pháp luật,… cũng đã minh chứng cho hội chứng đám đông!

**3. Nguyên nhân của hiện tượng:**

- Nguyên nhân khách quan của hội chứng đám đông thuộc về xã hội, kinh tế, chính trị, tôn giáo…. Khi có một sự kiện bất ngờ, mới lạ, sự kiện đụng chạm tới nhu cầu, vật chất hay tinh thần của con người liên quan tới những vấn đề trên thì chỉ cần có một người khởi xướng, ngay lập tức sẽ có nhiều người hành động theo mà không suy nghĩ cần suy nghĩ.

Hơn nữa, sự bùng nổ thông tin như hiện nay, nhất là mạng xã hội cũng góp phần tiếp tay cho các bạn thể hiện cảm xúc của mình trong tích tắc. Vì vậy, các bạn dễ bị cuốn theo “tâm lý đám đông”, “hùa theo” những vấn đề nóng của xã hội một cách vô thức.

- Về mặt chủ quan, hội chứng đám đông hình thành do đặc điểm tâm lý cộng đồng, tính cách, nhu cầu, hứng thú, tâm trạng: Nhu cầu nhận thức cái mới, hay là trạng thái bất bình trước những tiêu cực của xã hội, là do tâm lí ích kỉ cá nhân, hẹp hòi chỉ luôn nhìn lợi ích trước mắt mà không lo nghĩ tới lợi ích lâu dài… và đặc biệt, đó là do nhận thức thấp của một bộ phận người trong xã hội, chưa hiểu, không hiểu hoặc cố tình không chịu hiểu chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước!

- Nhiều người hành động theo đám đông dù chưa tìm hiểu kĩ hành động đó là đúng hay sai vì họ luôn tìm thấy cảm giác an toàn khi theo đa số.

**4. Tác hại của hiện tượng:**

Tâm lý đám đông để lại những tác hại nghiêm trọng nhất là với những bạn trẻ. Nhiều bạn chạy theo đám đông thích a dua, nhiều người cùng tham gia một sự việc nhưng hoàn toàn không có chính kiến, không hiểu bản chất của sự việc. Họ chiếm ưu thế về số lượng nhưng không có sự liên kết thực sự nên không tạo nên sức mạnh bền vững mà chỉ là sức mạnh nhất thời, có thể gây hậu quả nghiêm trọng như:

+ Hình thành thói quen xấu chỉ biết làm theo người khác, biến con người thành những người thiếu bản lĩnh, dễ bị lôi kéo, kích động, mất đi cá tính riêng, thiếu tính tiên phong.

+ Rất nhiều hành động theo hội chứng đám đông đã tiếp tay cho những hành động trái pháp luật, để kẻ xấu dụ dỗ, ảnh hưởng đến an ninh quốc gia. Nhiều hành động, lời nói của đám đông trên mạng xã hội “ném đã” một cá nhân khi chưa hiểu rõ sự thực sẽ đẩy nạn nhân vào cảm xúc tiêu cực, thậm chí đường cùng.

**5. Giải pháp:**

- Đứng trước những sự việc xảy ra trong cuộc sống, mỗi chúng ta hãy bình tĩnh, tỉnh táo, đừng để bị đám đông dẫn dắt. Cần phải phân biệt rõ phải trái với lương tâm trong sáng, từ đó can đảm thực thi những giá trị nhân bản.

- Bản thân mỗi người cũng cần cố gắng thoát khỏi ảnh hưởng “một chiều” của đám đông, chúng ta không coi thường nhưng cũng đừng quá coi trọng đến sự đánh giá của dư luận. để dám sống với chính kiến, dám cống hiến và sẵn sàng đem sức mình xây dựng xã hội.

- Mỗi người dân cần hết sức nâng cao cảnh giác, đề phòng với việc có thể bị kẻ xấu lợi dụng vào những hành động phi pháp, những hành động gây ảnh hưởng tới lợi ích quốc gia, lợi ích dân tộc.

…

**III. KẾT BÀI:**  Học sinh liên hệ, rút ra bài học về nhận thức và hành động của bản thân.

**2.3. Viết bài văn nghị luận về một vấn đề xã hội rút ra từ một văn bản văn học**

|  |
| --- |
| **ĐỀ LUYỆN 15**  **Đọc câu chuyện sau:**  **TIẾNG VỌNG RỪNG SÂU**  Có một cậu bé ngỗ nghịch hay bị mẹ khiển trách. Ngày nọ giận mẹ, cậu chạy đến một thung lũng cạnh rừng rậm. Lấy hết sức mình, cậu thét lớn: “Tôi ghét người”. Khu rừng có tiếng vọng lại: “Tôi ghét người”. Cậu bé hốt hoảng quay về, sà vào lòng mẹ khóc nức nở. Cậu bé không sao hiểu được từ trong rừng lại có tiếng người ghét cậu.  Người mẹ cầm tay con, đưa cậu trở lại khu rừng. Bà nói: “Giờ thì con hãy hét thật to: Tôi yêu người”. Lạ lùng thay, cậu bé vừa dứt tiếng thì có tiếng vọng lại: “Tôi yêu người”. Lúc đó, người mẹ mới giải thích cho con hiểu: “Con ơi, đó là định luật trong cuộc sống của chúng ta. Con cho điều gì, con sẽ nhận điều đó. Ai gieo gió thì ắt gặt bão. Nếu con thù ghét thì người cũng thù ghét con. Nếu con yêu thương người thì người cũng yêu thương con”.  (Theo Quà tặng cuộc sống, NXB Trẻ, 2002)  Trong câu chuyện trên, người mẹ đã nói với con về một *định luật trong cuộc sống*. Anh (chị) có đồng ý với *định luật* đó không? Hãy nêu suy nghĩ của mình. |

**a. Tìm hiểu đề**

- Xác định vấn đề nghị luận:

+ Xác định nội dung của câu chuyện:

+ Trả lời các câu hỏi:

++ Câu chuyện đặt ra vấn đề gì? => Định luật cuộc sống được đặt ra trong câu chuyện: luật nhân - quả, cho điều gì sẽ nhận lại điều đó.

++ Định hướng triển khai vấn đề như thế nào? => 2 ý lớn. Tóm tắt nội dung câu chuyện, nêu rõ định luận cuộc sống. Bàn luận về định luật đó.

- Hình thức: Bài văn

- Thao tác lập luận: Giải thích, phân tích, chứng minh, bình luận, so sánh

**b. Lập dàn ý**

*\* Mở bài:*

- Dẫn dắt và giới thiệu câu chuyện: Tiếng vọng rừng sâu

- Nêu vấn đề nghị luận: Định luật cuộc sống được gửi gắm trong câu chuyện: Cho đi điều gì sẽ nhận lại điều đó*. Nếu con thù ghét người thì người cũng thù ghét con, nếu con yêu thương người thì người cũng yêu thương con.*

***\**** *Thân bài*

**- Luận điểm 1:** Nêu vắn tắt nội dung câu chuyện để rút ra ý nghĩa vấn đề:

+ Câu chuyện về một cậu bé trong khi tức giận đã hét vào khu rừng: “Tôi ghét người” và lập tức từ trong khu rừng đó có tiếng vọng lại giống hệt như thế: “Tôi ghét người”. Cậu bé hoảng sợ vô cùng bởi sao trong khu rừng ấy lại có người ghét mình. Người mẹ đã đưa cậu trở lại khu rừng và bảo con hãy hét thật to: “Tôi yêu người”. Và lạ thay, từ trong khu rừng cũng có tiếng vọng ra: “Tôi yêu người”. Có lẽ cậu bé còn quá nhỏ để hiểu rằng đó chỉ là phản xạ tự nhiên theo một quy luật vật lí nào đó, nhưng người mẹ lại dạy được cho đứa con yêu dấu của mình một quy luật trong cuộc sống: nếu con thù ghét người thì người cũng thù ghét con, con yêu thương người thì người cũng yêu thương con.

+ Định luật cuộc sống ẩn chứa trong câu chuyện: Cách sống, cách ứng xử của con người trong cuộc sống đều theo quy luật nhân quả, cho điều gì sẽ nhận lại điều đó.

**- Luận điểm 2:** Giải thích vấn đề và bày tỏ quan điểm của bản thân

+ Mối quan hệ giữa con người cá nhân trong xã hội là mối quan hệ biện chứng. Những gì ta nhận được đều là kết quả của những gì ta đã làm. Cho điều gì, sẽ nhận được điều đó: “Nếu con thù ghét người thì người cũng thù ghét con. Nếu con yêu thương người thì người cũng yêu thương con”.

+ “Nếu con thù ghét người thì người cũng thù ghét con”: Ghét không chỉ là trong thái độ tình cảm mà cả trong cách ứng xử trong hành động: Nếu một ai đó làm những điều không tốt, đối xử với những người khác bằng sự ích kỉ, vụ lợi, hay thực hiện hành động vì động cơ xấu thì chính họ sẽ nhận những gì họ đã gieo đó là sự không thanh thản trong tâm hồn, hay những thái độ hành động không tốt của người khác đáp trả lại. Như vậy, vô tình chính họ đang làm hại bản thân mình.

+ “Nếu con yêu thương người thì người cũng yêu thương con”: Quy luật này cũng chính là lời khuyên, là mong mỏi của người mẹ đối với con. Thương yêu mọi người, đối xử tốt với mọi người sẽ được mọi người yêu thương và đối xử tố như quan niệm từ truyền thống: ở hiền thì gặp lành.

+ Cá nhân: Đồng tình với định luật cuộc sống được đặt ra trong câu chuyện

**- Luận điểm 3: Phân tích - chứng minh:**

+ Vì sao cho điều gì sẽ nhận lại điều đó?

+ Những dẫn chứng, những câu chuyện thực tế nào chứng minh điều đó?

**- Luận điểm 4: Bàn luận**

+Đây là một định luật đúng đắn và có ý nghĩa sâu sắc. Nó hướng con người đến cách sống tố, giàu tình yêu thương, có trách nhiệm trước thái độ và hành động của bản thân với cộng đồng.

+ Mở rộng vấn đề: Tuy nhiên có những trường hợp những gì ta nhận về không phải luôn tương ứng với những gì ta đã cho đi, hay có những người “gieo gió” không hẳn đã “gặt bão” nhưng không vì thế mà tính toán trong cách sống. Sống tốt luôn luôn phải là bản chất, là sự tự nhiên không gò bó hay gượng ép.

+ Phê phán, bác bỏ những con người sống ích kỉ

+Rút ra bài học cho bản thân: Nhận thức được định luật của cuộc sống: cho điều gì sẽ nhận được điều đó, gieo gió thì gặt bão. Có những hành động thực tế để lan tỏa yêu thương

*c. Kết bài:*

- Khẳng định lại sự thú vị trong cách dạy con của người mẹ về một định luật – một bài học trong cuộc sống.

- Khẳng định ý nghĩa sâu sắc của định luật

**c. Bài viết tham khảo**

Cuộc sống có phải là một tấm gương?

Bạn đứng trước gương, mỉm cười. Ngay lập tức, bạn sẽ thấy hình ảnh nụ cười đnags yêu ấy trong gương. Còn nếu như bạn giơ nắm đấm của mình ra dọa nạt, thì một tên “ăn miếng trả miếng” trong gương cũng sẽ giơ nắm đấm chĩa về phía bạn. Đó là hiện tượng rất quen thuộc mà ngôn ngữ vật lí gọi là: phản xạ ánh sáng. Vậy có hay không một định luật, một sự phản xạ như thế trong cuộc sông? Liệu có tồn tại một sợi liên kết hai chiều vô hình giữa người với người? Người ta thường nói về một định luật trong cuộc sống: nếu bạn biết trao yêu thương, bạn sẽ nhận lại yêu thương, cho điều gì sẽ nhận lại điều đó, còn ai gieo gió thì ắt gặt bão.

Có một câu chuyện được kể thật giản dị mà đọc nó chắc ai cũng phải suy nghĩ rất nhiều. Đó là câu chuyện về một cậu bé trong khi tức giận đã hét vào khu rừng: “Tôi ghét người” và lập tức từ trong khu rừng đó có tiếng vọng lại giống hệt như thế: “Tôi ghét người”. Cậu bé hoảng sợ vô cùng bởi sao trong khu rừng ấy lại có người ghét mình. Người mẹ đã đưa cậu trở lại khu rừng và bảo con hãy hét thật to: “Tôi yêu người”. Và lạ thay, từ trong khu rừng cũng có tiếng vọng ra: “Tôi yêu người”. Có lẽ cậu bé còn quá nhỏ để hiểu rằng đó chỉ là phản xạ tự nhiên theo một quy luật vật lí nào đó, nhưng người mẹ lại dạy được cho đứa con yêu dấu của mình một quy luật trong cuộc sống: nếu con thù ghét người thì người cũng thù ghét con, con yêu thương người thì người cũng yêu thương con.

Vậy, có thể hiểu như thế nào về lời khuyên của người mẹ? Trong cuộc sống người ta thường nói về luật nhân quả, ai gieo nhân nào sẽ gặt quả ấy. Nói như vậy phải chăng vẫn còn trừu tượng, khó hiểu? Thực chất, mối quan hệ giữa cá nhân và những người khác trong xã hội là mối quan hệ hai chiều (biện chứng). Những gì ta nhận đều là kết quả của những gì ta đã làm: cho điều gì, sẽ nhận được điều đó. Ghét và yêu trong câu nói của người mẹ không chỉ thể hiện trong thái độ tình cảm mà cả trong cách ứng xử, trong hành động: Nếu ai đó làm những điều không tốt, đối xử với những người khác bằng sự ích kỉ, vụ lợi hay thực hiện hành động vì động cơ xấu thì chính họ sẽ phải nhận những gì họ đã gieo. Chính họ sẽ không thanh thản trong tâm hồn, và họ sẽ nhận lại những hành động không tốt của những người khác trong xã hội hoặc vô tình hoặc cố ý. Như vậy vô tình chính họ đang làm hại bản thân mình. Còn nếu ta đối xử với mọi người bằng lòng chân thành, yêu thương và trân trọng, ta sẽ nhận lại được những điều như thế trong tình cảm của mọi người đối với ta giống như quan niệm từ truyền thống: ở hiền thì gặp lành.

Quy luật ấy được thể hiện trong những điều bình dị nhất của cuộc sống. Đó là khi bạn mỉm cười với mọi người bạn sẽ nhận lại những nụ cười, khi bạn giúp đỡ một người qua đường bạn được nhận lời cảm ơn chân thành của họ. Nhưng khi bạn giận dữ đạp chân mạnh xuống nền nhà, bạn có thể bị đau, bạn quát nạt một em bé, em bé đó sẽ khóc và không còn yêu quý bạn.

Quy luật ấy cũng đúng trong thế giới của những đứa trẻ con. Chúng nghĩ gì nói nấy, không ngần ngại. Nhìn cái cách các em bé nô đùa thật ngộ nghĩnh! Chúng chơi thân với những ai hợp với mình, sẵn sàng chia đôi cái kẹo ngọt cho người bạn thân, nhưng cũng sẵn sàng bướng bỉnh không chia sẻ đồ chơi cho những đứa trẻ mà chúng không thích dù người lớn có ra lệnh. Đôi lúc chúng nghĩ thật đơn giản ai cho mình kẹo, mua cho mình đồ chơi là những người tốt, những người yêu quý mình và chúng cũng yêu quý lại những người đó không phải để trả ơn mà vì tình cảm tự nhiên trong chúng. Vì kiểu phản xạ tự nhiên ấy mà chúng muôn đời yêu quý các bà tiên, ông bụt, còn ghét những mụ phù thủy bởi chúng nghĩ đơn giản rằng đã là tiên, là bụt bao giờ cũng tốt, còn phù thủy bao giờ cũng xấu xa, cho dù chúng chưa bao giờ được gặp tiên, bụt hay phù thủy. Như vậy, rõ ràng có sự “phản xạ” trong cuộc sống, mà dễ nhận thấy nhất là ở lũ trẻ nhỏ.

Trong cuộc sống, bạn đã bao giờ nghĩ: ta cho điều gì ta sẽ nhận điều ấy? Hay đơn giản ta luôn muốn nhận những gì ta cần mà không suy nghĩ về những gì ta sẽ cho đi? Có một câu chuyện kể rằng: Một người thợ xây trong suốt cuộc đời mình đã xây không biết bao nhiêu căn nhà. Một ngày nọ, ông xin phép người chủ của mình được nghỉ ngơi, không tiếp tục công việc làm thợ xây nữa. Ông chủ vô cùng nuối tiếc người thợ xây tài giỏi của mình, nhưng cuối cùng ông cũng chấp nhận cho người thợ xây ấy nghỉ việc với một điều kiện: người thợ xây sẽ giúp ông xây dựng một căn nhà cuối cùng. Người thợ xây đồng ý, vội vã cùng đồng nghiệp của mình xây căn nhà. Nhưng vì vội vã, ông đã xây căn nhà không cẩn thận như những căn nhà khác ông đã từng xây. Và cuối cùng, công việc cũng đã hoàn thành. Nhưng người thợ xây không bao giờ ngờ được rằng khi bàn giao ngôi nhà ấy, người chủ đã nói rằng: Ngôi nhà ông vừa xây xong đó chính là món quà của người chủ tặng cho ông vì những cố gắng hết mình của ông trong công việc thời gian qua. Vậy là người thợ xây đã nhận được món quà mà xấu hay tốt phụ thuộc vào chính ông ta. Ông ta đâu có ngờ được rằng: chúng ta cho đi điều gì ta sẽ nhận lại điều đó. Ông ta nhận được chính ngôi nhà mà mình đã làm vội vàng, cẩu thả. Câu chuyện ấy cũng chưa nặng nề như chuyện Lí Thông ích kỉ, hẹp hòi, giả dối, phản bội Thạch Sanh bị trời trừng phạt hay người anh tham lam trong câu chuyện “Cây khế”, hay cô Cám lười biếng, độc ác bị dội nước sôi mà chết. Những câu chuyện ấy đã khiến chúng ta phải suy nghĩ về những việc mình làm. Đừng như người con trong câu chuyện nọ đã bỏ bố mình vào rọ đem để ở bờ sông và nhận được câu nói hồn nhiên của chính đứa con trai mình: “Sau này, con cũng làm như cha đã làm với ông nội là nhốt cha trong cái rọ, không cho ăn uống gì và bỏ ở bờ sông”. Câu chuyện nhỏ ấy thật sâu sắc, nó rõ ràng cho triết lí: gieo nhân nào sẽ gặt quả ấy, ai gieo gió thì gặt bão. Điều đó cũng đúng trong rất nhiều trường hợp khác: nếu một người học sinh lười học thì kết quả học tập sẽ không tốt, người học sinh đó có thể thi trượt những kì thi quan trọng. Nếu bạn tàn phá môi trường, môi trường sẽ gây ra những hậu quả khôn lường ảnh hưởng đến cuộc sống của bạn. Hoặc như nếu ai đó phạm tội thì phải chịu sự trừng phạt của pháp luật...

Nhưng trên đời này vẫn còn một lối đi khác để bạn lựa chọn: trao yêu thương, bạn sẽ nhận được yêu thương, đối xử tốt với mọi người, mọi người cũng sẽ đối xử tốt với bạn. Ta từng gặp trong truyện “Chữ người tử tù” của Nguyễn Tuân một người quản ngục đặc biệt, người quản ngục ấy có thể vượt qua cả chức trách, địa vị, thậm chí sẵn sàng chấp nhận nguy hiềm đến cả mạng sống của mình để theo đuổi một sở nguyện là một ngày kia có được đôi câu đối trong nhà do chính tay Huấn Cao viết. Với ông, chữ Huấn Cao là vật báu ở trên đời. Trước tấm lòng “biệt nhỡn liên tài” và tâm hồn nghệ sĩ của viên quản ngục, Huấn Cao đã đồng ý cho chữ quản ngục, dù trong cuộc đời, ông không giờ vì quyền lực hay tiền bạc mà ép mình viết câu đối bao giờ. Vậy là quản ngục đã được thỏa nguyện không phải nhờ những bữa cơm rượu thịt thết đãi Huấn Cao, không nhờ quyền uy, roi vọt của kẻ có quyền hành trong tay mà chỉ bằng vẻ đẹp của tấm lòng biết trân trọng tài năng, biết kính trọng khí phách. Đó là câu chuyện có kết thúc đep. Nhiều người sẽ nghĩ đó chỉ là trong tác phẩm văn học mà thôi. Còn trong cuộc sống liệu có tồn tại quy luật cho tình yêu thương sẽ được nhận tình yêu thương? Đơn giản là khi bạn đối xử tốt với người bạn của mình thì người bạn ấy cũng sẽ đối xử tốt với bạn. Nhớ lại những ngày đầu tiên vào trường, tôi đã bước vào lớp và cười với tất cả các bạn trong lớp và các bạn cũng đáp lại tôi bằng những nụ cười. Những nụ cười ấy đánh dấu một khởi đầu tốt đẹp cho chuyến hành trình mang tên tuổi thanh xuân của tôi. Tôi còn được biết câu chuyện đầy ý nghĩa về một cậu học trò lớp 1. Trong tiết dạy vẽ cho học sinh lớp 1, cô giáo đã nói với học trò hãy vẽ điều mà làm em thích nhất trong đời. Và cô giáo đã rất ngạc nhiên trước một bức tranh lạ, bức tranh vẽ một bàn tay. Cả lớp bị lôi cuốn bởi bức tranh đặc biệt ấy. Có em đoán đó là bàn tay của bác nông dân, một em khác lại đoán đó là bàn tay của một bác sĩ phẫu thuật. Cuối cùng cô giáo hỏi chính tác giả của bức tranh và em đã ngượng ngùng trả lời: “Đó là bàn tay của cô ạ!”. Cô giáo chợt nhớ lại những giờ ra chơi, cô đã dùng đôi bàn tay để dắt người học trò nhỏ đó bước ra sân vì em là một cô bé khuyết tật và bàn tay của cô đã trở thành biểu tượng của yêu thương. Thế nên trong một bài ngữ pháp cho bạn trẻ đã có một lời khuyên thật bổ ích: Nếu phải chọn một động từ thì hãy chọn lấy động từ *yêu thương.*

Nhưng, trong cuộc sống có phải khi nào bạn trao yêu thương cũng sẽ nhận lại yêu thương? Sự thật là bạn đâu có thấy sự tồn tại của bà tiên và những phép màu. Những cái kết có hậu, người tốt được hạnh phúc, kẻ xấu bị trừng trị trong những câu chuyện cổ tích cũng không hoàn toàn đúng trong thế giới thực tại. Liệu “ở hiền gặp lành, ác giả ác báo” có đúng không? Có thể khẳng định, cuộc sống không phải là một tấm gương, vì cuộc sống là muôn hình vạn trạng. Nhưng cuộc sống có đôi nét giống cái gương, vì nó có “sự phản xạ”. Tia phản xạ này dù rõ nét hay mờ thì nó vẫn luôn tồn tại. Tôi vẫn tin, kẻ xấu sẽ bị trừng trị, và người tốt sẽ được hưởng hạnh phúc xứng đáng. Hơn nữa, đâu phải cuộc sống là một sự tính toán sòng phẳng rằng ta cho điều này, ta phải nhận lại điều kia. Yêu thương phải xuất phát từ sự chân thành, từ tình cảm chân thật của bản thân. Yêu thương đâu có chỗ cho sự tính toán thiệt hơn. Hãy cứ tin vào định luật của cuộc sống, và đừng bao giờ ngừng yêu thương, vì chừng nào bạn yêu thương, bạn sẽ được yêu thương trở lại.

Bài học mà người mẹ đã dạy cọn giản dị mà thật sâu sắc. Nó hướng ta đến cách sống cao đẹp, sống để yêu thương. Xin được mượn những lời thơ của Xuân Quỳnh để khép lại những dòng suy nghĩ về định luật cuộc sống được gửi gắm trong câu chuyện “Tiếng vọng rừng sâu”. Định luật ấy của tình yêu thương, định luật của cho và nhận, định luật ấy sẽ mãi có giá trị với nhân loại trong hôm qua, hôm nay và mai sau:

*“Đấy tình yêu, em muốn nói cùng anh:*

*Nguồn gốc của muôn ngàn khát vọng*

*Lòng tốt để duy trì sự sống*

*Cho con người thực sự Người hơn”*

|  |
| --- |
| **ĐỀ LUYỆN 16**  Đọc văn bản:  Có một cậu bé đang chơi ở đống cát trước sân. Khi đào một đường hầm trong đống cát, cậu bé đụng phải một tảng đá lớn. Cậu bé liền tìm cách đẩy nó ra khỏi đống cát.  Cậu bé dùng đủ mọi cách, cố hết sức lực nhưng rốt cục vẫn không thể đẩy được tảng đá ra khỏi đống cát. Đã vậy bàn tay cậu còn bị trầy xước, rướm máu. Cậu bật khóc rấm rứt trong thất vọng.  Người bố ngồi trong nhà lặng lẽ theo dõi mọi chuyện. Và khi cậu bé bật khóc, người bố bước tới: “ *Con trai, tại sao con không dùng hết sức mạnh của mình*?”  Cậu bé thổn thức đáp: *Có mà! Con đã dùng hết sức rồi mà bố!*  *“Không con trai* – người bố nhẹ nhàng nói – *Con đã không dùng đến tất cả sức mạnh của con. Con đã không nhờ bố giúp”.*  Nói rồi người bố cúi xuống bới tảng đá ra, nhấc lên và vứt đi chỗ khác.  (Theo báo Tuổi trẻ - Bùi Xuân Lộc phỏng dịch từ *Faith to move Mountains*)  Suy nghĩ của anh/chị về bài học rút ra từ câu chuyện trên. |

**GỢI Ý**

**I. MỞ BÀI:** Giới thiệu ngắn gọn về văn bản, nêu vấn đề xã hội rút ra từ văn bản: Tự lực và nhờ sự giúp đỡ của người khác khi cần thiết để thành công.

**II. THÂN BÀI**

**1. Tóm tắt cốt truyện, phân tích ý nghĩa hình ảnh… để rút ra vấn đề cần nghị luận:**

- Cậu bé đối diện với khó khăn, dù cố gắng hết sức vẫn thất bại, khóc và tuyệt vọng vì nghĩ rằng: sức mạnh của con người nằm trong chính bản thân mình.

- Người cha với lời nói và hành động đã mang đến một thông điệp: Sức mạnh của mỗi người là sức mạnh của bản thân và sự giúp đỡ từ người khác.

=> Qua câu chuyện, bài học rút ra là: Tự lực là cần thiết nhưng nếu không biết dựa vào sự giúp đỡ từ người khác khi cần thiết thì cũng khó thành công.

**2. Bàn luận:**

**-** Con người nên nhận sự giúp đỡ của người khác, vì:

+ Thực tế cuộc sống đặt ra nhiều vấn đề phức tạp, những khó khăn bất ngờ vượt khỏi khả năng của mỗi cá nhân, có những vấn đề đòi hỏi phải nhiều người mới giải quyết được.

+ Mỗi người luôn có khát khao đạt được thành công trên nhiều lĩnh vực nhưng không ai biết tất cả và tự mình làm được tất cả vì vậy cần sự giúp đỡ của mọi người xung quanh.

**-** Ý nghĩa của sự giúp đỡ từ người khác:

+ Khi nhận được sự giúp đỡ từ người khác, thành công sẽ đến với mỗi người nhanh hơn và bền vững hơn.

+ Người nhận sự giúp đỡ có thêm sức mạnh và niềm tin, hạn chế được những rủi ro và thất bại.

+ Tạo lập mối quan hệ tốt đẹp, gắn kết giữa người với người, nhất là trong xu thế hội nhập hiện nay.

- Mở rộng vấn đề:

+ Giúp đỡ không phải là làm thay, giúp đỡ phải vô tư, chân thành, tự nguyện.

+ Phê phán những người tự cao tự đại không cần sự giúp đỡ của người khác và những người ỷ lại, dựa dẫm vào người khác.

**3. Nêu bài học nhận thức và hành động**:

- Phải nhận thấy sức mạnh của cá nhân là sức mạnh tổng hợp.

- Chủ động tìm sự giúp đỡ và chỉ nhận sự giúp đỡ khi bản thân thực sự cần. -

- Đồng thời không chỉ nhận sự giúp đỡ từ người khác mà còn phải biết giúp đỡ người khác khi họ cần mình.

**III. KẾT BÀI:** Khẳng định lại vấn đề.

………………………………………………

|  |
| --- |
| **ĐỀ LUYỆN 17**  *Người vá trời lấp bể*  *Kẻ đắp lũy xây thành*  *Ta chỉ là chiếc lá*  *Việc của mình là xanh*  (Nguyễn Sĩ Đại)  Hãy viết bài văn chia sẻ suy nghĩ của mình về quan điểm sống của tác giả đặt ra trong bài thơ trên. |

**I. MỞ BÀI:** Giới thiệu ngắn gọn về văn bản, nêu vấn đề xã hội rút ra từ văn bản: quan điểm sống cống hiến.

**II. THÂN BÀI**

**1. Giải thích ý nghĩa bài thơ:**

- Tác giả đặt ra một đối lậpgiữa *“người”*, *“kẻ”* với *“ta”*:

+ Nếu *“người”* và *“kẻ”* (chỉ những người khác) đều muốn làm những việc lớn lao là *“vá trời lấp bể”, “đắp lũy xây thành”* – cách nói khoa trương để chỉ những ước muốn to lớn, thậm chí phi thường của con người…

+ Thì *“ta”* – chỉ đơn giản ý thức một cách khiêm tốn và thực tế *“chỉ là chiếc lá”* bé nhỏ.

🡪 Hai hình ảnh đối lập giữa *“ta”* và người khác trong bài thơ của Nguyễn Sĩ Đại đã nêu lên một quan điểm sống của chính tác giả: Mỗi người đều có mơ ước riêng của mình, có người mơ ước lớn lao, còn có người chỉ bình dị, nhỏ bé.

- Trong cách nói của *“ta”: “chỉ là chiếc lá”* có sự phân biệt giữa bản thân và người khác: *“chỉ là”* – một sự tự nhận thức về bản thân đúng mức, không ồn ào, không ảo tưởng hay huyễn hoặc về mình.

- Nhưng dù *“chỉ là chiếc lá”*, bản thân *“ta”* vẫn ý thức được *“việc của mình là xanh”*, như một lẽ tất yếu trong cuộc đời: *chim phải hót* và *lá phải xanh*

🡪 Quan điểm của tác giả trong bài thơ, là ý thức về cái tôi cá nhân, dù chỉ là một cá thể nhỏ bé, không có những mơ ước phi thường, cũng vẫn phải ý thức được ý nghĩa sự sống của mình trong cuộc đời là cống hiến.

**2. Bàn luận:**

- Trong cuộc đời mỗi người đều có quyền có những mơ ước của riêng mình. Có người có những mơ ước kì vĩ, lớn lao *“dời non lấp bể”, “đắp lũy xây thành”*. Lại có người chỉ mơ ước bình dị, thiết thực: có một gia đình bình yên; có một công việc ổn định…

- Suy nghĩ của Nguyễn Sĩ Đại từ góc độ cá nhân, tự ý thức về bản thân: bé nhỏ, thậm chí có thể khuất lấp giữa muôn người chỉ như chiếc lá bé nhỏ…Nhưng dù *“chỉ là chiếc lá”* vẫn phải *sống bằng đời của lá*, nghĩa là *“phải xanh”*, phải ý thức đúng về bổn phận và trách nhiệm của mình với cuộc đời.

- Ý thức về bản thân một cách đúng đắn là suy nghĩ tích cực. Suy nghĩ ấy khiến con người không tự huyễn hoặc hay ảo tưởng về bản thân; không mơ ước xa vời, phù phiếm. Đây là biểu hiện sự từ tốn ngay từ ước mơ: không qua lớn lao ngoài năng lực của mình; dù nhỏ bé nhưng không có nghĩa là vô nghĩa. Vì nhỏ bé, nên mơ ước dễ trở thành hiện thực, mang đến niềm vui sống cho con người...

(Chứng minh bằng những mơ ước của bản thân và những người xung quanh)

- Nhưng dù thế nào, là người làm nên những điều lớn lao, hay chỉ là cá nhân bình thường, nhỏ bé, bản thân mỗi người cũng cần tự ý thức về sự cống hiến của mình: phải làm nên những điều có ích cho cuộc sống, dù nổi bật, hay lặng thầm…

(Chứng minh: Những người *“vá trời lấp bể”, “đắp lũy xây thành”* ai cũng biết tuổi tên…; Những người lặng thầm cống hiến, bình dị nhưng có ý nghĩa cho đời…)

**3.** **Bàn mở rộng:**

- Có những cá nhân tự huyễn hoặc về mình; tự cao cho mình làm nên những điều to lớn, nhưng lại chỉ là sự trống rỗng một cách vô duyên…

- Lại có người tự ti cho rằng *“mình chỉ là chiếc lá”* nhỏ bé, thậm chí vô nghĩa giữa cuộc đời, nên chẳng cần phấn đấu…đã nhỏ bé, càng trở nên mờ nhạt và vô nghĩa hơn…

🡪 Những biểu hiện này cần bị phê phán…

**- Bài học nhận thức và hành động:**

+ Dù là ai trong cuộc đời cũng cần có sự tự ý thức về bản thân. Chẳng ai vô nghĩa giữa cuộc đời. Chỉ có người tự cho là mình vô nghĩa mà thôi.

+ Hãy làm việc, hãy cống hiến bằng sức lực của mình. Ước mơ và phấn đấu biến ước mơ thành hiện thực…

- Hãy làm cho cuộc sống của mình trở nên có ý nghĩa ở mọi nơi, mọi lúc…

**III. KẾT BÀI:** Khẳng định lại vấn đề.

………………………………………………..

|  |
| --- |
| **ĐỀ LUYỆN 18**  **Đề bài:** Thần thoại Hi Lạp kể rằng: Ngày xưa, đã có một ngôi sao đã đến xin thần Dớt thay đổi vị trí của mình trên bầu trời. Ngôi sao nói: "Con không thích đứng ở góc đường chân trời. Ở đó con không có gì nổi bật cả." Thần Dớt đáp lại: "Quan trọng là ngươi có tỏa sáng ở nơi mình đang đứng hay không?" **Suy nghĩ của anh/chị về câu chuyện trên** |

**GỢI Ý**

**1. Xác định vấn đề nghị luận:** Triết lí nhân sinh sâu sắc được gửi gắm qua câu nói: Trong cuộc sống, không có vị trí nào tầm thường, không có công việc nào thấp hèn, chỉ có những người không cố gắng, nỗ lực để làm tốt công việc của mình mà thôi. Điều quan trọng là phải nhận thức được rằng: Phải tỏa sáng nơi mình đang đứng dù vị trí đó tối tăm như thế nào, phải biết vươn lên phấn đấu để trở thành 1 viên ngọc quý mà ở bất cứ đâu, bất cứ nơi sâu thẳm nào thì ánh sáng đẹp đẽ của nó vẫn luôn tỏa sáng rực rỡ.

**2. Dàn ý**

Mở bài: Giới thiệu vấn đề nghị luận và câu chuyện “Ngôi sao và thần dớt”

Thân bài

\* *Giải thích vấn đề:*

- Lời của ngôi sao nhỏ:

+ Mong muốn thay đổi vị trí trên bầu trời để được nổi bật.

+ Lí do: Ngôi sao quan niệm "góc đường chân trời" là vị trí tầm thường, không có gì nổi bật. Lời nói của ngôi sao đã đánh đồng vị trí nó đang đứng với giá trị của chính bản thân.

- Lời của thần Dớt:

+ Điều quan trọng không phải vị trí đứng mà là sự tỏa sáng từ bên trong, từ nội lực của chính

mình  
- Ý nghĩa câu chuyện: Vị trí trên bầu trời không quyết định hoàn toàn đến việc tỏa sáng. Ngôi

sao nhỏ nếu không tỏa sáng ở vị trí mình đang đứng thì làm sao có thể tỏa sáng ở nơi cao xa nào đó. Dù được thay đổi đến vị trí mình mong muốn thì ngôi sao ấy vẫn chẳng thể tỏa sáng nổi nếu vẫn giữ suy nghĩ như vậy.

*\* Bàn luận*

- Con người phải tỏa sáng để khẳng định giá trị bản thân.

- Trong cuộc sống, không có vị trí nào là tầm thường, không có việc nào là thấp hèn, chỉ có những người không cố gắng nỗ lực để làm tốt công việc của mình mà thôi.

- Mỗi vị trí, mỗi công việc trong cuộc sống đều có giá trị và ý nghĩa riêng. Vì vậy, mỗi người phải không ngừng nỗ lực để tạo lập giá trị bản thân bằng các làm tốt công việc của mình. (Dẫn

chứng).  
- Nhận thức đúng vị trí và công việc của mình đang có cũng là coi trọng bản thân. Đổ lỗi cho hoàn cảnh bắt nguồn từ sự tự ti và hèn nhát, tất yếu sẽ dẫn tới thất bại. Bởi vì một công việc được cho là giản đơn cũng đòi hỏi tâm huyết và nỗ lực cao nhất của mỗi người (Dẫn chứng).  
- Cách thức để mỗi người tỏa sáng trong cuộc đời.

+ Mỗi người tùy thuộc vào năng lực, sở trường, điều kiện thực tế để lựa chọn cho mình vị trí

và công việc phù hợp.

+ Phải từ suy nghĩ đúng đắn, xác định mục tiêu và kiên trì thực hiện, có như vậy mới đạt đến

thành công để "tỏa sáng".

+ Sự "tỏa sáng" là do mỗi người chúng ta thắp lên bằng sự nỗ lực và cố gắng không ngừng.

\* *Dẫn chứng chứng minh*

- Mỗi người cần tỏa sáng trong cuộc đời nhưng sự tỏa sáng ấy phải phù hợp với lợi ích chung của tập thể, không đi ngược lại những giá trị, đạo đức của cuộc đời. Bởi, ***tham vọng tỏa sáng sẽ tạo ra những chúa quỷ của nhân loại (theo cách nói của Henry David), sẽ tạo nên một***

***Hilter thứ hai và thế chiến thứ ba sẽ xuất hiện tàn phá cuộc sống con người.***  
- Sự "tỏa sáng" không chỉ dừng lại ở một thời điểm nào đó, một khoảnh khắc mà phải là cả

hành trình trong cuộc đời của bất cứ ai.

\* *Phê phán*: Phê phán những kẻ thụ động, thiếu ý chí, chỉ biết trông chờ vào may mắn; những kẻ tự ti, thiếu niềm tin vào bản thân, sống mờ nhạt, vô vị.

*\* Rút ra bài học nhận thức và hành động:*

- Mong muốn có một vị trí, một công việc thích hợp là khát vọng chính đáng của con người. Tuy nhiên, tất cả phải bắt đầu từ sự nỗ lực, vượt lên hoàn cảnh, vượt lên chính bản thân mình..

- Đối với thế hệ trẻ, cần chủ động trang bị kiến thức, rèn luyện cách sống có bản lĩnh, có ý

chí để vươn tới những thành công.

Kết bài: Khẳng định lại vấn đề

**3. Bài viết tham khảo**

*Tôi đã từng là một Belikhov giam giữ mình trong cái bao chật hẹp của lối sống cũ im lìm, tẻ nhạt. Cuộc sống của tôi cứ tiếp diễn một cách buồn chán như thế, cho đến khi, tôi băn khoăn tự hỏi chính mình: "Tôi là ai? Tôi được sinh ra để làm gì? Ba trăm năm nữa, liệu rằng sẽ có người nhớ đến tôi?". Câu hỏi ấy cứ mãi ám ảnh trong tâm trí, và thực sự tôi vẫn chưa tìm được câu trả lời thỏa đáng nhất cho riêng mình. Và rồi, khi đọc được câu chuyện trong cuốn sách "thần thoại Hi Lạp", tôi đã nhận ra rằng: "Sống là phải tỏa sáng dù nơi mình đang đứng có tối tăm."*

*Như con ong được sinh ra để làm nên giọt mật ngọt lịm cho đời, con chim sơn ca cất tiếng hót véo von làm đẹp cho cuộc sống, con người được Thượng Đế nhào nặn để thực hiện sứ mệnh riêng. Chúng ta được sinh ra đâu phải chỉ để tồn tại. Vốn dĩ, mỗi bản thể tự mang trong mình ngọn lửa riêng để tự tỏa sáng, tự đốt cháy chính mình, vươn tới thành công, chinh phục những đỉnh cao. Ai cũng sôi sục trong mình khao khát được tỏa sáng. Cũng như ngôi sao nọ trong câu chuyện "Thần thoại Hi Lạp". Nhưng, ngôi sao ấy lại nhận thức sai lệch rằng vị trí mình đứng quyết định sự "nổi bật" và khả năng tỏa sáng. Đáp lại yêu cầu ấy, thần Dớt đua ra câu trả lời thích đáng làm thức tỉnh suy nghĩ sáng suốt của ngôi sao kia: "Quan trọng là ngươi có tỏa sáng ở nơi mình đứng hay không kia?". Phải chăng, con người chỉ thật sự tỏa sáng khi đốt cháy lên ngọn lửa sống của chính mình. Ấy là đam mê, là khát vọng, là ý chí, nghị lực, là tình yêu thương, là niềm tin vào bản thân. Suy cho cùng, "tỏa sáng" không nằm ở vị trí chúng ta đang đứng mà nằm ở chính nội lực, thế giới bên trong của mỗi người.*

*Mỗi sinh linh sinh ra trên cõi đời tràn ngập màu sắc đều mang trong mình sức sống riêng. Sự sống ấy có thể chỉ ngắn ngủi như cánh bướm sẽ sớm lụi tàn trong vòng quay hai mươi tư giờ của trái đất. Sự tồn tại đó có thể kéo dài tới hàng trăm, hàng nghìn năm. Nhưng, đó đâu phải là điều ta nên bận tâm, điều cốt yếu là cách mà ta lựa chọn để tồn tại, để sống một cuộc đời nghĩa. Có thể, bản thân mỗi người chỉ là một giọt nước nhỏ trong đại dương bao la, là hạt cát nhỏ bé trong sa mạc rộng lớn. Tuy nhiên, giọt nước đó, hạt cát đó lại là dấu ấn khẳng định sự tồn tại của đại dương, của sa mạc khiến người người phải nhớ đến. Khi ta ra đi, ắt ta sẽ mỉm cười mãn nguyện vì đã "tỏa sáng" trong kiếp nhân sinh ngắn ngủi, còn mọi người sẽ cất tiếng khóc than tiếc nuối vì phải nói lời vĩnh biệt với một cuộc đời đã cháy hết mình, rực sáng lên ngọn lửa bập bùng xuyên suốt ngàn năm.*

*Một đàn cá hồi phải bơi đến ngàn dặm nước để đẻ trứng nơi biển êm sóng dịu. Một chú rùa bé nhỏ từ khi sinh ra đã phải cật lực lai tới biển sâu, nơi có biết bao hàm rằng sắc nhọn đang chực chờ. Con người sinh ra đâu phải để sống một cuộc đời nhàm chán, tẻ nhạt. Chúng ta sinh ra để "tỏa sáng" cho đời. Cuộc sống là sự tổng hòa của nhiều mặt đối lập: Vui có, buồn có, hạnh phúc có, khổ đau cũng có.. Con người phải đối diện với thử thách, khó khăn trong cuộc đời. Người mẹ vất vả sinh ra ta đã phải chịu đựng chín tháng mười ngày đau đớn, vật vã, đầy khổ cực. Đáp lại sự mong mỏi của cha mẹ, ta sống hoài, sống phí hay sao? Sự sống lúc nào cũng là quý giá, nhưng nó chỉ thực sự được coi trọng khi bản thân con người sống hết mình với cuộc đời, hay, nói cách khác là "tỏa sáng nơi mình đang đứng".  
Con người, ai ai cũng muốn làm cho sự tồn tại của mình trở nên quý giá và đặc biệt. Ai ai cũng muốn tỏa sáng, cũng khát khao được cháy hết mình, được nổi bật giữa biển người trùng trùng điệp điệp. Nhưng, đâu phải ai cũng có thể tỏa sáng được. Và khi họ không đạt được những gì mình mong muốn, họ đổ lỗi cho hoàn cảnh, cho vị trí mà họ đang đứng. Họ nghĩ mình không may mắn bằng người khác, họ cho rằng gia đình mình không đủ giàu có để học được sống sung túc, hạnh phúc. Họ đổ lỗi cho cha mẹ, cho số phận mà không nghĩ tới lí do đến từ chính bản thân mình. Cũng giống như ngôi sao kia, nó cho rằng vì "đứng ở góc đường chân trời" nên nó "không được nổi bật". Thử hỏi, đến bao giờ, họ mới đạt được thành công? Nội lực bên trong liệu rằng sẽ được khai phá? Hay, chính họ sẽ bị vùi dập trong bóng tối của lồng sắt vô hình mà họ tự thiết lập nên?*

*Loại bỏ những yếu tố ngoại cảnh dẫn đến thất bại của bản thân, tự suy xét chính mình, con người mới có thể tỏa sáng. Đã có biết bao người trong hoàn cảnh khó khăn, khốn cùng, họ vẫn tự đốt cháy lên ngọn lửa sống của chính mình. Tôi đã từng được nghe một câu chuyện cảm động về Diệu Huyền – tác giả cuốn sách nổi tiếng "sống như đóa hoa hướng dương". Diệu Huyền mắc phải căn bệnh ung thư quái đản. Căn bệnh ấy cướp đi sự sống của cô gái trong độ tuổi phơi phới xuân xanh. Nhưng, vượt lên trên tất cả, cô đã sống hết mình, đã cháy hết mình và tỏa sáng bằng năng lượng sống tràn trề. Diệu Huyền đã tốt nghiệp được một trường Đại học trong nước, sống hạnh phúc cùng gia đình, bạn bè và viết nên được cuốn sách của chính mình. Sự ra đi của cô không phải là dấu chấm hết cho sự tồn tại của một con người đáng mến, sự ra đi ấy khiến người đời phải nhớ mãi, day dứt mãi và luôn tưởng nhớ đến một con người đã sống, cống hiến hết mình. Thử hỏi, nếu như Diệu Huyền đổ lỗi cho hoàn cảnh, chấp nhận sự an bài của số phận, liệu cô có thể tỏa sáng? Và, liệu rằng, ta sẽ có một J. K Rowling lừng danh với cuốn tiểu thuyết bán chạy nhất mọi thời đại Harry Potter? Thế giới liệu sẽ có một Thomas Edison với phát minh bóng đèn khai sáng tri thức và hiểu biết cho nhân loại? Suy cho cùng, sống là tỏa sáng ở nơi mình đứng dù chỗ đứng rất tối tăm.  
Khi con người ta tỏa sáng với đam mê, khát vọng, ý chí nghị lực sống của mình, điều đó chứng tỏ sự tồn tại của họ không hề vô nghĩa. Mang trong mình sức sống tiềm tàng, mỗi người có thể tự tỏa sáng tạo nên thành tựu. Ngọn lửa thành công của họ còn lan tỏa, tạo nên nhiều sự sống khác. Sống hết mình, con người sẽ không phải nuối tiếc khi kết thúc hành trình dài của cuộc đời. Tỏa sáng trong mọi hoàn cảnh, đó là điều chúng ta hướng đến.  
 "Ai cũng là một thiên tài", Anbe Anhxtanh từng chiêm nghiệm như thế. Đúng! Ẩn sâu trong mỗi con người, ai cũng mang trong mình tài năng, ưu điểm riêng. Nhưng, quan trọng là, chúng ta có đánh thức được thiên tài ẩn giấu trong con người mình. Cuộc sống tồn tại những mặt đối lập, có thành công, có thất bại, có kẻ chìm nghỉm trong vực sâu của cuộc đời mãi không thể ngóc đầu dậy, có người lại thành công, tỏa sáng. Đâu là điểm khác biệt giữa họ? Do may mắn? Do hoàn cảnh? Hay, thực chất là do chính bản thân mình? Chỉ khi ta ý thức được khả năng của bản thân, thấu hiểu chính mình và không chịu bỏ cuộc, gục ngã và chấp nhận thất bại. Khi đó, ta mới có thể tỏa sáng. Sống là phải tỏa sáng dù nơi mình đứng có tối tăm! Đúng vậy. Nhưng, phải chăng, con người buộc phải tỏa sáng mọi lúc mọi nơi? Cuộc sống nhiều khó khăn, thử thách có thể khiến chúng ta gục ngã, buông xuôi, từ bỏ, chấp nhận thất bại. Ta có thể cảm thấy tuyệt vọng, chán nản, mệt mỏi. Dù sao, con người cũng chỉ là con người, không phải là thần thánh hay thế lực siêu nhiên, đôi lúc, chắc chắn ta sẽ gục ngã, muốn từ bỏ tất cả. Khi ấy, hãy dành cho mình khoảng thời gian để nhìn nhận lại bản thân, nghỉ ngơi sau chặng đường dài và tạo động lực cho bước tiến xa hơn. Gục ngã tạm thời nhưng tạo nên thành công dài lâu.*

*Nếu tôi không cháy lên*

*Nếu anh không cháy lên*

*Thì làm sao*

*Bóng tối*

*Có thể trở thành*

*Ánh sáng.*

*Mỗi con người phải tự cháy lên ngọn lửa của chính mình. Tỏa sáng ngay tự trong tâm và hướng đến những điều cao đẹp. Để làm được điều đó, ta phải có niềm tin vào bản thân, quyết tâm, phấn đấu không ngừng và luôn ý thức bản thân mình. Và, tỏa sáng phải đi kèm với lợi ích xã hội, cộng đồng. Chỉ đến khi đó, ta mới thực sự tỏa sáng.*

*Tôi như trẻ nhỏ, ngồi bên hiên nhà, chờ xem thế kỉ tàn phai,*

*Tôi như trẻ nhỏ, tìm giữa dòng đời nhưng vẫn mãi lạc loài.*

*(Trịnh Công Sơn)*

*Có những lúc, tôi đã tồn tại nhạt nhòa như thế. Tôi chán nản, tuyệt vọng, buông xuôi và từ bỏ tất cả, chấp nhận thất bại. Nhưng, cho đến khi, tôi nhận ra rằng, mình không thể sống mãi như cô Tấm cứ chờ đợi sự giúp đỡ từ ông Bụt, tôi đã thức tỉnh và đốt cháy lên ngọn lửa của mình. Trên con đường tôi bước, sẽ có nhiều gian nan, thử thách, chông gai, nhưng tôi sẽ không vì thế mà từ bỏ khát khao tỏa sáng của mình. Tôi sẽ tự khai khá nội lực bản thân, đem nó lan tỏa đến mọi người và tạo nên nhiều ngọn lửa mới.*

|  |
| --- |
| **ĐỀ LUYỆN 19**  **Hãy đọc mẩu chuyện sau:**  **Câu chuyện về Chim Én và Dế Mèn**  **(Đoàn Công Lê Huy)**  Mùa xuân, đất trời đẹp. Dế Mèn thơ thẩn ở cửa hang, hai con chim Én thấy tội nghiệp bèn rủ Dế Mèn dạo chơi trên trời. Mèn hốt hoảng. Nhưng sáng kiến của chim Én rất giản dị: hai Chim Én ngậm hai đầu của một cọng cỏ khô, Mèn ngậm vào giữa. Thế là cả ba cùng bay lên. Mây nồng nàn, đất trời gợi cảm, cỏ hoa vui tươi.  Dế Mèn say sưa. Sau một hồi lâu miên man, Mèn ta chợt nghĩ bụng: Ơ hay, việc gì ta phải gánh hai con Én này trên vai cho mệt nhỉ. Sao ta không quẳng gánh nợ này đi để dạo chơi một mình có sướng hơn không? Nghĩ là làm, Mèn há mồm ra. Và nó rơi vèo xuống đất như một chiếc lá lìa cành.  (Mục “*Trò chuyện đầu tuần*” của báo Hoa học trò)  Trình bày suy nghĩ của anh/chị về bài học rút ra từ câu chuyện trên. |

**GỢI Ý**

**I. MỞ BÀI:** Giới thiệu ngắn gọn về văn bản, nêu vấn đề xã hội rút ra từ văn bản

**II. THÂN BÀI**

**1. Giải thích ý nghĩa câu chuyện:**

- Chim Én tốt bụng tặng cho Dế Mèn một món quà thật tuyệt: một chuyến thưởng ngoạn khung cảnh mùa xuân tươi đẹp ấm áp. Thế nhưng Dế Mèn không biết trân trọng món quà ấy, bản thân là gánh nặng của người khác vậy mà Dế Mèn lại tưởng người khác là gánh nặng cho mình và quyết định há mồm ra để rồi nó rơi vào xuống đất “như một chiếc lá lìa cành”

- Câu chuyện về Dế Mèn đặt ra cách nhìn nhận đánh giá được bản thân trong quan hệ với người khác: cần tránh lối sống nông nổi, bồng bột, ảo tưởng về tài năng tư chất và năng lực của bản thân.

(*HS có thể rút ra các bài học khác: Bài học về hậu quả của lối sống ích kỉ, thực dụng// bài học về sự dung hòa giữa “cho” và “nhận”…)*

**2. Bàn luận:**

- Con người không được sai lầm chỉ vì nông nổi, bồng bột trong tích tắc bởi hậu quả của nó là vô cùng lớn.

- Nếu cứ giữ cho mình tư tưởng ích kỷ, chỉ sợ bị thiệt, không nghĩ đến ai, chỉ muốn tốt, muốn nhàn hạ cho mình, thì bản thân sẽ nhanh chóng bị tách ra khỏi cộng đồng.

- Phải biết trân trọng đóng góp của người khác, những giúp đỡ của người khác đối với mình trên con đường đi đến thành công.

- Câu chuyện cũng cho thấy con người cần tỉnh táo, sáng suốt khi nhìn lại chặng đường đã qua của mình để có được đánh giá chính xác hơn để chính mình trong quan hệ với mọi người.

**3.** **Bàn mở rộng:**

- Không nên lợi dụng sự giúp đỡ của người khác, càng không nên quên lãng ý nghĩa cao cả từ việc làm của người khác dành cho mình.

- Cách sống mở rộng lòng với cuộc đời, sống bằng cả tâm hồn mình sẽ mang lại cho con người nhiều niềm vui sự sống có ý nghĩa hơn.

- Cuộc sống luôn có những cơ hội để ta khám phá, luôn có những người tốt bụng sẵn sàng giúp ta mở mang tầm hiểu biết. Sự chia sẻ là hành động đáng quý làm cho tâm hồn mình thanh thản, rộng mở. Sự chia sẻ đó không mất đi mà ít nhất cũng nhận được sự đền đáp xứng đáng bằng sự yêu quý không chỉ của người nhận.

- Cần biết trân trọng tất cả những gì mình đang có ở hiện tại, biết vun đắp cho những mối quan hệ trở nên tốt đẹp và bền vững .

**III. KẾT BÀI:** Khẳng định lại vấn đề.

………………………………………………..

|  |
| --- |
| **ĐỀ LUYỆN 20**  **Hãy đọc câu chuyện sau:**  Tôi đang dạo bộ trên bãi biển khi hoàng hôn buông xuống. Biển đông người, nhưng tôi lại chú ý đến một cậu bé cứ liên tục cúi xuống nhặt thứ gì lên rồi ném xuống. Tiến lại gần hơn, tôi thấy cậu bé đang nhặt những con sao biển bị thủy triều đánh dạt lên bờ và ném trở lại với đại dương. - Cháu đang làm gì vậy ? - Tôi làm quen.- Những con sao biển này sắp chết vì thiếu nước, cháu giúp chúng. - Cậu bé trả lời.- Cháu có thấy mình đang mất thì giờ không. Có hàng ngàn con sao biển như vậy. Cháu không thể nào giúp được tất cả chúng. Rồi chúng cũng sẽ phải chết thôi.Cậu bé vẫn tiếp tục nhặt những con sao biển khác ném xuống biển và nhìn tôi vui vẻ trả lời:- Cháu biết chứ. Nhưng cháu nghĩ cháu có thể làm được điều gì đó chứ. Ít nhất cháu cũng cứu được những con sao biển này.(Theo *Hạt giống tâm hồn*, NXB Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh, 2010,tr132) Anh/chị suy nghĩ gì về hành động của cậu bé trong câu chuyện trên? |

**GỢI Ý**

**I. MỞ BÀI:** Giới thiệu ngắn gọn về văn bản, nêu vấn đề xã hội rút ra từ văn bản

**II. THÂN BÀI**

**1. Giải thích ý nghĩa câu chuyện:**

- Hàng nghìn con sao biển trên bãi biển được cậu bé nhặt ném xuống đại dương là những sinh vật nhỏ bé trong cuộc sống đó cũng là những điều nhỏ bé tồn tại quanh chúng ta tuy chúng tồn tại nhỏ bé nhưng có số lượng rất lớn

- Mọi người đi qua không ai chú ý đến những con sao biển và cậu bé: đây chính là sự hờ hững của con người.

- Hành động nhặt từng con sao biển ném xuống đại dương của cậu bé: là sự cứu rỗi những sinh vật nhỏ bé trong thiên nhiên. Đồng thời, chúng ta có thể khái quát đây là một hành động thể hiện tình thương, cứu giúp mọi thứ từ những điều nhỏ nhặt nhất.

**2. Bàn luận**

- Thời tiết thay đổi, hiện tượng biến đổi khí hậu làm ảnh hưởng đến sinh vật. Cuộc sống của con người ngày càng hiện đại càng làm cho môi trường ô nhiễm khiến nhiều sinh vật dần mất đi sự sống. Vì vậy, thế giới sinh vật rất cần những bàn tay cứu giúp dù đó là hành động nhỏ nhất.

- Trong cuộc sống rất cần tấm lòng của những người giống như cậu bé. Xã hội có rất nhiều người mỗi người có hoàn cảnh khác nhau và những người cần sự giúp đỡ vẫn còn rất nhiều. Tuy sự giúp đỡ không thể đến với tất cả mọi người nhưng giúp được người nào là tạo sự sống và niềm vui cho người ấy.

**3. Bàn mở rộng**

- Tuy nhiên trong xã hội cũng có nhiều người thờ ơ trước sự chết chóc của loài sinh vật nhỏ bé và con người xung quanh mình mà không hề bận tâm.

- Cần phê phán một số người sống thờ ơ trước những gì đang diễn ra trong cuộc sống

- Bài học nhận thức:

+ Xã hội cần những tấm lòng biết chú ý đến những “sinh vật nhỏ nhất”, những con người khó khăn, nghèo khổ.

+ Bản thân cần có ý thức về sự tồn tại của những điều đang diễn ra xung quanh mình. Đồng thời, nâng cao ý thức cho những người xung quanh.

**III. KẾT BÀI:** Khẳng định lại vấn đề.

………………………………………………..

\*

\* \*